

BAN LIÊN LẠC CCB ĐOÀN BA GIA QUẢNG NGÃI

CHIẾN THẮNG BA GIA

nhớ lại và suy ngẫm



QUẢNG NGÃI • 2000

CHIẾN THẮNG BA GIA
NHỚ LẠI & SUY NGÂM

Kính bieu

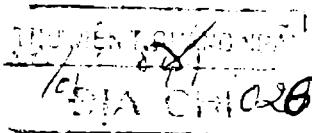
BAN LIÊN LẠC CCB BA GIA

**CHIẾN THẮNG BA GIA
NHỚ LẠI & SUY NGÂM**

NHIỀU TÁC GIẢ

Tập I

*(Sách xuất bản kỷ niệm 35 năm chiến thắng Ba Gia
31/5/1965 - 31/5/2000)*



QUẢNG NGÃI 5/2000

Chỉ đạo thực hiện:

HỘI CỤU CHIẾN BINH TỈNH QUẢNG NGÃI

Tổ chức bản thảo:

NGUYỄN NAM - PHAN CÔNG CHÁNH - HUYỀN TÙNG

Biên tập, thực hiện:

CÔNG CHÁNH - ĐĂNG VŨ - ANH VINH - LÝ HIỀN

Lời giới thiệu

Vinh dự và tự hào được cầm súng chiến đấu giành độc lập dân tộc thống nhất, dưới lá cờ vẫng của Đảng; mặc dù đã về đời thường hoặc đã chuyển công tác khác trên bất kỳ cương vị môi trường nào. Nhưng cán bộ chiến sĩ Trung đoàn Ba Gia vẫn còn in đậm biết bao kỷ niệm sâu sắc và mãi mãi không phai mờ trong ký ức.

Nhân gấp mặt kỷ niệm 30 năm chiến thắng Ba Gia tại Quảng Ngãi, anh chị em đã đề xuất :“Mỗi người viết một chuyện sâu sắc về Ba Gia hoặc một bài thơ, nhạc, tranh ảnh lưu niệm trong quá trình công tác chiến đấu ở trung đoàn”.

Ban liên lạc CCB đoàn Ba Gia ở Quảng Ngãi đã gửi tờ trình về Bộ Tư lệnh Sư đoàn, Đảng ủy, Ban chỉ huy Trung đoàn 1; cử người trực tiếp gặp anh Nguyễn Huy Chương, anh Lê Minh Châu, viết thư cho anh Nguyễn Chơn, đồng thời tranh thủ ý kiến các Ban liên lạc ở các tỉnh. Theo ý kiến của các anh, lấy Ban liên lạc Quảng Ngãi (là địa bàn trực tiếp có Ba Gia - Vạn Tường) làm trung tâm thu thập bài và phán đấu ra tập sách để lưu niệm nhân kỷ niệm 35 năm chiến thắng Ba Gia 31/5/2000.

Chúng tôi đã nhận được sự giúp đỡ tận tình của Tỉnh ủy, UBND tỉnh Quảng Ngãi, các Sở, ban, ngành và sự nhiệt tình của anh Bùi Đức Tùng (Ban liên lạc ở Nghệ

An), anh Hồ Đắc Hưng, anh Dương Quang Sen (Ban liên lạc ở Phú Khánh), anh Tiếp, anh Nại (Ban liên lạc Ba Gia ở Đà Nẵng) và sự cộng tác của một số nhà văn, nhà báo trong và ngoài tỉnh, đặc biệt là các anh chị em trong tòa soạn Tạp chí Cẩm Thành đã góp phần biên tập bài vở, chăm lo việc xuất bản in ấn. Nhân đây chúng tôi xin chân thành cảm ơn các đồng chí và các bạn.

Vì khả năng có hạn, nhưng chờ đợi thì mỗi năm càng già yếu và càng thêm thiếu vắng, chúng tôi mạnh dạn cho ra mắt tập “Chiến thắng Ba Gia - Nhớ lại và suy ngẫm” - (tập 1) nhân kỷ niệm 35 năm chiến thắng Ba Gia 31/5/2000.

Tập sách chắc chắn còn khiếm khuyết, mong được sự lượng thứ của các cấp lãnh đạo, các ban, ngành, các Ban liên lạc cùng bạn đọc và các bạn chiến đấu xa gần.

BAN LIÊN LẠC CCB ĐOÀN BA GIA Ở QUẢNG NGÃI

THÀNH TÍCH CỦA TRUNG ĐOÀN 1

*(Dựa theo lịch sử Trung đoàn 1
và thành tích kỷ niệm 30 năm)*

- Đã tham gia 56 đợt hoạt động và chiến dịch trong đội hình Sư đoàn 2;
- Đã độc lập tác chiến hàng ngàn trận, trong đó có hàng trăm trận quy mô cấp trung đoàn, tiểu đoàn.
- Đã đánh tiêu diệt và thiệt hại nặng 2 chiến đoàn ngụy (ở Ba Gia và ở Đồng Dương). Đánh Mỹ ở Vạn Tường, diệt Trung đoàn 2/ Sư 1 ngụy ở cao điểm 660 đường 9 Nam Lào, Đánh 4 chi đoàn thiết giáp, 22 tiểu đoàn, 76 đại đội và hàng trăm trung đội địch;
- Cùng các đơn vị bạn trong Sư đoàn, tiêu diệt Trung đoàn 1/ Sư 1 ngụy ở 773; đánh thiệt hại 20 tiểu đoàn, 30 đại đội đủ các sắc lính địch.
- Trong chiến tranh bảo vệ Tổ quốc Tiểu đoàn 4 cùng các đơn vị trên Mặt trận 579 và Mặt trận 719 đánh thiệt hại Sư đoàn 703, Sư đoàn 22, Trung đoàn 81/ Sư 801 quân PP và Sư đoàn 616, 612, 920 PP của Mỹ - ngụy và bọn CGK, TW Fulro.
- Đã loại khỏi vòng chiến đấu các đối tượng sắc lính địch làm chết và bị thương 40.670 tên. Bắt sống và gởi hàng 4.163 tên.

- Thu và phá hủy 11.087 súng địch các loại (có 20 pháo 105 x 155, 35 cối và DKZ, 66 trọng đại liên).
- Thu 512 máy VTD và điện thoại, 135 xe ô tô, xe tăng thiết giáp của địch.
- Phá hủy và bắn rơi 542 máy bay địch các loại.
- Thu và đốt cháy 5 triệu lít xăng và nhiều kho hàng đạn dược khí tài, quân trang, quân dụng của địch.
- Cùng Sư đoàn và địa phương giải phóng 15 quận huyện của Quảng Nam - Quảng Ngãi, Kon Tum và một số địa bàn ở Lào, Cam-pu-chia.

PHẦN THƯỞNG CAO QUÝ CỦA TRUNG ĐOÀN

- Trung đoàn được 3 lần phong tặng danh hiệu Anh hùng LLVTND

+ Lần 1 : ngày 19/5/1972.

+ Lần 2: ngày 02/9/1976.

+ Lần 3: 20/12/1979.

16 Huân chương Quân công giải phóng (gồm 2 hạng 1, 6 hạng 2 và 8 hạng 3).

56 Huân chương Chiến công các loại

8 lá cờ luân lưu, lưu niệm và cờ danh dự.

* Các cá nhân được tuyên dương Anh hùng:

1. Trần Văn Định (quê Quảng Nam). Tuyên dương 1967

2. Nguyễn Chơn (quê Đà Nẵng).Tuyên dương 1970

3. Bùi Thành Hường (quê Nghệ An). Tuyên dương 1978

4. Nguyễn Đình Trọng (quê Quảng Nam), tức Nguyễn Huyền).

Tuyên dương 1978

5. Nguyễn Văn Chuyển (quê Quảng Ngãi). Tuyên dương 1995

6. Lê Hữu Trữ (quê Quảng Trị). Tuyên dương 1995

7. Phạm Duy Minh (quê Quảng Ngãi). Tuyên dương 1998

* Các đơn vị trong trung đoàn được tuyên dương Anh hùng:

- Tiểu đoàn 40 được tuyên dương 3/6/1976

- Tiểu đoàn 90 được tuyên dương 25/01/1983

- Đại đội Đặc công Trinh sát được tuyên dương 15/02/1970

CHIẾN DỊCH HÈ 1965

BẮC QUẢNG NGÃI

VÀ CHIẾN THẮNG BA GIA

Lực lượng tham gia chiến dịch hè bắc Quảng Ngãi gồm:

- Trung đoàn Bộ binh 1 (*Chủ lực Quân khu*) được tăng cường đảm nhận hướng chủ yếu của chiến dịch ở bắc sông Trà Khúc, tây Sơn Tịnh.
- Tiểu đoàn 83 của Tỉnh đội Quảng Ngãi và lực lượng huyện Nghĩa Hành, Mộ Đức đảm nhận hướng thứ yếu nam Sông Vệ, tây Mộ Đức và Nghĩa Hành.
- Tiểu đoàn 48 Tỉnh đội Quảng Ngãi và lực lượng huyện đảm nhận hướng phối hợp khu vực đông Quốc lộ 1, (đông Sơn Tịnh, Bình Sơn).

CÁC GIAI ĐOẠN CỦA CHIẾN DỊCH TỪ 28/5 - 20/7/1965

1. Giai đoạn từ tối 28 đến sáng 31/5/1965 thường gọi là chiến thắng Ba Gia:

- Tối 28/5 các đơn vị chiếm lĩnh xong thì bộ đội huyện đánh khơi ngòi ở Lộc Thọ. Đến 9 giờ 5 phút ngày 29/5 Tiểu đoàn 1 ngụy của đại úy Ngọc và hai cố vấn Mỹ đưa toàn tiểu đoàn xuống núi Khỉ liền bị Tiểu đoàn 90 đánh tại núi Tròn, núi Khỉ.

- 13 giờ 30 phút ngày 30/5 Tiểu đoàn 45 đánh bọn biệt động Tiểu đoàn 39 ở Tịnh Bình, 14 giờ 45 phút Tiểu đoàn 40 và Tiểu đoàn 60 xuất kích đánh Tiểu đoàn 3/TQLC và Tiểu đoàn 2 Trung đoàn 51 ở Mã Tổ và Phước Lộc.

- Tối 30/5 tiếp tục đánh đêm tiêu diệt 3 cụm địch ở Chóp Nón, cao điểm 47, và Phước Lộc. Đến 4 giờ 30 phút sáng 31/5 toàn chiến đoàn địch bị tiêu diệt.

2. Giai đoạn từ 31/5 đến mùng 4/7/1965 là giai đoạn toàn Trung đoàn triển khai hỗ trợ địa phương phá áp giành dân, mở rộng vùng giải phóng.

- Trung đoàn bộ ở Bình Châu.
- Tiểu đoàn 90 ở Châu Sa, Tịnh Thành.
- Tiểu đoàn 60 đánh áp Bình Kỳ (tức Bình Hòa), hỗ trợ phát triển du kích chiến tranh đông Bình Sơn.
- Tiểu đoàn 45 hoạt động ở An Diêm - Tân Phước - Tân Thuận tây quận lỵ Bình Sơn.

3. Giai đoạn từ 5/7 - 20/7/1965.

- Tiểu đoàn 40 và Tiểu đoàn 45 đánh đồn Gò Cao đêm 05/7/1965.

- Tiểu đoàn 90 và Tiểu đoàn 60 phục kích chờ đánh quân viễn. Sau khi tiêu diệt đồn Gò Cao, Tiểu đoàn 40 và Tiểu đoàn 45 tiếp tục lên Hà Thành (có trở ngại nên tạm dừng). Tiểu đoàn 60 và Tiểu đoàn 90 phá ấp giành dân bao vây Trà Bồng. Đã giải phóng các thôn ấp từ quận lỵ Trà Bồng xuống Trà Lãnh dài 11 km với hơn 10.000 dân. Đến 20/7/1965 Quân khu quyết định kết thúc chiến dịch, toàn Trung đoàn về đứng quân ở đông Bình Sơn.

NHỮNG SỐ LIỆU CỦA CHIẾN DỊCH

a. *Tiêu diệt và đánh thiệt hại nặng 6 Tiểu đoàn chủ lực ngụy* (tiêu diệt 4 Tiểu đoàn là: Tiểu đoàn 1, Tiểu đoàn 2 Trung đoàn 51 + Tiểu đoàn 39 biệt động - Tiểu đoàn 1 Trung đoàn 51 lần 2 ở Gò Cao. Dánh thiệt hại nặng hai tiểu đoàn là Tiểu đoàn 3 TQLC, Tiểu đoàn 37 biệt động (do Tiểu đoàn 83 đánh) 5 Đại đội bảo an + 12 Trung đội dân vệ. Loại khỏi vòng chiến đấu hơn 2.200 tên, trong đó có :

- Hơn 850 tên chết, hơn 500 tên bị thương, hơn 360 tên bị bắt và hơn 467 tên ra hàng (chủ yếu là Bảo an dân vệ).

b. *Hỗ trợ cho 29 xã thuộc 6 huyện : Bình Sơn, Sơn Tịnh, Trà Bồng, Nghĩa Hành, Tư Nghĩa, Mộ Đức. Giải phóng 167.000 dân mở rộng và nối liền hành lang cắn*

cứ phía tây xuống đến biển: Riêng Trung đoàn 1 chủ lực phối hợp với địa phương giải phóng 27.500 dân ở 8 xã : Tịnh Hà, Tịnh Thiện, Bình Hòa, Bình Khuong, Bình Minh, Trà Hòa, Trà Xuân, Trà Tân.

- Tất cả công tác hậu cần cho chiến dịch là hậu cần nhân dân, hậu cần tại chỗ.
- Sau chiến thắng Ba Gia 10.000 chị em phụ nữ đấu tranh chính trị đòi chồng con ở tinh lý và ở các huyện quận.

CÁC ĐỊA DANH ĐƯỢC CÔNG NHẬN DI TÍCH:

1. Di tích chiến thắng Ba Gia (tương dài chiến thắng đặt tại mõm Cổ Rùa núi Tròn).
2. Bảo tồn khu vực núi Khỉ tức núi Chợ ở Lộc Thọ.
3. Bảo tồn cao điểm 47 đồi Mã Tổ ở Phước Lộc.
4. Bảo tồn núi Chóp Nón ở thôn Bình Nam xã Tịnh Bình.
5. Bảo tồn thôn Phước Lộc và đường hào Phước Lộc.
6. Bảo tồn di tích đồn Gò Cao tại thôn An Bình - xã Tịnh Đông.

PCC Ban liên lạc Quảng Ngãi

TRÁCH NHIỆM CỦA NGƯỜI CHỈ HUY

Từ ngày nhập ngũ đến nay, ham thích của đời tôi là nghiên cứu cách xây dựng lực lượng và cách đánh, về chiến thuật, chiến dịch để đánh thắng kẻ thù xâm lược ở các tình huống phức tạp nhất bất kỳ từ đâu đến...

Trận tiêu diệt Tiểu đoàn 1 Trung đoàn 51 chủ lực ngụy tại Diên Niên, trận mở đầu chiến dịch Ba Gia. Khi nghiên cứu phương án chiến dịch Ba Gia, có ý kiến nêu lên : Trung đoàn 1 chúng ta đang sung sức, ta mở đầu chiến dịch bằng tiêu diệt đồn Gò Cao “bỏ túi” cái đã... Cứ điểm Gò Cao do một Tiểu đoàn ngụy đóng giữ. Đánh Gò Cao là đánh địch trong công sự vững chắc. Ta phải sử dụng ít nhất là Trung đoàn thiếu. Sau khi mất Gò Cao, địch sẽ cho quân ứng cứu, lực lượng ứng cứu của ngụy có thể là một chiến đoàn. Ta sẽ đánh viện như thế nào để bảo đảm tiêu diệt gọn quân địch hay không ? Cho nên phương án trận đầu tiêu diệt cứ điểm Gò Cao “bỏ túi” là không phù hợp. Phải có cách đánh thông minh hơn, tìm cách khơi ngòi gây cho địch phản ứng dây

chuyên, lôi địch ra ngoài công sự mà đánh từ nhỏ đến lớn...

...

Tìm ra cách đánh hay là yếu tố rất quan trọng quyết định đánh thắng, diệt gọn. Nhưng quyết định cuối cùng vẫn là bản lĩnh người chỉ huy và bản lĩnh chiến đấu của cán bộ chiến sĩ các đơn vị khi đối mặt với kẻ thù. Chủ động linh hoạt kiên cường mưu trí, phán đoán đúng tình huống, xác định đúng thời cơ, ra lệnh kịp thời và chuẩn xác, tất cả những bản lĩnh ấy đều do công phu xây dựng khẩn trương và lâu dài mà có. Thời bình phải thực sự chuẩn bị cho thời chiến. Vì vậy truyền thống và kinh nghiệm chiến đấu là cực kỳ quý báu, không tiền của nào mua được.

P.C.C trích bài của đ/c Nguyễn Chơn trong tập san
Kỷ niệm 30 năm thành lập sư đoàn

TRẬN BA GIA DIỆT GỌN CHIẾN ĐOÀN NGUY

Chiến dịch hè 1965 ở Quảng Ngãi, đoàn cán bộ chúng tôi bắt đầu lên đường từ Quảng Nam vào Quảng Ngãi cùng lực lượng tiền phương của Quân khu và tỉnh triển khai nhiệm vụ nghiên cứu chuẩn bị chiến trường. Đồng chí Thạch (tức Trữ) Trung đoàn trưởng, đồng chí Tiến Lợi Tiểu đoàn trưởng 40, đồng chí Hoán Tiểu đoàn trưởng 60, đồng chí Chơn Tiểu đoàn trưởng 90 và các bộ phận trinh sát thông tin. Qua nghiên cứu quy luật hoạt động của địch và địa hình, Trung đoàn trưởng trao đổi và tập thể thảo luận nhất trí tiến hành phương án vây điểm diệt việt, kéo địch ra ngoài công sự mà tiêu diệt. Lúc bấy giờ cũng có người đề nghị ta tập trung diệt đồn Gò Cao trước để lấy thành tích “bỏ túi”... nhưng phương án này không được tập thể nhất trí. Từ ngày 10/5/1965 chúng tôi cùng trinh sát phân công đi nghiên cứu, từng khu vực. Tại đồn Gò Cao - Tiểu đoàn 1 Trung đoàn 51 của Ngụy chiếm giữ. Sau khi nghiên

cứu, Tiểu đoàn 90 làm nhiệm vụ tập kết lực lượng ở Sơn Nam (nay là xã Tịnh Minh) và dùng một bộ phận phục kích ở núi Khỉ. Nếu địch ở Gò Cao ra mà lực lượng nhỏ thì chiến đấu tiêu diệt, nếu lực lượng lớn thì chặn đầu nổ súng kìm chân để toàn lực lượng Tiểu đoàn 90 vận động ra tiêu diệt. Nếu lực lượng lớn ở Tiểu khu lên thì làm nhiệm vụ chặn đầu cho Tiểu đoàn 60 và Tiểu đoàn 40 xuất kích tiêu diệt. Nằm ở trong nhà dân là một sự táo bạo, đây là vùng chúng đang kiểm soát hàng ngày, từ đồn chúng hay ra đây nhậu nhẹt. Tiểu đoàn 40 và 60 bố trí ở Sơn Châu (Tịnh Sơn ngày nay). Tiểu đoàn 45 từ Bắc mới vào, Quân khu tăng cường cho Trung đoàn, được giao làm nhiệm vụ dự bị đứng quân ở Tịnh Bình. Sở Chỉ huy Trung đoàn đặt ở đỉnh núi Hóc Khoai, Trung đoàn dùng một bộ phận hỏa lực 2 khẩu cối 82 đem N pháo kích vào Gò Cao. Việc đánh khơi ngòi là giao cho địa phương đánh vào Lộc Thọ. Như vậy là phương án đã chuẩn bị xong, được Quân khu phê duyệt, đồng thời điện về Quảng Nam để Chánh ủy Nguyễn Huyền và anh em cán bộ ở nhà đưa bộ đội hành quân vào. Ngày 26/5/1965 toàn Trung đoàn đã vào vị trí tập kết tây Vĩnh Tuy làm công tác tổ chức. Tối 28/5 vào chiếm linh trận địa, sau đó bộ đội địa phương mới đánh khơi ngòi ở Lộc Thọ. Ngày 29/5 chúng cho một đại đội ra giải tỏa, đến núi Khỉ

lọt vào trận địa Đại đội 2, Tiểu đoàn 90 của ta bắt ngờ nổ súng tiêu diệt một bộ phận. Đến 9 giờ 29/5 toàn Tiểu đoàn 1, Trung đoàn 51 ngụy ở Gò Cao kéo xuống bị Tiểu đoàn 90 tiêu diệt. Số còn lại ở Gò Cao hốt hoảng kêu cứu. Ta nghe rõ qua Đài kỹ thuật Trinh sát là sẽ có 1 chiến đoàn từ thị xã kéo lên. Toàn Trung đoàn đã sẵn sàng chuẩn bị chiến đấu. Sáng 30/5 địch tổ chức hành quân đến cầu Bà Mẹo chia thành 2 cánh: Tiểu đoàn 30 lên Chóp Nón, Tiểu đoàn 3 Thủy quân lục chiến và Tiểu đoàn 2 Trung đoàn 51 theo trực lên Phước Lộc. Đúng 13 giờ địch đã lọt vào trận địa của ta. Một bộ phận Tiểu đoàn 45 xuất kích, rồi ở phía Phước Lộc Tiểu đoàn 40 và Tiểu đoàn 60 cũng xuất kích đánh địch, làm cho đội hình của địch hoảng loạn chạy vào đồng mía. Nhưng bộ đội ta bám sát từng bộ phận của địch để tiêu diệt. Tuy máy bay và pháo binh bắn xối xả vào Phước Lộc, Tịnh Bình... nhưng ta và địch đang xen nhau nên hiệu lực phi pháo kém hiệu quả. Đến gần tối cánh phía bắc tiến tới đồi Chóp Nón lập tức một tiểu đội Tiểu đoàn 45 do đồng chí Nguyễn Cảnh Phương chỉ huy nhanh chóng lên tiêu diệt. Suốt cả ngày 30/5 cuộc chiến đấu diễn ra hết sức quyết liệt. Tối lại địch co cụm thành 3 khu vực: Một ở đồi Mã Tổ (đồi 47), một bộ phận ở làng Phước Lộc, một bộ phận ở đồi Chóp Nón. Ta tiếp tục đánh đêm. Sở chỉ huy chỉ

còn đồng chí Trung đoàn trưởng và Chánh ủy, đồng chí Đức Trung - đoàn phó - trực tiếp di với Tiểu đoàn 60, tôi trực tiếp chỉ huy Tiểu đoàn 40. Trời đã về khuya pháo binh vẫn cầm canh bắn vào Phước Lộc và thả pháo sáng để bảo vệ cho chúng. Trinh sát của ta đã bám sát nấm chắc được và dẫn đội hình vào tập kích từng bộ phận. Tiểu đội đồng chí Do - Tiểu đoàn 40 ném lựu đạn dọc theo chiến hào và cùng đơn vị Tiểu đoàn 40 tiêu diệt quân địch ở Phước Lộc. Ở hướng Tiểu đoàn 60 súng vẫn còn nổ, địch ở Má Tổ chống cự yếu ớt dần. Đến 2 giờ 10 phút thì cả 3 khu vực đồng loạt tấn công tiêu diệt.

Kết quả từ ngày 29/5 đến 31/5/1965 Trung đoàn liên tục chiến đấu tiêu diệt một Tiểu đoàn và chiến đoàn quân ngụy. Cấp trên đánh giá là một trận đánh tiêu diệt có hiệu suất cao, hiệu quả chiến đấu lớn. Đây là một bước nhảy vọt về trình độ đánh tiêu diệt lớn của ta với quân chủ lực ngụy.

□ Đại tá HÀ ĐỨC THẠNH

(Phó Chủ tịch Hội CCB tỉnh)

CHIẾN THẮNG BA GIA - TRẬN ĐÁNH XUẤT SẮC

Trung đoàn 1 - Chủ lực Quân khu 5 được giao nhiệm vụ phối hợp với các lực lượng vũ trang địa phương tỉnh Quảng Ngãi tác chiến tiêu diệt một bộ phận sinh lực quan trọng quân chủ lực ngụy, diệt và làm tan rã lực lượng kìm kẹp, hỗ trợ đắc lực cho quần chúng nổi dậy mở mang giành dân, mở rộng vùng giải phóng...

Lực lượng địch trên địa bàn có Trung đoàn 51 Sư đoàn 25 ngụy, 2 Tiểu đoàn biệt động số 37, 39, 2 chi đoàn xe bọc thép M113, trận địa pháo 155 mi-li-mét và hệ thống địa phương quán (bảo an, dân vệ, thanh niên chiến đấu) khá hoàn chỉnh.

Tại khu vực phía bắc tỉnh, địch có 1 Tiểu đoàn bảo an và gần 20 đại đội bản an biệt lập.

Lực lượng ta tham gia chiến dịch có Trung đoàn 1 làm nhiệm vụ chủ công, 2 tiểu đoàn 83, 48 và bộ đội huyện phối hợp tác chiến hướng thứ yếu, vây ép kìm chân địch ở quận lỵ Nghĩa Hành và hướng đông bắc Quốc lộ 1.

Trận đánh khơi ngòi, lập thể trận diệt gọn Tiểu đoàn 1 Trung đoàn 51 ngụy

Đêm 28 tháng 5 năm 1965 ta sử dụng 1 trung đội bộ đội huyện Sơn Tịnh tập kích 2 trung đội dân vệ ở ấp Lộc Thọ, buộc đại đội dã ngoại núi Tròn phải xuống ứng cứu để Đại đội 2 tiểu Đoàn 90 phục kích tiêu diệt. Kết quả phần lớn

đội địch di đầu bị diệt, số còn lại dựa vào địa hình có lợi chống trả và kêu cứu viện.

Ý định chiến thuật của ta là diệt tiểu đoàn kéo viện của chiến đoàn địch. Muốn vậy phải giữ bí mật, không để địch phát hiện có bộ đội chủ lực xuất hiện trên chiến trường Quảng Ngãi trước khi đánh quân chi viện.

Vì vậy trận khơi ngòi yêu cầu đánh như bộ đội địa phương lâu nay hoạt động. Dúng theo dự định của ta, khoảng 10 giờ ngày 29 tháng 5 năm 1965, Đại úy Nguyễn Văn Ngọc - Tiểu đoàn trưởng Tiểu đoàn 1 Trung đoàn 51, và 2 cố vấn Mỹ cùng 5 xe GMC, 3 xe Jeep chở quân cứu viện lọt vào trận địa phục kích của Tiểu đoàn 90 bố trí phía nam đường, một bộ phận của Tiểu đoàn 40 được tăng cường ém sẵn ở Núi Khi chốt chặn.

Bất thần quân ta xuất kích chia cắt tiêu diệt tiểu đoàn địch, diệt và làm bị thương 270 tên (có 2 cố vấn Mỹ chết) bắt sống 217 tên (có tên Ngọc, Tiểu đoàn trưởng và 39 sĩ quan, hạ sĩ quan, trong đó nhân dân địa phương truy bắt khoảng 100 tên), thu 200 súng. 5 xe GMC 1 xe Jeep. Kết thúc giòn giã trận mờ màn chiến dịch, đánh nhanh thắng gọn đạt hiệu suất chiến đấu rất cao.

Trận then chốt - Trung đoàn tiêu diệt chiến đoàn địch

Tiểu đoàn 1 - lực lượng chốt giữ bị tiêu diệt, cứ điểm Gò Cao không còn lực lượng dồn trú bao nhiêu, tinh thần lại hoang mang tột độ, nhưng ta không đánh chiếm Gò Cao mà khẩn trương tổ chức lực lượng chuẩn bị đánh quân cứu viện.

Ngay ngày hôm sau, địch tổ chức một chiến đoàn hỗn hợp gồm Tiểu đoàn biệt động quân số 39 (là lực lượng dự

bị chiến lược của Quân đoàn 1) Tiểu đoàn 3 thủy quân lục chiến, Tiểu đoàn 2 Trung đoàn 51 Sư đoàn 25 và chi đoàn thiết giáp xe M113 tập kết tại thị xã Quảng Ngãi.

8 giờ sáng ngày 30 tháng 5, sau hơn 1 giờ dùng máy bay, pháo binh đánh phá ác liệt dọc đường Sơn Tịnh đi Ba Gia và những nơi nghi ngờ ta trú quân, đến 9 giờ 30 phút chiến đoàn quân ngụy, hành quân bằng 12 xe GMC có 12 xe học thép M113 yểm trợ từ thị xã Quảng Ngãi ra hướng ngã ba huyện Sơn Tịnh tiến lên Ba Gia.

Đến ngã ba Lâm Lộc địch để xe lại, hình thành 2 cánh, hành quân bộ.

Cánh quân chủ yếu có Tiểu đoàn 2 Trung đoàn 51, Tiểu đoàn 3 thủy quân lục chiến tiến theo trực đường chính hướng Phước Lộc - Ba Gia

Cánh bọc sườn phía bắc là Tiểu đoàn 39 biệt động tấn công theo đường An Thuyết - Vĩnh Lộc - Vĩnh Khánh, Tịnh Bình.

Quân ta đã sắp sẵn thế trận chủ động đón đánh địch. 2 Tiểu đoàn 40, 60 bố trí hướng phục kích chủ yếu Phước Lộc. Tiểu đoàn 45 ém quân ở Tịnh Bình hướng Tiểu đoàn 39 biệt động tấn công. Tiểu đoàn 90 làm lực lượng dự bị chiến dịch, sẵn sàng cơ động đón lõng đánh địch tháo chạy hướng núi Nghênh.

14 giờ cùng ngày bộ phận đi đầu của Tiểu đoàn 39 biệt động sục sạo vào đội hình của ta, Tiểu đoàn 45 xuất kích tiêu diệt một bộ phận quân địch, tên Tiểu đoàn phó và tên cố vấn Mỹ chết trận, tên Tiểu đoàn trưởng bị thương nặng.

Địch dùng phi pháo néin bom na-pal, bắn phá dữ dội hỗ trợ cho bộ binh chống trả, co cụm tại Chóp Nón.

Ta chủ trương vây chặt, kìm chân địch tại chỗ, khẩn trương chuẩn bị ban đêm tiếp tục tấn công.

Trên hướng Phước Lộc, địch đã bám vào làng Phước Lộc, cao điểm 47, đồi Mã Tổ nghe súng nổ phía Chóp Nón chúng dừng lại chiếm địa hình có lợi, sẵn sàng đối phó với ta.

Không còn yếu tố bí mật nữa, lực lượng tấn công trên hướng chủ yếu của ta (Tiểu đoàn 40, Tiểu đoàn 60) nhanh chóng chuyển cách đánh từ “vận động phục kích” sang “vận động tấn công”. Tiểu đoàn 60 xuất kích tiêu diệt 1 bộ phận Tiểu đoàn 3 Thủy quân lục chiến ở cao điểm 47, đồi Mã Tổ và phía bắc làng Phước Lộc. Ta, địch giành giật nhau cao điểm 47 quyết liệt.

Tiểu đoàn 40 chia thành nhiều mũi tấn công Tiểu đoàn 2 Trung đoàn 51 tiêu diệt nhiều tên địch ở Phước Lộc. Sau hơn 2 giờ đồng hồ cả lực lượng ta tấn công chia cắt địch. Tối chúng co cụm lại ở 3 điểm nhưng không liên lạc với nhau được. Trung đoàn quyết định xốc lại lực lượng đánh đêm.

Tiểu đoàn 45 bí mật, bất ngờ, nhanh chóng tập kích tiêu diệt gọn Tiểu đoàn 39 tại Chóp Nón. Tiểu đoàn 40 tập kích quân địch ở làng Phước Lộc, dựa vào các đường hào ấp chiến lược cũ chúng chống trả. Trận đánh diễn ra giằng co, quyết liệt, đến 4 giờ súng ta mới tiêu diệt được Tiểu đoàn 2, Trung đoàn 51. Cùng lúc Tiểu đoàn 60 tập kích tiêu diệt đại bộ phận Tiểu đoàn Thủy quân lục chiến ở cao điểm 47 và đồi Mã Tổ.

Đến 4 giờ 30 phút ngày 31/5 toàn bộ trận đánh kết thúc. Như vậy sau 15 giờ bằng nhiều hình thức chiến thuật linh hoạt, với tinh thần chiến đấu vô cùng anh dũng, quân ta đã tiêu diệt chiến đoàn hỗn hợp, đập tan cuộc hành quân giải tỏa cứu viện của địch, diệt 916 tên địch (có 4 cố vấn Mỹ), bắt sống 65 tên, thu hơn 200 súng.

Phối hợp nhịp nhàng với Trung đoàn 1 chủ lực, các lực lượng vũ trang địa phương trong tỉnh đẩy mạnh tiến công quân sự, chính trị, binh vận trên cả 3 vùng, liên tục tập kích, phục kích, bắn lia bắn tia. Bao vây kìm chân địch, diệt ác phá kìm hỗ trợ cho 10 vạn dân xuống đường đấu tranh đòi chồng con chết trận làm cho địch càng hoang mang dao động.

Từ ngày 1-6 đến 30-6, thừa thắng Trung đoàn đã phối hợp chặt chẽ với các lực lượng tại chỗ, triển khai lực lượng hoạt động tác chiến, tấn công vào hệ thống kìm kẹp loại hơn 200 tên, thu gần 200 súng hỗ trợ cho quần chúng nổi dậy phá banh hàng chục “áp chiến lược” giải phóng 15.000 dân ở 5 xã Sơn Trung, Sơn Thành, Sơn Mỹ, Bình Khánh, Bình Kỳ.

Xóa sổ đồn Gò Cao

Sau đòn choáng váng mất đứt 1 chiến đoàn, Tư lệnh Quân đoàn 1 của Nguyễn Chánh Thi về thị xã Quảng Ngãi để kiểm tra chấn chỉnh lại lực lượng và động viên tinh thần bọn ngụy quân, ngụy quyền.

Ở đồn Gò Cao, Tiểu đoàn 1 cũ đã bị tiêu diệt, Tiểu đoàn 1 Trung đoàn 51 mới được hình thành.

Vốn là căn cứ của Trung đoàn 51 cũ, đồn Gò Cao được phòng thủ bằng hệ thống rào kẽm gai, hầm hào, lô cốt, công sự khá vững khắc. Để bảo đảm đánh chắc thắng, ta sử dụng 2 Tiểu đoàn 40 và 45 tiến công tiêu diệt Gò Cao.

1 giờ 45 phút ngày 5 tháng 7 năm 1965, quân ta bất ngờ nổ súng sau 15 phút đầu, địch hầu như bị té liệt chống trả yếu ớt và kêu viện binh.

Sau 35 phút chiến đấu rất anh dũng ngoan cường ta hoàn toàn làm chủ trận địa, xóa sổ Tiểu đoàn 1 Trung đoàn 51,

loại khỏi vòng chiến đấu 248 tên (có 7 tên Mỹ) bắt sống 130 tên (có 1 đại úy Mỹ, 1 thiếu úy ngụy), thu toàn bộ vũ khí, có 2 khẩu pháo 105 mi-li-mét, 8 xe quân sự. Sau khi ta thu dọn chiến trường, địch đưa máy bay ném bom, thả đèn sáng và trực thăng xuống lấy thương binh. Ta bắn cháy 4 máy bay trực thăng, bắn bị thương 1 chiếc.

+ Lực lượng còn lại của Trung đoàn (Tiểu đoàn 90, 60), cùng với lực lượng địa phương đẩy mạnh hoạt động tấn công các lực lượng kìm kẹp của địch tham gia phát động quần chúng nổi dậy phá banh hàng loại ấp chiến lược ở Bình Trung, Bình Thanh (xã Trà Hòa); Nhân Hòa, Xuân Khương (xã Trà Xuân)... chặn đánh quân từ quận lỵ Trà Bồng xuống giải tỏa, diệt và bắt 300 tên, làm tan rã 2 đại đội bảo an, 22 trung đội dân vệ có 352 tên mang súng về đầu hàng cách mạng, giải phóng 10.000 dọc đường Trà Bồng - Ba Lanh 11 km.

Kết thúc chiến dịch, 53 ngày đêm (từ 29-5 đến 20-7), Trung đoàn Ba Gia đã tiêu diệt và đánh thiệt hại nặng 6 tiểu đoàn, hàng chục đại đội, trung đội, loại khỏi vòng chiến đấu 2.200 tên (diệt 850 tên, hơn 500 tên bị thương, bắt sống ra hàng 800 tên) hỗ trợ quần chúng phá banh hàng chục ấp chiến lược giải phóng hàng chục vạn dân mở rộng vùng giải phóng nối liền với căn cứ cách mạng.

35 năm trôi qua Trung đoàn Ba Gia đã hành quân qua vạn nẻo đường của đất nước và làm nhiệm vụ quốc tế giúp bạn. Tượng đài kỷ niệm chiến thắng Ba Gia, ở Quảng Ngãi vẫn còn đó; hình ảnh của cán bộ, chiến sĩ đoàn Ba Gia vẫn thương yêu sống mãi trong lòng Đảng bộ và nhân dân Quảng Ngãi.

□ HUỲNH TẤN CHINH

Quân y Trung đoàn trong chiến dịch Ba Gia:

KỶ NIỆM CHẮNG HÈ PHAI

Chúng tôi là những đứa con quê hương Quảng Ngãi,
khi nhận được lệnh về chiến đấu giải phóng quê
hương mình, trong lòng không khỏi bồn chồn thao thức.
Đúng như câu thơ của Tố Hữu:

*"Tôi lại về quê mẹ nuôi xưa
Một buổi trưa nắng dài bãi cát
Gió lồng xôn xao sóng biển đù đưa
Mát rượi lòng ta ngân nga tiếng hát...".*

Đội phẫu thuật chúng tôi có 32 người, 6 đồng chí y bác sĩ, 12 y tá, còn lại là bộ phận nuôi quân, vận tải; biên chế thành 4 bộ phận. Công tác chuẩn bị của chúng tôi, ngoài thuốc men, băng, bông, dụng cụ, lương thực thực phẩm còn phải dốt than mang theo để phục vụ thương binh. Toàn đơn vị hành quân từ Sơn - Cẩm - Hà vào Quảng Ngãi. Vượt sông Tranh, qua đường Lê Xuân, qua các bản làng nương rẫy của hai huyện Trà Bồng - Trà My. Đơn vị có hai nữ, lúc đó là đồng chí Chiêu và

đồng chí Cúc tuổi mới độ 20 cũng hành quân mang nặng không khác gì nam giới. Từ trên đỉnh núi nhìn xuống đồng bằng Quảng Ngãi, xa xa là biển cả mênh mông, những con thuyền cảng buồm trong gió lộng, tầm gần là làng mạc bờ tre xanh... Chúng tôi hành quân đến địa điểm trạm phẫu thuật của chiến dịch theo đường Thạch Nội, đến thôn Khánh Mỹ vào lúc 3 giờ sáng 29/5. Thế là chậm so với các đơn vị bộ binh. Ở đây nhà cửa dân cư thưa thớt, nhà tranh phên tre, nhưng nhà nào cũng có hầm trú ẩn và ở đây có 2 địa đạo dài từ 30 - 50 m. Đơn vị phẫu thuật chúng tôi triển khai trong vườn nhà bác Quảng và bác Niên, đào hầm cá nhân, hầm nhà mổ và đào giao thông hào xung quanh tạc thành thế liên hoàn. Từ chiều ngày 29 chúng tôi đã tiếp nhận thương binh, triển khai hai bàn mổ hết ca này đến ca khác liên tục 3 ngày đêm. Chúng tôi không được ngủ nghỉ, thậm chí khi ăn cơm cũng phải thay phiên nhau ăn và trực phục vụ thương binh. Bác sĩ Ích, người anh cả của quân y chúng tôi, đã luôn động viên hướng dẫn chúng tôi nghiệp vụ và tinh thần trách nhiệm để bảo vệ và đem lại sức sống cho biết bao chiến sĩ. Các mẹ, các chị ở đây giúp đỡ chúng tôi nuôi thương binh từng miếng cháo, ly sữa. Sáng ngày 31/5/1965 được tin quân dân ta đã tiêu diệt chiến đoàn quân tinh nhuệ của địch, lòng ai nấy đều vui mừng phấn khởi, chúng tôi lại tiếp tục xáp vào bàn với địa phương

tổ chức dân công đưa thương binh về bệnh xá hậu cứ. Trên đường vận chuyển cũng lấm vất vả ác liệt, vì có lúc đang đi bị pháo chụp ngay vào đội hình gây thương vong thêm, hy sinh thêm...

Tình cảm quân dân ở Khánh Mỹ đã khắc ghi trong lòng tôi nhiều kỷ niệm trong sáng, thủy chung. Họ đã nhường hầm, nhường nhà, nhịn ăn giúp đỡ phục vụ thương binh. Tiêu biểu như bác Quảng, bác Niên. Một bà mẹ già yếu và một đứa con gái trong lúc máy bay địch ném bom cháy bò, heo, tài sản không còn, thế mà vẫn vui vẻ cho bộ đội cả một con heo. Cô Hiệu, cô Nhung đi vận động bà con cho sữa, đường phục vụ thương binh, không may cô Nhung bị thương. Thế là chị em phụ nữ Khánh Mỹ đã tổ chức đưa cô Nhung xuống quận Sơn Tịnh đấu tranh với địch, buộc địch phải nhận đưa cô Nhung vào bệnh viện Quảng Ngãi cứu chữa. Chị Thành trên đường cán thương binh về đội phẫu, được tin đứa con của chị trúng pháo địch chết. Chị cố nén đau thương khi ngang qua nhà để dắp chấn quàng lên người con, rồi sau đó tiếp tục vận chuyển thương binh đến nơi an toàn. Có đồng chí hỏi: Sao chị không về lo tang cho cháu? Chị Thành bảo: “Dù thế nào con tôi cũng đã chết, bây giờ số anh em chiến sĩ bị thương cần kịp đến trạm phẫu thuật để cứu sống là việc phải làm trước”.

Là những chiến sĩ quân y Trung đoàn Ba Gia, chúng tôi không bao giờ quên mối tình quân dân thăm thiết đó. Quê hương Quảng Ngãi ngày nay có nhà cao cửa rộng, có cuộc sống tươi đẹp là phải đổi bằng máu xương của biết bao nhiêu chiến sĩ đồng bào. Mỗi chúng ta luôn trân trọng nâng niu truyền thống hào hùng của dân tộc Việt Nam, của Quảng Ngãi kiên cường bất khuất.

NGUYỄN NAM

(Nguyên Chủ nhiệm Hậu cầu E1 kể)

(PHAN CÔNG CHÁNH ghi)

VỀ TÂY SƠN TỊNH, GỌI LẠI BIẾT BAO KỶ NIỆM

... Hôm ấy là 10-5-1995, chúng tôi hẹn nhau đi về thăm bà con tây Sơn Tịnh. Vừa qua khỏi Xí nghiệp ô-tô Vạn Tường, đồng chí Lai bỗng phát tay dừng lại để chào chị Hà. Tôi tuổi cao mắt kém chưa nhớ ra là chị Hà nào, thì chị Hà đã lại gần tôi hỏi ngay : "Xin lỗi, anh có phải là anh Thông hậu cần Trung đoàn 1 hồi 1965 không?". Tôi ngờ ngợ, chưa hiểu tại sao chị này lại nhớ tên mình, thì chị Hà nói tiếp "Các ông phải về xóm Tả Đội mà xin mua lại cái xoong chị em phụ nữ nấu cơm, mua lại một chiếc thuyền để làm di tích hậu cần Ba Gia chó!". Bây giờ tôi mới nhớ ra, đây là chị Hà, Bí thư Đảng ủy Tịnh Sơn hồi ấy. Chính quê chị là Tịnh Minh, lấy chồng về Tịnh Sơn. Chồng tập kết chị mới trên 20 tuổi, hoạt động cơ sở rồi 1965 là Bí thư ngay trên quê chồng... Tôi vô tình hỏi chị về chồng con thì chị dắt cả đoàn chúng tôi vào nhà chỉ chiếc giường, chiếc gối đơn... Bây giờ tôi mới nhớ ra là chị sống độc thân.

Nghe chúng tôi nói về Tịnh Sơn, chị bảo chờ chị thay quần áo đi theo xe chúng tôi. Chúng tôi đã ra xe, mà chưa thấy chị ra, đồng chí Lai trở vào mời chị... Thế là chị lại la đồng chí Lai: "Tao đang thay quần áo, sao cô mày vào lộ bí mật, chờ tao chút nữa".

Đã đến Tịnh Bình chúng tôi vào nhà anh Mười, nguyên Bí thư Đảng ủy Tịnh Bình hồi ấy. Lâu ngày gặp nhau anh em ôm nhau mà rưng rưng nước mắt. Bỗng thấy chị Cẩm ở sân vào, tôi nhớ ngay đây là chị Cẩm-Ban Chấp hành phụ nữ xã Tịnh Bình hồi ấy, tôi hỏi trước: "Nhà chị có ở gần đây không?". Thế là anh Mười giới thiệu "Bà Cẩm nay là vợ tôi rồi, ở đây hai vợ chồng già, con làm ăn ở Sài Gòn cả anh ạ".

Thế là tôi phải xởi lời nói sang chuyện khác : "Thế chị Cẩm còn nhớ chị "Xít Vôn" không ? Nay bà ấy ở đâu ?". Chị Cẩm nói là ở đây không có ai là bà Xít Vôn cả.

Tôi mới giải thích "Xít Vôn là sáu vol, mà sáu vol tức là bốn pin đó mà" và tôi mới nói rõ nguyên nhân trở thành Xít Vôn cho bà con và anh em trong đoàn nghe.

Hồi ấy anh em đi các nơi đều hẹn về gặp nhau chỗ nhà chị "Bốn Pin" Tịnh Bình. Anh Thạch Trung đoàn trưởng một hôm ngồi diễn giải bốn pin là 4 viên pin, mà 4 pin liên tiếp thành Xít Vôn (sáu vol). Từ đó anh em mới hẹn nhau về Xít Vôn để bảo đảm bí mật. Tôi săn

chuyện mới kể cho anh em và vợ chồng anh Mười nghe về chuyện cô Hai Sừng ở bến đò Tiên Lãnh Quảng Nam. Hồi ấy trung đoàn mới thành lập, bộ phận thông tin liên lạc đặt một trạm ở nhà cô Ba Sừng để đưa đò qua sông Tranh. Sau một thời gian trở thành bến đò chị Ba. Anh em thông tin sợ lộ bí mật nên nhìn bộ ngực nở nang của chị Ba rồi đặt lại là “Hai Sừng”. Cô Ba Sừng lúc đầu tưởng bộ đội tôn trọng gọi cô thứ Hai (tức chị Cả). Không ngờ một thời gian bị lộ bí mật mật hiệu: Hai Sừng. Tôi lúc đó là cỡ tuổi cha chú, nên ít chú ý chuyện nghịch ngợm này, mà nghĩ cũng cười lǎn... Đúng là bộ đội gian khổ, nhưng đi đến đâu cũng có chuyện tiếu dẽ nhớ lâu... Nay giờ đã ngoài tuổi thất thập, nhưng mỗi lần gặp lại bạn chiến đấu, gặp lại anh chị em cán bộ địa phương là nhắc lại biết bao kỷ niệm lạc quan yêu đời của Trung đoàn.

BUỔI ĐẦU VỀ VỚI TRUNG ĐOÀN

Sau mấy tháng ở Lữ đoàn 38 tập luyện mang gạch và học tập quân sự chính trị, Tiểu đoàn được đều về Thanh Hóa làm công tác tổ chức nhận vũ khí trang bị rất chu đáo kể từ cái kim, sợi chỉ, thuốc men đi đường, mỗi người được phát 2 bộ quần áo bà ba đen, quần áo lót, võng màu, súng đạn, dép cao su, bì đồng nước. Hàng ngày chỉ được đi lại trong doanh trại (nội bất xuất ngoại bất nhập) bí mật tuyệt đối. Tập di dép cao su, huộc võng, mắc màn trên võng. Tôi được phát một thẻ nhỏ giới thiệu di vào làm ăn ở Bác Ân, Bác Ái. Như vậy mọi công tác chuẩn bị đã xong, bắt đầu phổ biến nhiệm vụ hành quân, tiến hành kiểm tra những thứ gì của miền Bắc không được mang theo, cả bút máy Trung Quốc, thẻ đoàn viên đều để lại. Đoàn có 527 cán bộ chiến sĩ, tổ chức hành quân chia làm 2 khối lấy phiên hiệu là 701 A, khối thứ hai là 701 B, hành quân cách nhau 3 ngày, Đồng chí Tô Xuân Hỷ - Tiểu đoàn trưởng - đi tiền trạm; đồng chí Nguyễn Văn Bổng - Tiểu đoàn phó - Chỉ huy hàng quân khối 701 A đi trước, tôi chỉ huy khối 701 B hành quân đi sau. Từ Thanh Hóa bí mật hành quân ban đêm băng

cơ giới qua Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình đến trạm làng Ho là trạm cuối cùng của miền Bắc bắt đầu hành quân cứ mỗi người mang vác từ 30 - 40 kg, chuẩn bị tinh thần leo dốc Trường Sơn. Hàng ngày có giao liên dẫn đường từ trạm này đến trạm khác bàn giao cho nhau, cứ như thế tiếp tục hành quân. Dọc đường hành quân thỉnh thoảng gặp đồng bào dân tộc di làm nương rẫy, cho họ nấm muối, miếng lương khô, rồi nhìn nhau bằng nụ cười không hề nói gì, vì không biết tiếng và giữ bí mật hành quân. Suốt chặng đường hành quân cả đoàn đến địa điểm tập kết, chỉ có 3 đồng chí bị đau về sau, còn có mặt đầy đủ, được đoàn cán bộ đón đưa về tập kết ở khu vực Nước Y (H21) Quảng Nam.

Ngày 01/5/1964 đoàn cán bộ chúng tôi gồm có 3 cán bộ tiểu đoàn, 6 cán bộ đại đội đến báo cáo với Ban chỉ huy Trung đoàn. Theo đồng chí liên lạc dẫn đường lội dọc suối chừng 2km giữ bí mật không có dấu vết hành quân. Đến một khu rừng kín đáo (đó là Trường Quân chính của Trung đoàn) có mấy cái lán nhỏ lợp bằng lá. Chúng tôi mừng lắm được đồng chí Huyền - Chính ủy, đồng chí Minh - Trung đoàn trưởng, đồng chí Ngật - Phó Chính ủy bắt tay và nói chuyện, hỏi thăm tình hình miền Bắc, sức khỏe cán bộ chiến sĩ trên đường hành quân. Tôi thay mặt cho đoàn cán bộ báo cáo tình hình xong đã gần 12 giờ trưa, nghe đồng chí Nam (tức Thông)

Chủ nhiệm Hậu cần Trung đoàn báo tin : Hôm nay đón đoàn cán bộ Nam Hải mới vào, mời các đồng chí liên hoan với Trung đoàn một bữa ngô rang. Thế là một đồng chí nữ (tên là Hoa) mang đến một mớ ngô rang, mọi người mời nhau vừa ăn vừa chuyện trò. Vừa ăn ngô rang vừa nhìn các đồng chí cán bộ Trung đoàn và anh chị em phục vụ chúng tôi... hình dung những gì các anh, các chị vào đây trước đã phải chịu đựng biết bao gian khổ khăn... Chúng tôi đi qua Phương Đông, đồng ruộng hoang vu, xóm làng vắng vẻ không hề có một bóng người, một tiếng gà gáy. Đồng bào đã bị dồn đi vào ấp chiến lược tự bao giờ rồi, nên các anh thiếu thốn khó khăn nhiều lắm. Đồng chí Chính ủy nói: "Các đồng chí vào đây là rất quý; nhân dân và lực lượng vũ trang Quân khu được tăng cường sức chiêu đầu nhưng cũng rất nhiều khó khăn, hôm nay gặp mặt các đồng chí mới có ngô để liên hoan, còn hàng ngày chúng tôi chỉ có rau rừng măng bẹ trừ bữa". Chúng tôi rất cảm động, xin hứa dù khó khăn gian khổ mấy cũng vượt qua để hoàn thành nhiệm vụ được giao. Đồng chí Trung đoàn trưởng giao luôn nhiệm vụ : "Các đồng chí nhanh chóng ổn định vị trí đóng quân, phải giữ bí mật tuyệt đối không được đi lại, ra ngoài phạm vi đóng quân. Tắm giặt phơi quần áo chăn màn phải kín đáo, khói lửa tuyệt đối không để lộ, phải giáo dục chính trị tư tưởng xác định nhiệm vụ. Rút kinh nghiệm đợt hành quân xong là liên hệ với đồng bào dân

tộc tìm chỗ phát nương, rãy trồng ngô, săn, sản xuất tự túc, phải bắt tay vào làm ngay, phải giữ gìn vệ sinh phòng bệnh cho tốt, vì qua đợt hành quân dài ngày dừng lại và sốt rét, anh em miền Bắc vào khí hậu, môi trường có thay đổi phải chăm lo giữ gìn sức khỏe". Qua những lời dặn dò chỉ bảo của đồng chí Chính ủy và Trung đoàn trưởng trong buổi đón tiếp và giao nhiệm vụ, chúng tôi ai nấy đều xác định cho mình phải cố gắng hơn để xứng đáng với niềm tin của cấp chỉ huy của Trung đoàn và của nhân dân đối với đoàn Nam Hải.

QUYẾT RỬA HẬN

Qua những lần thảm sát nhân dân các tỉnh Khánh Hòa, Phú Yên, Bình Định... cuối 1966 bọn lính Nam Triều Tiên đã lần ra Quảng Ngãi và chúng lại thực hiện dã tâm cũ, tàn sát hơn 400 đồng bào ta ở Bình Hòa huyện Bình Sơn, phần lớn là người già, trẻ em và phụ nữ, gây nên uất hận trong nhân dân ta, nợ máu đòi trả bằng máu. Thư kêu gọi của Hội Phụ nữ giải phóng tỉnh Quảng Ngãi với những lời lẽ rất thống thiết, vạch trần tội ác trời không dung, đất không tha, kêu gọi quân giải phóng hãy sớm rửa hận cho đồng bào ta bị thảm sát.

Tiểu đoàn 40 được giao nhiệm vụ chủ công và Tiểu đoàn 60 làm thứ yếu để cùng các đơn vị phối hợp diệt cứ điểm dồi tranh Quang Thạnh nơi có Lữ đoàn Rồng Xanh Nam Triều Tiên đóng quân. Đây là cụm đồi ở xã Sơn Kim, Sơn Tịnh. Cả đơn vị vô cùng phấn khởi, mọi người đều hăm hở lập công để rửa hận cho nhân dân bị thảm sát. Sau khi từ sông Thò Lò về đứng chân tại thôn 1 Nghĩa Lâm để chuẩn bị, cán bộ quân sự chuẩn bị chiến trường, cán bộ chính trị ở nhà xây dựng tư tưởng cẩn thận địch, hạ quyết tâm hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ đến tận tổ 3 người và tiểu đội.

Vào buổi chiều của những ngày giáp tết, đoàn đại biểu của nhân dân xã Bình Hòa đến thăm Tiểu đoàn. Có một anh thanh niên độ 30 tuổi đứng lên phát biểu, tả lại cảnh thảm hại của vụ thảm sát. Anh ta giơ cao tay đưa ra một đoạn dây dù và một đoạn băng tang nói nhân dân yêu cầu dùng dây này trói bù binh và mảnh khăn tang này sẽ được nhuộm đỏ máu bọn lính Nam Triều Tiên... đồng chí Luận - Chính trị viên, và đồng chí Mười - Tiểu đoàn trưởng đứng ra đón nhận và hứa sẽ thực hiện được lòng mong đợi của nhân dân. Không khí căm thù đang lên cao, nhiều đồng chí mắt đỏ ngầu, thì một em bé độ tuổi 13 đứng lên tay trái bị thương treo băng vào cổ, em òa khóc nước mắt chảy ròng, em nói một câu “Các chú ơi. Tết này cháu không biết ăn Tết ở đâu”. Cả Tiểu đoàn chìm vào im lặng, vì em chính là người sống sót do những xác chết đè lên trong vụ thảm sát. Đồng chí Luận - Chính trị viên ôm chầm em bé, nước mắt ràng rụa nói trong tiếng nắc dứt quãng : “Các đồng chí hãy trả thù cho đồng bào Bình Hòa”. Lại một lần nữa Tiểu đoàn trào oán hờn căm. Xa xa máy bay oanh tạc phía thôn 4, đơn vị khẩn trương về chuẩn bị chờ dịp trả thù.

Đơn vị đã tranh thủ ăn Tết từ chiều hôm qua. Tối nay 28 tết cán bộ Trung đội trở lên được gặp đồng chí Hoàng Văn Thái - Bí thư kiêm Tư lệnh Quân khu nói chuyện và cho ăn kẹo hút thuốc lá tại nhà cụ Quỳnh ở thôn 1,

Nghĩa Lâm. Trong không khí vui vẻ của những ngày giáp Tết, đồng chí Thái nói: “Qua khảo sát và nắm tình hình thực tế, với kinh nghiệm công tác tham mưu nhiều năm, tôi tin các đồng chí sẽ giành thắng lợi trong trận này...”. Lời nhận định của cấp trên càng gây niềm tin tưởng cho cán bộ, kết hợp với lần đầu dùng súng phun lửa và bộc phá điện, cùng các đơn vị phối hợp của Sư đoàn.

Chiều hôm sau được lệnh hành quân chiếm lĩnh trận địa, cán bộ tranh thủ đi trước kiểm tra lần cuối để đón đơn vị tới. Cán bộ chính trị ở nhà khẩn trương xốc lại đội hình chờ lệnh xuất phát. Hôm nay bầu trời Nghĩa Lâm như cao hơn mọi ngày, mặc dù trước đó có mưa. Xa xa tiếng máy bay gầm rít ném bom, bắn phá nổ vang rền, xen lẫn tiếng máy bay trinh sát rè rè vòng lượn tìm kiếm mục tiêu. Khi được lệnh xuất phát, mặt đất nơi đơn vị đứng chân như rung lên, từng đoàn người di động như rừng cây dời chỗ. Vừa ra đến trực đường chính đã có lô tiêu dẫn đường, cứ thế mà di. Khi gần đến đường sắt gần đoạn Thế Long, Thế Lợi mới thấy lạ, sao cối 106,7 bắn phía sau bên trái, đi vòng gì mà xa vậy ? Vì cán bộ chính trị không ai biết đồi tranh Quang Thạnh, do thời gian chuẩn bị chiến trường không ai đi. Đồng chí Luận cho đơn vị dừng lại và hỏi lô tiêu ai rải, chả ai trả lời, tìm hiểu mới biết đó là của cối 120 ly di pháo kích Châu Ố, và cho người đi bắt liên lạc được nên phải cho bộ đội

quay trở lại khi đến ngã ba đường rẽ vào thì trời mưa rất to, anh em bắt đầu diễn biến tư tưởng, sợ chậm thời gian vì mình là lực lượng chủ công. Thường vụ Đảng ủy đã nhanh chóng hội ý, tăng cường công tác tư tưởng, củng cố quyết tâm, giữ vững ý chí lập công trả thù, mặc dù giờ G còn rất ít. Cả đơn vị vừa chạy vừa nồi lại đội hình vào chiếm lĩnh. Lúc này Tiểu đoàn 60 đã nổ súng, pháo sáng cùng với chớp soi tỏ đường di khá nhanh. Mặc dù yếu tố bí mật không còn, nhưng kiên quyết chủ động tiếp cận không một ai nao núng. Khi tôi vào đến cửa mở bộ phận đột phá khẩu thương vong khá nhiều, anh em dồn lại ở đoạn hào, đồng chí Hà Trí Trung - đoàn trưởng - điện xuống không gặp đồng chí Luận và đồng chí Mười, đồng chí bảo tôi báo lại cho đồng chí chỉ huy, đánh đêm không xong đánh cả ban ngày. Tôi cử liên lạc đi báo đồng chí Mười, lúc này Tiểu đoàn 12,8 phòng không chưa tìm được chỗ bố trí trận địa, các bộ phận di lại, hỏi nhau rất to, mặc cho đạn bắn tứ tung, anh em vẫn lao vào tìm chỗ tấn công.

Tại cửa mở có một đoạn hào có từ trước dài độ 30m là chỗ ém quân tạm thời trước khi nổ súng rất tốt. Nhưng đến lúc này nó là chỗ ùn tắc, một số đồng chí không chịu rời vị trí. Đồng chí Nghiêm-Chính trị viên Tiểu đoàn 90 và tôi kéo tay từng đồng chí lên khỏi mặt hào. Trong khi đó phía trước bên trái trên một thửa ruộng trông

giáp hàng rào dây thép gai, đồng chí Chơn - Trung đoàn phó trực tiếp chỉ huy, Đại đội 2 Tiểu đoàn 90 do đồng chí Khải làm Chính trị viên mở đột phá trước nhiều họng súng đại liên đang bắn loạn xạ, cửa mở thành công, toàn lực lượng ta tràn vào cứ điểm. Khi tôi cùng đồng chí Thế (quay phim) lên đến đỉnh của đột phá chính đã thấy anh em Đại đội 3 Tiểu đoàn 60 đang phát triển vào tung thâm. Dọc đường vào vì súng phun lửa đã bắn làm cho lính Nam Triều Tiên bị cháy hết tóc, mắt nhắm, quần áo xám, nằm co quắp như đống thiệt thui, sức đề kháng bị tê liệt hoàn toàn. Khi tiến sâu vào trong xã thì rải rác có một số đồng chí bị thương di ra. Trời mưa lâm thâm, phía đằng đông mặt trời đã sáng cả khoảng không, pháo địch bắn vào trận địa, máy bay cũng đang bay tới Đồi Tranh. Tôi gặp đồng chí Mười DT đầu băng trắng toát trên đường ra, đồng chí nói: "Có lệnh thu hồi đội hình, cố gắng đưa anh em bị thương nặng ra hướng liên lạc tại nhà chị Bốn Pin gần núi Chóp Nón xã Tịnh Bình"... Anh em bị ướt sũng, qua một đêm hành quân chiến đấu khá vất vả, nhưng tất cả đều phấn khởi, vì đã phần nào thực hiện được quyết tâm rửa hận..."

Vậy là lần đầu tiên ở miền Nam, Trung đoàn ta đã tìm diệt không những Lữ đoàn Rồng Xanh mà còn cả Sư đoàn Mãnh Hổ trong công sự. Chiến thắng này đã hạ uy thế mà bấy lâu nay chúng hống hách kiêu ngạo, trả được

mối thù cho nhân dân Bình Hòa, nhân dân ta hồ hởi vui mừng... Nhờ chiến công này mà một lần nữa Trung đoàn đã thể hiện bản lĩnh kiên cường, không trừ một đối tượng nào, kể cả Mỹ - ngụy, chư hầu cũng sẽ đều thất bại thảm hại.

Riêng Tiểu đoàn 40, nếu như không bị đi lạc, chắc chắn thành tích còn to lớn hơn nhiều. Đúng là một tình huống bất ngờ, mà quá trình chuẩn bị không ai nghĩ tới...

SỰ HY SINH OANH LIỆT CỦA CHIẾN SĨ NUÔI QUÂN LÝ BÁ CHỮ

... Kể từ sau ngày nước nhà thống nhất, đã có nhiều thân nhân, nhiều đồng chí, đồng đội trực tiếp về Ba Gia hoặc gửi thư nhờ địa phương, đơn vị và nhờ Ban liên lạc tìm người thân. Một số gia đình thân nhân từ các tỉnh phía Bắc đã vào viếng thăm phần mộ của con em mình. Nhưng riêng về trường hợp hy sinh và phần mộ của liệt sĩ Lý Bá Chữ, chúng tôi chỉ có thể đưa thân nhân đến thắp hương tại tượng đài chiến thắng Ba Gia.

Lý Bá Chữ là một thanh niên ngoại thành Hà Nội. Anh nhập ngũ đầu năm 1964. Sau đợt huấn luyện ngắn ngày, Chữ được bổ sung về đơn vị pháo cao xạ hành quân vào chiến trường Quảng Ngãi và được phân công làm chiến sĩ nuôi quân Đại đội 3, Tiểu đoàn pháo cao xạ 37 ly, trong chiến dịch tây Sơn Tịnh trận địa chính của cao xạ 37 ly ở đông núi Hòn Dầu, nam Vĩnh Tuy; trận địa nghi binh ở sườn nam Hòn Dầu. Chiến sĩ nuôi quân Lý Bá Chữ vẫn thức suốt đêm mang cơm vắt tiếp tế trận địa pháo cao xạ. Từ mờ sáng ngày 21-3-1966, khi phát hiện tốp phản lực địch quần lượn, chỉ huy trận địa pháo cao xạ liền ra lệnh giật dây trận địa giả để nghi binh,

thì đạn pháo địch đã cắt đứt đường dây, nên trận địa giả vẫn chưa hoạt động được. Trước tình huống này, chiến sĩ nùi kia Lý Bá Chữ xin xung phong chạy lên trận địa để giật dây nghi binh địch. Thế là liên tục 3 máy bay địch nhào lộn, ném bom trận địa giả, tạo thuận lợi cho trận địa chính an toàn phát lệnh nổ súng. Sau gần 1 giờ chiến đấu, Lý Bá Chữ đã bị bom, hy sinh tại trận địa nghi binh. Anh em bò lèn tìm thi thể anh nhưng chỉ nhặt được một cái chân và gấp rút mai táng chân anh ngay tại trận địa, để về tiếp tục chiến đấu. Kết thúc chiến dịch, đồng chí Võ Xuân Đài - Anh hùng lực lượng vũ trang, cán bộ pháo cao xạ tham chiến Ba Gia và đơn vị trở lại để dắp mộ cho Lý Bá Chữ, thì chính chỗ mai táng liệt sĩ Lý Bá Chữ cũng đã thành một hố bom sâu.

Hành động của Lý Bá Chữ tại trận địa nghi binh đã tạo được sự an toàn và phát hỏa thắng lợi của toàn trận địa cao xạ.

Mỗi lần kỷ niệm chiến thắng Gia Ba, mỗi lần về thăm quê hương Sơn Tịnh, hình ảnh vô cùng cảm động ấy như thôi thúc, nhắc nhớ chúng tôi và những người đang sống hãy xứng đáng với sự hy sinh anh dũng của anh Lý Bá Chữ, với các vong linh chiến sĩ, đồng bào đã ngã xuống cho cuộc sống hòa bình thống nhất hôm nay.

LÊ VĂN THỌ

(Nguyên Tiểu đội trưởng trinh sát)

NHỚ MÃI NGƯỜI CHỈ HUY TRẬN BA GIA

T háng 10-1964 Quân khu giao nhiệm vụ cho Trung
đội Trinh sát đặc công chúng tôi về chuẩn bị địa
bàn bắc Quảng Ngãi, khu vực tứ giác Hà Thành - Trà
Bồng - Sơn Tịnh - Bình Sơn. Hồi đó Tiểu đội tôi được
phân công nghiên cứu chuẩn bị đánh đồn Gò Cao - Ba
Gia. Cứ điểm này do Tiểu đoàn 1 Trung đoàn 51 ngụy
chiếm giữ. Qua hơn ba tháng, chúng tôi kết hợp 3 phương
pháp trinh sát điều tra. Một là đặt dài quan sát thường
xuyên theo dõi để nắm qui luật của địch. Hai là trực tiếp
mò vào trong đồn để nắm tình hình bố trí công sự. Ba
là xây dựng cơ sở nội tuyến cung cấp tình hình. Sau khi
đối chiếu ba phương pháp có số liệu tình hình chắc chắn,
đồng chí Mê - Trung đội trưởng tổng hợp báo cáo về
Quân khu.

Đây là cứ điểm rộng gần 4 ha, lực lượng gồm 3 Đại
đội bộ binh 1, Đại hội hỏa lực (2 pháo 105, 6 cối 81, 3
trọng liên 12,7ly), chung quanh có hệ thống lô cốt xi
măng cốt thép nửa chìm nửa nổi và công sự đắp đất. Giao

thông hào nối liền xung quanh và vào hầm ngầm chỉ huy sở. Hệ thống vật cản chúng xây dựng 5 hàng rào thép gai, 2 hàng rào đơn và 3 hàng rào mái nhà có thép gai bùng nhùng. Xen kẽ giữa các tuyến hàng rào có 2 đường hào cẩm đầy chông (sâu 2 mét rộng 3 - 4 mét). Giữa giao thông hào và đường hào có bãi mìn dày đặt. Trên hàng rào chúng treo lon sữa, lon bơ lủng lẳng, hễ động chạm vào hàng rào là tạo tiếng động. Trong cùng là bờ đất cao 2 mét, rộng 3 mét. Hệ thống đèn pha cực mạnh, ban đêm cứ 10 phút một tấp tuồn tra.

Trong đồn thành 4 khu: trung tâm chỉ huy và thông tin, khu trận địa pháo, khu nhà lính, khu hậu cần xăng xe. Xa ra ngoài rào thì có hệ thống ấp chiến lược, mỗi ấp 1-2 Trung đội dân vệ cùng bọn ác ôn các nơi tụ tập về.

Cuối tháng 3-1965 chúng tôi được lệnh Quân khu đưa đoàn cán bộ chuẩn bị chiến trường của Trung đoàn 1 đi nghiên cứu chuẩn bị chiến dịch hè 1965, Tiểu đội tôi bàn giao tình hình chuẩn bị với trinh sát và Đoàn cán bộ Trung đoàn 1.

Hôm ấy một đồng chí chúng tôi muốn chứng minh những điều chúng tôi nghiên cứu, nên đã đưa cho đồng chí Thạch - Trung đoàn trưởng xem một gói gạo hấp mà đồng chí chúng tôi mò vào trinh sát lấy ra để làm chứng...

Qua mấy đêm nghiên cứu tiếp sau đó, đồng chí Thạch đã có lời khen là trinh sát chuẩn bị giỏi, đồng thời đồng chí nghiêm khắc phê bình chúng tôi mò vào đồn lấy gạo hấp của địch là vi phạm nguyên tắc bí mật. Vì trinh sát là phải “Đi không có dấu, nấu không có khói, nói không có tiếng”. Vừa khen vừa góp ý xong, đồng chí Thạch lại ôm chàm tùng người chúng tôi như người anh, người cha lâu ngày gặp nhau, đồng thời bảo đồng chí công vụ lấy ống lương khô thịt heo trộn mè đen của đồng chí sang hết cho 4 anh em chúng tôi. Đồng chí nói : “Các đồng chí là tai mắt của chỉ huy, tai thính mắt sáng thì giúp chỉ huy đánh thắng. Qua trinh sát của các đồng chí, tôi đã nhận thấy như trận đánh sắp đến gần: ... Xin cảm ơn các đồng chí ! Lương khô của mình biếu các đồng chí”.

Bốn anh em chúng tôi cố né nút động, nhưng hai hàng nước mắt cứ chảy dài trên má...

Đã 35 năm trôi qua, mỗi lần gặp nhau là chúng tôi kể lại chuyện đồng chí Thạch - Trung đoàn trưởng tài năng đức độ hồi ấy. Từ buổi gặp bàn giao đến quá trình chỉ huy của chiến dịch Ba Gia, đồng chí Thạch đã để lại cho chúng tôi nhiều điều kính trọng yêu thương. Rất tiếc là đồng chí hy sinh quá sớm.

TÌNH XƯA VÂN ĐẬM

Sáng nay trời mát rượi. Chúng tôi hẹn nhau tại Bưu điện Sơn Tịnh để cùng trở lại Ba Gia thăm các gia đình ngày xưa từng nuôi giấu bộ đội làm nên chiến tích anh hùng. Vừa đến địa đầu xã Tịnh Minh gặp cụ già gần 80 tuổi đang vác gùi đi tát nước ruộng.

- Thưa cụ! Làm ơn chỉ hộ các cháu nhà bác Nguyễn Thọ?

- À, có phải cụ Thọ cùng cụ Biểu và bà con ra bờ xe nước dụ hàng chục lính ngụy đang trốn để dẫn về nộp cho bộ đội giải phóng không?

- Thưa cụ! Dạ phải ạ!

Cụ tần ngần một lúc rồi bảo: “Vậy các cháu lên đến ÔNG TUỢNG thì rẽ trái độ 500 m là nhà ông ấy”.

Chúng tôi nhìn nhau không khỏi buồn cười, vì tượng anh giải phóng quân mà lại gọi là ÔNG, chúng tỏ rằng dân tôn trọng bộ đội ta biết chừng nào. Vào nhà cụ Thọ

80 tuổi thì có một cụ già hơn ở nhà bên cạnh đến chơi. Thấy anh em chúng tôi, hai cụ hồn hởi pha trà, lấy thuốc lá và rượu ra mời. Bỗng một cụ vò đầu anh Chánh trong đoàn chúng tôi và bảo: “Hồi 1965 còn trẻ măng mà sao giờ tóc bạc nhanh thế con? Tôi nghiệp quá! Nhờ có cách mạng chứ không thì đồng bào ở đây tiệt hết rồi”.

Chuyện trò thăm hỏi một lát chúng tôi di tiếp đến mấy mươi gia đình khác. Đến đâu dân nghe giải phóng quân đánh Ba Gia là xúm lại đông đúc tít tắp chuyện trò rôm rả. Nhà nào cũng giữ lại ăn cơm trưa. Nhà nào cũng ép chúng tôi mang mía, ổi, củ mì, khổ qua về thị xã. Rồi chúng tôi đến thăm một gia đình có 2 bà mẹ Việt Nam anh hùng (mẹ Trương Thị Biêm và mẹ Thạch) ở Tịnh Bình. Mẹ Biêm đã qua đời, mẹ Thạch đang ngồi xe lăn ở đầu hè. Khi nhận ra chúng tôi mẹ cười vui vẻ: “Bạn bay về mang mấy tạ gạo lên trả cho mẹ hồi nuôi các con năm ấy. Chu choa! Bây giờ đứa nào tóc cũng bạc, mẹ cầu trời phù hộ cho các con mạnh giỏi để giúp ích cho đời”. Rồi mẹ chỉ cho chúng tôi ngôi mộ trước nhà. Mẹ lấy tay áo chùi nước mắt bảo rằng: “Cái thằng giải phóng quân hồi đó núp hầm sau bụi tre nhà mẹ rồi bị quả pháo địch nổ miệng hầm, nó hy sinh, mặt còn non choẹt. Đêm ấy mẹ lén lôi ra vườn chôn cất. Tôi nghiệp, mẹ không biết tên nó. Cứ rầm, mùng 1 mẹ ra thắp nhang cầu cho vong

hồn nó siêu thoát nơi đất khách quê người. Có lẽ bao năm rồi mẹ nó ở quê nhà khóc nước mắt phải không các con!".

Thật vậy! Chiến thắng nào không khởi từ máu xương. Máu xương và nước mắt đã làm nên sự tích anh hùng. Máu xương và nước mắt đã giành lại từng tấc đất quê hương. Từng tấc đất Việt Nam ngày xưa đạn bom thù cày xới, giờ đây màu xanh của sự sống tỏa lan, lan tỏa ngút ngàn.

Những xóm ngày xưa mái tranh lụp xụp mà giờ đây nhà đúc 2 tầng, có tivi, cassette ca hát lừng vang như phố thị. Nhà ngói mới mọc lên san sát trên mảnh đất nấm nao đạn xới bom cày. Đường ngang lối dọc rộng thênh thang, nên chúng tôi không khỏi lạc đường. Tìm mãi mới đến được nhà anh Mười, nguyên Bí thư xã Tịnh Bình ngày ấy. Anh vứt cuốc xuống sân, chạy lại ôm chặt từng người rồi “lệnh” cho cháu gái xách xe ra quán. Vài phút sau bánh kẹo dọn đầy bàn. Anh cứ nài nỉ: “Ăn đi, ăn đi các anh không thì dư đấy!”.

Chân trái bị thương, anh khập khễnh đưa chúng tôi đi tắt mảnh ruộng, bờ tre thăm lần lượt từng nhà. Từng nhà dành nơi trang trọng đặt di ảnh sau lư nhang bên cạnh tấm băng “Tổ quốc ghi công” lồng trong khung kính.

Rồi chúng tôi đi về xã khác. Trẻ con bám theo “làm nhiệm vụ” dẫn đường. Vào một gia đình thôn Minh Long xã Tịnh Minh thì đồng bào kéo đến. Bỗng có một cụ già chỉ về ngọn cây cây cao chót vót xanh um “than thở” với chúng tôi rằng:

“Các anh thấy không, cây cây đó năm 1971 du kích hăng đem lén trèo lên tận ngọn treo cờ giải phóng để nhử địch tới lên hạ cờ là bắn tỉa. Nhưng bọn địch sợ xanh măt nên ở từ ngọn núi bên kia quét đại liên suốt ngày làm lá cờ của ta bị thủng và ngọn cây gãy gục đáng thương. Đó là cây cây lịch sử. Nhân dân chúng tôi nhờ mấy anh về nói hộ với ông tỉnh ra lệnh ngay giữ gìn cây cây này!”

Từ nay giờ má cứ tằng hắng mãi mới nói được một câu: “Các mẹ sống không còn bao lâu nữa, mong các con tiếp tục truyền thống năm xưa là các mẹ vui lòng. Các mẹ nhờ các con gửi lời thăm ông Tỉnh ủy cả ông Ủy ban nữa chứ các mẹ già yếu rồi đi xuống cõi nỗi đâu! Mẹ chúc các ông ấy mạnh giỏi, thương dân dùi dắt tỉnh nhà thoát khỏi đói nghèo cơ cực nghen cặc con”.

Chúng tôi ra về. Đồng bào đưa tiễn. Bàn tay vẫy gọi bàn tay hẹn ngày gặp lại.

Chiều xuống. Đồi núi mờ trong sương. Cơn mưa chợt đến. Chúng tôi đi trong mưa, nước mưa hòa nước mắt xót thương ngàn vạn tấm lòng nhân dân các xã Tịnh Minh, Tịnh Sơn, Tịnh Đông, Tịnh Bắc, Tịnh Bình... đã từng xả thân nuôi giấu giải phóng quân trong những ngày chiến tranh khói lửa dãu cuộc sống nhân dân thời ấy quá ư nghèo...!.

10-4-2000

MỘT THỜI TOÀN DÂN ĐÁNH GIẶC

Vào những ngày trung tuần tháng 4, tôi cùng đoàn CCB Trung đoàn Ba Gia về thăm lại chiến trường xưa, nơi cách đây 35 năm diễn ra trận đánh lịch sử và Trung đoàn 1 cũng từ đây được mang tên Trung đoàn Ba Gia.

Con đường chiến lược số 5 từ ngã ba Sơn Tịnh đi lên Ba Gia được nâng cấp đến cầu Bà Tá, nên đi lại thuận tiện hơn, chẳng mấy chốc đoàn đã có mặt tại tượng đài chiến thắng Ba Gia. Tượng đài được xây trên mõm Cổ Rùa - Núi Tròn rất uy nghi. Người chiến sĩ giải phóng quân dầu đội mũ tai bèo, lưng khoát tấm vải dù ngụy trang đang tung bay trong gió; trước ngực của anh là túi yếm đựng các băng đạn, tay phải xách khẩu súng tiểu liên đưa lên ngang hông, tay trái giơ cao chỉ về hướng mục tiêu, cùng đồng đội xuất kích, xung phong. Chung quanh anh là những đồng đội, là dân công hỏa tuyến, lũ lượt thành dòng người cùng nhau ra trận. Đoàn CCB Trung đoàn Ba Gia im lặng, không ai bảo ai, họ đều đứng nghiêm tại chỗ hướng về tượng đài. Họ đang sống lại với quá khứ, với bao kỷ niệm hào hùng của trận chiến đấu

dày ác liệt, hy sinh và cõng đầy vinh quang. Tôi lấy máy ảnh ra, chọn vị trí đứng, chụp liền mấy kiểu. Anh Phan Công Chánh chỉ tay về phía tượng đài và nói : Trung đoàn Ba Gia chiến đấu có sự hiệp đồng của các đơn vị bạn, của bộ đội địa phương, dân quân du kích; có cả sự giúp đỡ, dùm bọc chở che của chính quyền cách mạng, nhân dân tây Sơn Tịnh, tây Tư Nghĩa mà trực tiếp là Đảng bộ và nhân dân các xã Tịnh Minh, Tịnh Sơn, Tịnh Đông, Tịnh Bắc, Tịnh Bình. Những điều anh Chánh vừa nói càng làm thôi thúc anh em trong đoàn muốn đến Tịnh Minh sớm hơn.

Tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Tịnh Minh, anh Huỳnh Ngọc Thanh tiếp chúng tôi. Theo lời đề nghị, anh Thanh hướng dẫn chúng tôi đến hai địa chỉ. Một là ông Vi Thông- nguyên Phó bí thư Đảng ủy và hai là bà Nguyễn Thị Hồng -nguyên là Đảng ủy viên, Chủ tịch Hội Liên hiệp phụ nữ Giải phóng xã năm 1965. Đến thôn Minh Thành chúng tôi không gặp may, vì ông Vi Thông đã vắng nhà. Chúng tôi quay lên xóm Gò thôn Minh Long để gặp bà Hồng. Qua trao đổi ý kiến với nhau, bà Hồng cho chúng tôi biết: Trước khi đánh Ba Gia xã Tịnh Minh vẫn còn thế cài răng lược, tranh chấp giữa ta và địch. Đảng bộ xã lúc đó có 33 đảng viên. Ông Phan Đình PhuỚc- Bí thư; ông Vi Thông - Phó bí thư. Một đêm tối trời (bà không nhớ ngày tháng) ông PhuỚc triệu tập Ban chấp hành Đảng bộ để hội nghị quán triệt nhiệm vụ đặc

biệt của xã, do cấp trên giao phó. Tóm tắt nhiệm vụ của huyện giao cho Đảng bộ và nhân dân xã Tịnh Minh là : Chuẩn bị tiếp đón, giúp đỡ một đơn vị bộ đội chủ lực về trú quân tại địa phương, bảo đảm bí mật an toàn tuyệt đối, xã đội, du kích làm nhiệm vụ dẫn đường phối hợp chiến đấu khi đơn vị cần; lo chỗ cất giấu thương binh, phục vụ cơm ăn, nước uống; tổ chức lực lượng dân công, ghe thuyền để tải thương, tiếp đạn, lương thực, thuốc men, phục vụ theo yêu cầu nhiệm vụ chiến đấu. Nhiệm vụ đó được quán triệt cho mọi đảng viên, nên anh chị em rất phấn khởi. Theo sự phân công, người nào cũng lo để mình hoàn thành nhiệm vụ. Công việc đầu tiên phải làm là : đào địa đạo, xây dựng công sự, 33 đảng viên phải trực tiếp đảm nhận việc này. Ban ngày được nghỉ, ban đêm đào hầm. Luân phiên nhau, người đào, người chuyển đất đổ ra sông Trà Khúc, nguy trang kín đáo, giữ bí mật tuyệt đối. Thời gian sau một tháng thì hệ thống địa đạo chung quanh xóm Tả Đội đã làm xong. Khi chiến đấu nơi này làm chỗ điều trị, sơ cứu, trú ẩn của thương binh. Lúc đánh Ba Gia phụ nữ xã chọn 2 nơi để nấu cơm phục vụ bộ đội. Lần đầu đánh địch phản kích tại khu vực Cầu Gãy, cây Trâm thì nấu cơm tại xóm An Tây , thôn Minh Thành, phục vụ cho Tiểu đoàn 90 (do ông Nguyễn Chơn làm Tiểu đoàn trưởng). Còn đánh đồn Gò Cao, tổ chức nấu cơm tại nhà bà Mười Dung xóm Tả Đội, thôn Minh Long. Ngoài việc phục vụ thương binh,

chị em còn nấu cơm, cơm vắt cho 114 tù binh nữa. Nói đến chuyện tù binh bà Hồng cho rằng: Ông Nguyễn Thọ là người binh vận giỏi, đã thuyết phục và bắt được 21 tù binh. Ông Thọ năm nay ở tuổi 80, nhưng còn minh mẫn. Năm 1965, ông được phân công giữ bờ xe nước. Khi quân ta nổ súng ông thấy tàn quân địch chạy về phía bờ sông, ông liền giả vờ ra thăm bờ xe nước để nắm tình hình địch báo cáo cho xã đội. Vừa đến nơi ông thấy một tốp lính ngụy nấp tại bờ xe nước. Thấy ông đến, có một tên trong bọn lính ngụy đưa súng lên định bắn ông, nhưng ông Thọ bình tĩnh nói với chúng :" Tôi thấy lính của các ông đang tập trung ăn cơm và nói chuyện vui vẻ với quân giải phóng và nhân dân ở trong kia (chỗ tập trung tù binh) không ai sao cả!. Tôi là người dân lương thiện trông bờ xe nước kiếm lúa để ăn, không có tội tình gì sao các ông định bắn tôi, hãy vào trong ấy cùng với lính các ông đi". Bọn địch nghe ông nói thế liền hạ vũ khí, xếp thành hàng dọc, nhờ ông Thọ dẫn đến chỗ tập trung tù binh để đầu hàng và xin sự khoan hồng của quân giải phóng. Số tù binh này ông Nguyễn Hiến lúc đó là Thôn đội trưởng giao cho hai du kích : Lê Ngưu, Nguyễn Long dẫn đi bàn giao lên trên. Còn ông Nguyễn Chớ kể rằng : Phục vụ chiến đấu Ba Gia, ngoài hàng trăm dân công trên bộ, còn có 2 đội thuyền 40 chiếc. 20 chiếc có người phụ trách thường trực tại bến Tả đội. Các chiếc thuyền được ngụy trang kín đáo khi có lệnh lên đường ngay. Khi 20 chiếc

này đi làm nhiệm vụ, thì điều 20 chiếc khác đến trực thay thế. Bà Nguyễn Thị Thoảng, có một kỷ niệm làm cho bà nhớ mãi: Lúc đánh Ba Gia bà là du kích thôn Minh Thành. Sau khi Tiểu đoàn 90 hoàn thành nhiệm vụ rút quân khỏi trận địa, tối hôm đó bà Thoảng cùng ông Sáu Bân (nay đã chết) “bám” ra trận địa để xem lại tình hình thì bà thấy một xác chết. Xem kỹ, bà cho đó là người của ta. Sự dịch gài lựu đạn kèm trong xác chết, bà liền chạy về nhà lấy một đoạn dây dù (dây thường) đem ra cột vào chân người chết. Lợi dụng địa hình che chở bà kéo xác chết di chung mấy thước.. không thấy có tiếng nổ, hai người mới đến mở dây, chuyển xác chết về thôn. Đó là xác chết của một đồng chí du kích xã (không nhớ tên) mà chỉ biết là con của ông Phạm Thạnh ở xóm An Bình. Bà Hồng kể lại về chuyện kéo 2 khẩu pháo 105 sau khi đánh Gò Cao, bà nói : Khi bộ đội kéo 2 khẩu pháo về phía bờ sông giao cho xã giữ, để có đơn vị đến nhận thì bàn giao. Trong lúc không biết làm sao để chuyển 2 khẩu pháo này đi thì bà Hồng chạy về nhà cha đẻ của mình là ông Nguyễn Ngọc Bả ở thôn Minh Thành, lấy lên 5 bộ dây đấu xe nước (loại dây này chịu lực tốt) để buộc vào kéo 2 khẩu pháo đi đến trước nhà ông Đính. Khi đến nơi anh em đã tháo một số bộ phận ra chôn thành một hàng mộ để ngụy trang. Sau đó giao cho bộ đội nhận chuyển qua bên sông...

Những gì mà cán bộ, đảng viên , nhân dân xã Tịnh Minh đã làm, mọi người đều cho đây là những kỷ niệm của một thời toàn dân đánh giặc và cũng là góp phần cho Ba Gia chiến thắng.

□ TRƯƠNG THỊ MINH LAI

(Quân y Trung đoàn Ba Gia)

ĐÓ LÀ LUÔNG TÂM VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA NGƯỜI NỮ QUÂN Y

Trong chiến dịch tây Sơn Tịnh năm 1966, cơ quan chỉ huy Trung đoàn 1 và trạm phẫu đặt ở thôn Xuân Hòa. Sáng hôm ấy bọn Mỹ dùng sức mạnh phi pháo bắn dữ dội vào Hội Đức, Xuân Hòa. Cả trạm phẫu chúng tôi trong tư thế sẵn sàng chiến đấu và cứu chữa thương binh. Bỗng có đồng chí du kích chạy đến nói: “Các anh chị quân y có cách gì đến giúp cứu chị Toàn đang đau đớn mà cả nhà không còn ai!”. Thế là trạm cử tôi và chị Liên y tá xã đến giúp đỡ trong lúc máy bay đang ném bom gầm rít mạnh, pháo đút ngã cả cây cối trong làng, nhưng trước mệnh lệnh người chỉ huy và lương tâm trách nhiệm người nữ quân y, tôi và chị Liên quyết định ra khỏi công sự. Lợi dụng bờ tre và tường nhà che chở chúng tôi chạy thẳng về hướng có tiếng kêu đau đớn của chị Toàn. Đến nơi, tôi và chị Liên dùu chị Toàn nằm trên chiếu dưới nền và giúp chị “Mẹ tròn con vuông”. Vui mừng với mẹ

con chị chưa đầy 30 phút thì Tiểu đoàn 60 bắn một máy bay rơi ngay ở Phú Sơn. Thế là bọn Mỹ xông vào làng để tìm phi công Mỹ. Ba thằng Mỹ sục sạo vào vườn nhà chị Toàn. Trước tình thế nguy hiểm, chị Liên tạt sang nhà bên, ôm một đứa bé cải dạng. Tôi không thể để chị Toàn nằm một mình, đã nảy ra sáng kiến bế em bé mới sinh và lại bếp lấy lọ, tro bôi lấm lem cả mặt mày, tung tóe tro ra cả nhà. Đồng thời lấy chăn đắp chị Toàn như người đau đang nằm rên. Ba tên Mỹ vào đến sân thấy tôi, một tên dương súng lên hô: "Vi xi, vi xi...". Tôi khoát tay: "Nô nô...". Chúng thấy tôi "sinh đẻ" (!) bẩn thỉu nên đi sang nhà bên cạnh và kéo ra xóm sau. Thế là tôi giúp được chị Toàn sinh đẻ và tôi cũng thoát chết. Cả ngày hôm ấy, nhiều lần chúng đánh vào Hội Đức đều bị Tiểu đoàn 60 đánh bật. Tôi lại chúng rút về sau cố thủ. Tranh thủ lúc yên tiếng súng, tôi mò về chỗ trạm phẫu thì cả Trung đoàn bộ và trạm phẫu đã di chuyển. Trong làng anh em du kích và bà con đang giải quyết thương binh liệt sĩ. Tôi xác định mình là quân y phải xáp vô cùng anh em giúp đỡ thương binh liệt sĩ rồi sẽ tìm đơn vị sau, vì đây cũng là nhiệm vụ của mình.

Đêm ấy tôi đã mai táng được 5 liệt sĩ, trong đó có 2 đồng chí biết rõ tên là Cùng và Chung đều là người miền Bắc. Suốt mấy ngày sau đó tôi đều bám vào anh em du

kích để hoạt động. Mãi đến 7 ngày sau đồng chí Tuyên cơ yếu đã trở lại tìm tôi và đưa tôi xuống Tịnh Sơn, qua đò sông Trà về Nghĩa Kỳ để gặp đơn vị.

Trên 10 năm ở quân y Trung đoàn, tôi đã được tập thể giáo dục rèn luyện vượt qua biết bao gian khổ của chiến tranh mặc dù là phụ nữ. Nhiều lần kể chuyện lại, chính con gái tôi cũng không hình dung nổi. Tuổi con gái 19-20 lại xung phong nhập ngũ vào quân y đơn vị chủ lực cơ động! Con tôi nghe chuyện nữ quân y trong hành quân chiến đấu đường xa mang nặng; thà để lại mấy cân gạo chứ không thể thiếu bì đông nước và cả khăn thấm nước bọc trong bao nylon, nhét vào túi ba lô... như chuyện thần kỳ. Đúng là nữ với nhau mà chưa thấu hiểu hết sự phức tạp bận rộn việc riêng của phụ nữ, đơn vị chủ lực cơ động trong chiến tranh. Trách nhiệm ấy thuộc về chúng tôi, những người nữ quân y còn sống.

.

CHIẾN THẮNG BA GIA

ĐÃ MỘT PHẦN BA THẾ KỶ TRÔI QUA, THỜI GIAN CÓ ĐỘ LÙI NHẤT ĐỊNH ĐỂ CHÚNG TA CÙNG NHÌN LẠI CHIẾN THẮNG BA GIA - MỘT CHIẾN THẮNG HÀO HÙNG VANG DỘI CỦA BỘ ĐỘI CHỦ LỰC TRUNG ĐOÀN 1 QUÂN KHU V PHỐI HỢP VỚI QUÂN VÀ DÂN HUYỆN SƠN TỊNH ĐÃ GÓP PHẦN ĐẬP TAN CHIẾN LUỢC “CHIẾN TRANH ĐẶC BIỆT” CỦA ĐẾ QUỐC MỸ, ĐÁNH DẤU BƯỚC PHÁT TRIỂN CỦA CÁCH MẠNG VIỆT NAM.

NIỀM TỰ HÀO ĐÓ MÃI MÃI VANG VỌNG TRONG TIỀM THỨC MỖI NGƯỜI DÂN KHÔNG NHỮNG Ở QUẢNG NGÃI MÀ CÒN KHẮC SÂU VÀO LÒNG NHÂN DÂN CẢ NƯỚC VÀ BẠN BÈ NĂM CHÂU.

Trong một bài viết ngắn và số tư liệu ít ỏi cũng như Tại giới hạn của người viết, chúng tôi không có tham vọng trình bày hết tình hình của chiến dịch hè 1965 trong bối cảnh lịch sử đất nước và giải phóng đồn Ba Gia (5-7-1965). Chỉ xin giới hạn diễn biến trong 03 ngày từ 28-5 đến sáng 31-5-1965.

Ba Gia là tên một thị trấn nằm ở ngã ba Tịnh Bắc (một đường lên Sơn Hà, một đường đi Tịnh Hiệp) cách huyện lỵ Sơn Tịnh 15 km về phía tây. Trước năm 1965 nơi đây buôn bán sầm uất, người xe tấp nập, có chợ búa, có nhà thương, trường học, có nhà máy nước đá, lò bánh mì... như một tiểu thị xã. Ba Gia lại có trên bản đồ quân sự nên cả ta và ngụy đều lấy làm địa danh chỉ chung cho một vùng đất rộng hơn nhiều: Tịnh Sơn, Tịnh Bắc, Tịnh Đông, Tịnh Minh, Tịnh Hiệp chứ không phải để gọi riêng cho xã Tịnh Bắc.

Đồn Ba Gia (còn gọi Gò Cao) thuộc thôn An Bình, xã Tịnh Đông, là một cứ điểm quan trọng địch dùng để khống chế miền tây Sơn Tịnh và một phần phía đông huyện Sơn Hà. Trước kia là căn cứ của Trung đoàn 51 nên đồn có diện tích rộng, hệ thống lô cốt, công sự khá vững chắc, xung quanh được nhiều hàng rào dây thép gai bảo vệ.

Vào đêm 28-5-1965 bộ đội huyện Sơn Tịnh cùng đội công tác xã Tịnh Sơn phối hợp tấn công 2 trung đội dân vệ ở “áp chiến lược” Diên Niên nhằm phá rào vi diệt ác, đồng thời tiêu diệt một trung đội lính ở Lộc Thọ. Sau hơn 10 phút chiến đấu ta làm chủ hoàn toàn 2 địa điểm. Bị nhổ mất vị trí tiền tiêu và cũng là chốt canh giữ trực đường từ Sơn Tịnh đi Gò Cao - Sơn Hà, nên lúc 6 giờ 45

phút ngày 29/5/1965 địch cho 1 đại đội thuộc tiểu đoàn 1 ra giải tỏa. Ta phục kích diệt 1 trung đội, 2 trung đội còn lại bị ta ghìm chân tại chỗ phải báo về đồn xin tiếp viện. Trong lúc đó, quân chủ lực của ta ở Minh Thành, Minh Khánh và dọc theo núi Khỉ, núi Nhàn, Hốc Khoai vẫn án binh bất động nên Đại úy Nguyễn Văn Ngọc - Tiểu đoàn trưởng và Ban tham mưu của chúng nhận định đây là cuộc tập kích của du kích, vả lại chúng muốn tranh công trước mặt cố vấn Mỹ về thành tích “diệt cộng”. Lúc 10 giờ địch để 1 trung đội giữ đồn, còn lại chúng dùng 5 xe GMC và 3 xe Jeep cùng Ban chỉ huy kéo nhau xuống núi Khỉ.

Từ dài quan sát của ta đặt ở núi Nhàn, núi Tròn, nhờ độ cao ta đã theo dõi được toàn bộ hoạt động của địch, nên Trung đoàn trưởng Lê Hữu Trữ lệnh cho Tiểu đoàn 90 (đồng chí Chơn làm Tiểu đoàn trưởng) từ Tịnh Minh men theo đồng ruộng bám sát đội hình hành quân của địch.

Khi địch đã lọt vào vòng phục kích, lực lượng ta đồng thời khai hỏa. Các mũi chặn đầu, khóa đuôi và chính diện nhanh chóng chiếm các điểm cao kẹp quân địch vào chân núi, chia cắt đội hình, bầm nát tiểu đoàn địch ra từng mảng và tiêu diệt. Phối hợp nhịp nhàng với Tiểu đoàn 90, bộ đội địa phương vây đồn Ba Gia cũng nổ súng,

dùng hỏa lực kìm chế uy hiếp pháo binh, không cho chúng chi viện xuống điểm nóng ở núi Tròn và núi Khỉ. Sau 30 phút chiến đấu ta xóa sổ Tiểu đoàn 1, bắt sống Tiểu đoàn trưởng Nguyễn Văn Ngọc. Nhân dân các xã Tịnh Bắc, Tịnh Minh, Tịnh Sơn nổi dậy, dùng gậy gộc, dao rựa cùng bộ đội truy kích bắt tù binh, thu chiến lợi phẩm, đồng thời giúp bộ đội chuyển thương binh về tuyến sau.

Mặc dù lực lượng địch tại đồn Ba Gia không đáng kể, nhưng ta không chủ trương đánh đồn mà tập trung sức mạnh cho trận then chốt tiếp theo. Đúng như ta dự đoán, nhận được tin Tiểu đoàn 1 bị tiêu diệt, đồn Gò Cao bị uy hiếp, bọn chỉ huy Quân đoàn 1 vội vã điều ngay Tiểu đoàn 39 Biệt động quân - lực lượng cơ động của vùng một chiến thuật từ Đà Nẵng vào Quảng Ngãi, Tiểu đoàn 3 Thủy quân lục chiến, lực lượng tổng dự bị chiến lược đang càn quét ở Đức Phổ và Tiểu đoàn 2 Trung đoàn 51 lập thành chiến đoàn, tổ chức hành quân giải tỏa, hẫu tạo điều kiện để đưa lực lượng lên thay thế giữ đồn Ba Gia.

8 giờ sáng ngày 30/5/1965, từ thị xã Quảng Ngãi chiến đoàn địch kéo lên Ba Gia, chúng dùng 20 xe GMC và 12 xe thiết giáp M113 để chuyển quân. Đến ngã ba Lâm Lộc (Tịnh Hà) chúng dừng xe lại rồi chuyển sang hành quân bộ theo đội hình 2 cánh:

- Tiểu đoàn 39 Biệt động quân (BDQ) từ Lâm Lộc theo đường An Thuyết - Vĩnh Lộc - Vĩnh Khánh lên chiếm

núi Chóp Nón (Tịnh Bình) hình thành thế bao vây đội hình ta.

- Tiểu đoàn 2 trung đoàn 51 và Tiểu đoàn 3 Thủy quân lục chiến (TQLC) là cánh quân chủ yếu tiến theo đường 5B để làm rối loạn và phá vỡ thế bố trí chiến đấu của ta.

Đến 14 giờ Tiểu đoàn 3 Thủy quân lục chiến vượt lên trước triển khai thành nhiều mũi tiến vào thôn Phước Lộc và vòng ra phía Bắc chiếm điểm cao 47 (nhân dân địa phương gọi là Mã Tổ hay rìng Đá Vàng).

Tiểu đoàn 2 Trung đoàn 51 được yểm trợ của máy bay và pháo binh đã lùng sục và bám sau phía nam thôn Phước Lộc.

Bọn địch tưởng rằng với lực lượng cỡ chiến đoàn quân tinh nhuệ, thiện chiến lại có phi pháo hỗ trợ chúng sẽ bao vây tiêu diệt được ta, nhưng chúng không ngờ quân ta đã triển khai thế trận chờ sẵn.

14 giờ 40 phút toàn chiến đoàn địch lọt vào ổ phục kích. Lệnh nổ súng truyền xuống: Tiểu đoàn 40 đông nam núi Khỉ, núi Nhàn xuất kích tấn công Tiểu đoàn 2 ở phía tây nam Phước Lộc, một bộ phận đánh thẳng vào giữa thôn, bắt liên lạc hợp đồng chiến đấu với Tiểu đoàn 60 (đang công kích địch tại điểm cao 47). Các đơn vị

nhanh chóng chia cắt, cô lập 2 cánh quân địch không cho chúng hình thành sức mạnh của chiến đoàn.

Tiểu đoàn 39 Biệt động quân vừa mò lên chiếm núi Chóp Nón liền bị quân ta xông ra đánh bật xuống và tiêu diệt. Số còn lại ta kìm giữ chặt không chi viện được cho 2 tiểu đoàn kia.

15 giờ 28 phút hỏa lực ta được lệnh tập trung bắn cấp tập vào Phước Lộc, đồng thời các chiến sĩ xung phong đánh đuổi quân địch xuống sông. Bọn địch ngoan cố dựa vào giao thông hào săn có để chống cự. Chúng gọi máy bay tới bắn phá cứu nguy, nhưng không có hiệu quả. Ta nhanh chóng triển khai thành những đơn vị nhỏ quần nhau đánh chiếm từng đoạn hào một cách quyết liệt.

Đến 17 giờ Tiểu đoàn Thủy quân lục chiến bị diệt gần hết. Tiểu đoàn 2 Trung đoàn 51 cũng bị thiệt hại nặng. Tuy vậy, bọn địch còn lại vẫn cố gắng cầm cự.

Lúc 19 giờ lực lượng địch nằm ở 3 khu vực:

- Tiểu đoàn 39 Biệt động quân ở núi Chóp Nón.
- Tiểu đoàn 3 Thủy quân lục chiến ở điểm cao 47.
- Tiểu đoàn 2 Trung đoàn 51 ở thôn Phước Lộc.

Cả 3 điểm đều bị ta bao vây cô lập không liên lạc được với nhau, không dễ cho địch có thời gian củng cố, ta chuyển kế hoạch sang đánh ban đêm. Tiểu đoàn 40 cận

chiến với Tiểu đoàn 2 địch rất ác liệt, nhiều tiểu đội, trung đội phải dùng bộc phá mở đường và đồn địch vào các giao thông hào để diệt. Có những đoạn hào ngắn chừng 50m mà đến trên 60 xác giặc nằm chồng chất lên nhau (có tài liệu ghi 90 xác, ông N.M kể đã đếm được 90 mũ sắt).

Đến 4 giờ ngày 31-5-1965 những tên lính cuối cùng của Tiểu đoàn 2 bị ta quét sạch, số ít còn lại vứt cả súng đạn, cởi bỏ quần áo lính tháo chạy xuống Tịnh Hà.

Tại núi Chóp Nón, Tiểu đoàn 45 (thiếu 1 đại đội) cùng với đại đội của Tiểu đoàn 60 quyết tâm dứt điểm Tiểu đoàn 39 Biệt động quân. Qua thông tin kỹ thuật biết được tên thiếu tá chỉ huy tiểu đoàn bị thương nặng, tên tiểu đoàn phó chết, ta bèn dùng hình thức tập kích để tiêu diệt từng mục tiêu. Cuối cùng ta làm chủ trận địa lúc 3 giờ 30 phút ngày 31/5/1965.

Còn điểm cao 47 trước sức tấn công dữ dội của Tiểu đoàn 60, một số tên địch đã lợi dụng đêm tối tháo chạy, số còn lại cố thủ bị ta tiêu diệt và bắt sống.

Toàn bộ trận đánh kết thúc vào lúc 4 giờ ngày 31/5/1965.

Chiến thắng Ba Gia là cái mốc lịch sử đánh dấu bước phát triển mới của chiến tranh giải phóng miền Nam và

sự phá sản thảm hại về chiến lược “CHIẾN TRANH ĐẶC BIỆT” của đế quốc Mỹ.

Thắng lợi ở Ba Gia thể hiện bước trưởng thành vượt bậc của lực lượng vũ trang Quân khu V, của bộ đội địa phương và nhân dân, tạo thế đứng vững vàng cho cách mạng và thế chủ động trên chiến trường Quân khu V.

Điểm đặc biệt nhất ở đây là chiến thắng rất lớn, diễn ra trong thời gian quá ngắn, bộ đội ta vừa vận động đánh địch, vừa tiêu diệt bức hàng. Công tác hậu cần thì được nhân dân lo lắng, dùm bọc hoàn toàn, từ nấm cơm vắt cho đến tải thương, từ truy bắt tù binh đến tịch thu súng đạn chiến lợi phẩm, có những cụ già 60-70 tuổi đến em bé chăn bò cũng tham gia vào chiến thắng. “Hậu cần nhân dân” ở miền Nam phải chăng lần đầu được vận dụng và vận dụng thành công mỹ mãn tại chiến trường này ?.

(Tạp chí Cẩm Thành số tháng 4/1995)

NHỚ MÃI TRẬN ĐÁNH SÁNG 29-5-1965

Lúc ấy tôi là Tiểu đội trưởng hữu tuyến. Tuy đã phục vụ đánh nhiều trận vận động tấn công nhưng trận này lúc mới nghe phổ biến tôi đã thấy hơi lo vì đường vận động xa, hơn nữa đồn Ba Gia rất gần, dễ bị lộ. Tôi nhắc các tổ phải hết sức giữ bí mật. Trên đường dây thấy đoạn nào lộ liễu phải chôn kỹ, và tranh thủ cuốn lại những càng dây sấp tới vận động cho chặt, cho đúng kỹ thuật để khi chạy theo bộ binh, không đổ dây, bảo đảm vừa vận động vừa liên lạc được. Nhớ lại phương án tác chiến tiểu đoàn giao cho các đại đội, Trung đội tôi hình dung lại địa hình, thủ đoạn và cách đánh của Tiểu đoàn rất chắc ăn thì lòng tôi lại tin tưởng phấn khởi, vì lần này là ta nhữ địch ra khỏi công sự vào trận địa phục kích của ta để ta đánh. Dùng đại đội 2 cùng với lực lượng địa phương đánh một trung đội ở Lộc Thọ. Thủ đoạn đánh là ta không tiêu diệt hết, giả vờ là lực lượng du kích để cho địch ở đồn Gò Cao ra chi viện và Đại đội 2 còn làm nhiệm vụ chặn đầu khi địch chi viện. Dùng Đại đội 1 làm nhiệm vụ khóa đuôi và Đại đội 3 đánh chính diện. Đại đội 4 cho 1 Trung đội có tăng cường 2

cối 81, một đại liên ở trên mỏm đá phía đông bắc Núi Tròn.

Theo đúng hợp đồng tác chiến là đêm 28 rạng ngày 29/5/1965 địa phương đánh Lộc Thọ, rồi Đại đội 2 Tiểu đoàn 90 nổ súng đánh ở núi Khỉ. Nhưng ta nổ súng tiêu diệt một số địch rồi mà địch ở đồn Gò Cao vẫn không xuống chi viện. Trinh sát Tiểu đoàn theo dõi báo cáo tình hình đồn Gò Cao từng phút, Ban chỉ huy Tiểu đoàn nóng ruột chờ đợi. Hôm ấy thủ trưởng Nguyễn Chơn có nói : "Hay là ta bị lộ?". Mãi đến 8 giờ rưỡi trinh sát báo về: Dịch ở Gò Cao có dấu hiệu nhốn nháo và sau mấy phút lại báo về : 8 chiếc xe GMC và 1 xe Jeep chở đầy lính. Đến 9 giờ 5 phút toàn bộ đội hình địch đã vào trận địa dự tính của ta. Thủ trưởng Chơn liền ra lệnh cho các Đại đội chuẩn bị xuất kích. Đại đội 2 nổ súng và Đại đội 1 nổ súng khóa đuôi.

Trận này tôi được phân công đi với đại đội 3 đánh chính diện. Tôi vừa rải dây vừa mang máy vận động theo đồng chí Xăng Đại đội trưởng. Lúc ra gần tới đường, bỗng đồng chí Xăng ra lệnh : "Nằm xuống!". Tôi chưa nằm kịp, anh ném áo tôi giật ngã qua một bên, liền một loạt đại liên của địch cày dưới chân tôi. Kịp trán tinh, tôi gọi về chỉ huy Sở là Đại đội 3 đã gấp địch và nổ súng. Anh Xăng tiếp tục chỉ thị B40 bắn diệt ngay hỏa điểm địch. Thấy tình thế có lợi nên cho toàn đơn vị xung phong

tiêu diệt địch. Một số địch đầu hàng còn một số khiếp vía chạy ngược về bờ xe nước sông Trà. Anh Xăng bảo tôi diện ngay về chỉ huy Tiểu đoàn, đề nghị cho nuôi quân và nhân dân dồn bắt tù binh. Nhân dân xách dao, rựa rượt đuổi bắt được một số tù binh, trong đó có thằng Đại úy Ngọc Tiểu đoàn trưởng.

Trận mở đầu của trận đánh Ba Gia ta đã diệt gọn tiểu đoàn Cộng hòa địch và thu toàn bộ vũ khí. Tôi phấn khởi nhất là thu được bốn máy BRC 25 và mấy lốc PIN.

Đây là trận chiến thắng lẫy lừng mà nay đâu đã bạc, song kỷ niệm ngày ấy vẫn khắc đậm mãi trong tôi.

□ TRẦN VĂN HỒ

(Nguyên Chính trị viên
Đại đội 4 Tiểu đoàn 90)

LÒNG DÂN QUÊ TÔI

Tôi xa quê hương đã hơn 10 năm, 26/5/1965 mới được bước chân về tới Quảng Ngãi. Lòng tôi rộn lên niềm thương yêu tha thiết. Nói là quê hương, nhưng tôi đâu có biết cụ thể từng thôn xóm mà chỉ nghe những tên làng, tên xã quen thuộc. Đây là Tịnh Trà, Tịnh Bắc, Tịnh Đông.... nơi tôi dừng chân là thôn Minh Thành, xã Tịnh Minh hồi đó gọi là Sơn Nam.

Các đồng chí du kích dẫn chúng tôi đi trong đêm tối không có một tiếng động mà chỉ nghe tiếng rì rào của bờ xe nước. Mỗi tiểu đội vào một nhà, bà con đón chúng tôi như những người thân đi lâu ngày trở về. Các mẹ, các chị lo dọn dẹp nhà cửa và cơn nước cho bộ đội, còn dẫn chỉ các hầm ẩn nấp khi có phi pháo. Đơn vị chúng tôi vào đây là để mở chiến dịch Ba Gia. Trước mắt Tiểu đoàn chúng tôi là đồn Gò Cao, ấp Diên Niên gần đường số 5B nên mọi công việc bố trí hết sức bí mật. Anh Nguyễn Chơn - Tiểu đoàn trưởng gọi các Ban chỉ huy

Đại đội để giao nhiệm vụ và thống nhất phương án tác chiến. Sóng trong lòng nhân dân Sơn Nam giúp đỡ che chở, họ đâu có biết chỉ vài tiếng đồng hồ nữa là bộ đội ta sẽ xuất kích. Bốn giờ rưỡi sáng tôi cho đơn vị dậy và sẵn sàng chiến đấu. Các mẹ, các chị bảo chúng tôi: “Cứ ngủ đi dậy sớm làm gì?”. Chúng tôi nói phải dậy sớm để sẵn sàng chống càn. Gần 5 giờ sáng nghe tiếng súng nổ ở ấp Diên Niên, chúng tôi đã sẵn sàng chờ lệnh vận động thì các mẹ lại bảo “Không có gì đâu. Bọn dân vệ ở Tịnh Sơn ấy mà, ở đây nó bắn hoài hoài các con cứ nghỉ ngơi đi”. Đúng 9 giờ ngày 29/5 lệnh xuất kích bắt đầu. Bộ đội ta từ các rìa làng vận động vượt qua các bãi ngô, bãi mía tiếp cận địch. Bộ phận chặn đầu nổ súng dồn ép địch thành từng cụm. Kẻ địch không biết bộ đội ta từ đâu đến mà nổ súng cả phía trước, cả phía sau không đường chạy thoát. Súng nổ giòn giã. Bọn địch số chết, số đầu hàng (có cả Đại úy Tiểu đoàn trưởng Nguyễn Văn Ngọc và hàng trăm tù binh). Chỉ 35 phút Tiểu đoàn 90 đã làm chủ trận địa. Nhân dân Tịnh Minh, Tịnh Sơn cùng với bộ đội thu dọn chiến trường, bắt tù binh. Các mẹ, các chị mang trứng gà, đường, sữa ra cho thương binh. Nhưng trận đánh quá gọn, ta đã cho pháo kích vào đồn Gò Cao áp chế 2 khẩu pháo 105 nên chúng không hoạt động được. Vì vậy hạn chế được thương vong cho bộ đội ta. Đơn vị tôi cũng chẳng ai bị thương, tất cả đều lành lặn

trở về trong niềm hân hoan phấn khởi. Đêm hôm ấy, đơn vị lưu luyến chia tay đồng bào Tịnh Minh để ra Tịnh Bình làm nhiệm vụ dự bị. Sáng ngày hôm sau địch đã huy động một chiến đoàn từ thị xã kéo lên. Đúng ý đồ phục kích lớn của ta dù bọn chúng có dè dặt tiến quân chậm chạp. Nhưng đến 13 giờ trưa ngày 30/5/1965, một cánh đã lên Tịnh Bình, một cánh kéo lên Tịnh Hà, Tịnh Sơn. Các Tiểu đoàn 60, 40, 45 quần nhau với địch kéo dài đến tối và tiếp tục đánh đêm. Nhân dân Tịnh Sơn, Tịnh Bình đã giúp đỡ chuyển thương, tái đạn, bắt tù binh. Thiếu dây trói thì các chị về nhà mở cả dây gùi để trói tù binh.

Sáng 31/5 ta đã hoàn toàn làm chủ trận địa. Thế là sau hơn 2 ngày chiến đấu quân dân tây Sơn Tịnh và Trung đoàn 1 đã tiêu diệt một Tiểu đoàn và một chiến đoàn quân nguy.

Sau chiến thắng này, Trung đoàn về đứng quân ở khu Đông, Tiểu đoàn 90 được đứng ở Tịnh Hòa, Tịnh Thành và được bổ sung quân số đầy đủ. Trong số thanh niên ấy có Trương Hồng Anh, quê xã Bình Thuận, dáng người trắng trẻo, diện mạo thư sinh không phù hợp làm pháo thủ, nên chúng tôi bố trí làm liên lạc (những năm 71 - 72 Trương Hồng Anh là Tiểu đoàn trưởng và những năm làm nhiệm vụ Quốc tế anh là Sư đoàn trưởng Sư đoàn 2). Bà con các thôn Minh Quang, Xuân An, Phú Mỹ...

chăm sóc che chở chúng tôi tận tình. Nhờ có tai mắt của nhân dân mà thời gian đóng quân ở khu Đông kẻ địch không hề hay biết. Hơn nửa tháng luyện tập củng cố chúng tôi lại được chuyển qua Tịnh Khê - nơi chôn nhau cắt rốn của tôi. Hơn 10 năm bây giờ mới được trở về quê, bà con lối xóm rất thân thuộc với tôi. Chị Hai Mai, chị Ba Huỳnh... trong Ban chấp hành Phụ nữ đến gặp tôi và nói: "Các mẹ, các chị muốn biểu đơn vị mỗi người một trái dừa, các em cho biết nên hái mấy trăm trái". Một câu hỏi rất chân thật nhưng tôi rất khó trả lời và chỉ nói riêng với chị Cẩm vì chị là thím dâu của tôi. Cháu không thể nói được quân số của đơn vị, khả năng thím cho được bao nhiêu cũng được. Thím nói ngay: "Đúng! Đúng! Bọn tao hỏi vậy là bậy rồi, thôi để bọn tao lo". Một giờ sau các chị huy động 600 trái dừa cho đơn vị chúng tôi. Trưa hôm sau có mấy mẹ đến gặp tôi nói: "Mày ra miền Bắc được các mẹ, các chị ở ngoài đó nuôi dưỡng, bây giờ các em thanh niên ở miền Bắc vào đây giải phóng quê hương mình, tại sao mày không cho tao cho chúng nó ăn". Tôi chưa biết ắt giáp ra sao thì các chiến sĩ quê miền Bắc đã đến thanh minh: Báo cáo thủ trưởng, các mẹ đem cá cho chúng em nhiều quá nhưng không dám ăn, phải chờ ý kiến thủ trưởng. Hơn nữa, cả xoong cá lớn chờ một đĩa thì các em đã ăn ngay. Thì ra là vậy, tôi nói với các mẹ yên tâm, con sẽ bảo anh em cứ nhận.

Ngày hôm sau lại có các mẹ ở Tịnh Kỳ lên gặp tôi nói:
Mày là chỉ huy, mày cử cho tao hai đứa mạnh khỏe mang
theo gồng gánh đi với tao xuống lấy cá về cho đơn vị.
Mỗi ngày cử hai đứa xuống bãi có bọn tao chứ đừng để
bọn tao lên gọi thế này lộ bí mật nghe không? Lòng dân
vùng quê giải phóng đối với cách mạng, đối với bộ đội
như biển cả, lồng lộng như trời cao, hiền hòa mát dịu
như ngọn gió nồm, ngọt thơm như những cốc nước dừa.
Công ơn của dân đối với cách mạng và đối với bộ đội như
vậy làm chúng tôi càng nung nấu quyết tâm giết giặc lập
công để giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước, để
đồng bào miền Nam sớm được đón Bác Hồ vào thăm.

TRẬN TẬP KÍCH KHÔNG DÙNG HỎA LỰC

Sau khi Mỹ thua nặng trong mùa khô 1966 - 1967 ở tây Sơn Tịnh buộc chúng phải co cụm về cung cố, chúng ta cũng tranh thủ xây dựng lực lượng, đơn vị về đường chân ở tây Sông Giang, vừa học chính trị, vừa huấn luyện, nuôi dưỡng bộ đội.

Mãi gần hết mùa mưa, chúng tung lực lượng quân ngụy ra thăm dò quân ta. Biết được ý đồ của đối phương nên chúng ta đã sẵn sàng chờ chúng nộp mạng. Qua một ngày càn quét, cướp phá, chúng như đi vào chỗ không người, đến chiều tối chúng được lệnh trú lại chờ ngày mai càn quét. Những trận mưa cuối mùa, mưa càng to như trút những hột nước còn lại, chớp lóe sáng liên hồi nên chúng rất chủ quan, không nghĩ đến chuyện làm công sự, 2 đại đội biệt kích địch dồn lại trên một gò ruộng cao sát cạnh một xóm nghèo cây cối um tùm, thuộc làng Bình Đông An Thuyết để cẩn lều, dựng lán. Một nhoc qua một ngày hành quân, nên chúng chui hết vào lều, yên tâm mà ngủ...

Nắm chắc được tình hình cuộc càn quét, cấp trên giao cho Tiểu đoàn 40 tiêu diệt bọn này. Mưa to nhưng nhờ ánh chớp nên đường dễ đi, đội hình tiếp cận nhanh, đảm bảo được bí mật. Trinh sát và đồng chí Trần Cảnh Phương CT-Đại đội 1 đã sờ được lều địch, thấy chúng co hết vào lều. Do đó chiến thuật đánh trận tập kích lần này là chỉ dùng bộ binh, trinh sát ném lựu đạn, đạn pháo, súng bộ binh, chứ không bắn súng cối như những trận trước đây. Lệnh không dùng súng cối bắn trước đã được phổ biến đến từ cán bộ khẩu đội trưởng trở lên. Ấy vậy mà khi có súng hiệu tấn công, lựu đạn thủ pháo nổ, đồng chí Viễn khẩu đội phó tự động thả 3 quả đạn cối 60 ly vào nòng, may mà đạn bay vượt khỏi mục tiêu không gây ra thương vong gì.

Khi về rút kinh nghiệm trận đánh, ngoài đánh giá kết quả trận đánh còn thảo luận kỹ việc không dùng hỏa lực trong đánh tập kích, không phải hễ tập kích là dùng pháo cối mà tùy thuộc vào tình hình địch. Bản thân tôi Chính trị viên bị phê bình trong cuộc họp. Là thủ trưởng đơn vị tôi vui lòng nhận khuyết điểm về mình và có thêm bài học sau này. Đúng là một thói quen cần khắc phục.

□ PHAN CÔNG CHÁNH

Nhớ mãi:

YẾU TỐ BÍ MẬT VÀ HẬU CẦN TẠI CHỖ TRONG CHIẾN THẮNG BA GIA

Dã 35 năm qua, mỗi lần về thăm Ba Gia tôi luôn tâm đắc về yếu tố bảo đảm bí mật và hậu cần tại chỗ. Tôi nghĩ đây là một công trình khoa học cần được giữ gìn và phát huy trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc ngày nay.

Với cương vị tôi lúc đó là cán bộ chỉ huy tổ chức bảo đảm hệ thống thông tin chiến dịch Ba Gia, xin được ghi lại một vài nội dung sâu sắc ấy.

1. Một trung đoàn tăng cường về chiếm lĩnh trận địa tận thôn xóm gần địch mà vẫn bảo đảm yếu tố bí mật bất ngờ:

Trung đoàn được tăng cường tổng cộng quân số trên 3.500. Từ Quảng Nam hành quân vào vị trí tập kết ở tây Vĩnh Tuy để làm công tác tổ chức hiệp đồng tác chiến lần cuối cùng trên sa bàn. Tối 28/5/1965 vào vị trí giấu quân và chiếm lĩnh trận địa sát nách đồn Gò Cao và các

áp chiến lược. Vẫn bảo đảm bí mật an toàn tuyệt đối. Sau khi ở Lộc Thọ - Diên Niên nổ súng, sáng 29/5 một bộ phận của Đại đội 2, Tiểu đoàn 90 xuất kích tiêu diệt một số địch rồi giả vờ là bộ đội địa phương. Lúc 9 giờ 5 phút tên Đại úy Ngọc và hai cố vấn Mỹ ở đồn Gò Cao hùng hổ kéo cả tiểu đoàn xuống núi Khỉ. Lợt mưu của ta, Tiểu đoàn 90 ở Tịnh Minh xuất kích tiêu diệt. Lúc bấy giờ đồn Gò Cao chỉ còn lính pháo, nhưng chúng ta không đánh chiếm đồn mà để câu viện lớn. Cả ngày đêm 29/5, ba tiểu đoàn của ta (Tiểu đoàn 60 + Tiểu đoàn 40 + Tiểu đoàn 45) vẫn nằm yên tại chỗ ăn cơm vắt chờ đánh quân viện. Mặc dù phi pháo bắn xối xả vào các thôn từ Tịnh Sơn đến Tịnh Minh, Tịnh Bắc, Tịnh Đông... nhưng lực lượng lớn của ta vẫn được nhân dân che chở dùm bọc giữ được yếu tố bí mật. Đến chiều và đêm 30/5 toàn lực lượng của ta nổ súng tiêu diệt hoàn toàn chiến đoàn quân ngụy (Tiểu đoàn 39 Biệt động + Tiểu đoàn 2, Trung đoàn 51 + Tiểu đoàn 3 - Thủy quân lục chiến). Rõ ràng là nhờ thế trận toàn dân góp phần giữ vững yếu tố bí mật mà ta lừa địch hết đợt này đến đợt khác, càng về sau tiêu diệt càng lớn.

2. *Bố trí chỉ huy sở hậu phương (trận đánh đồn Gò Cao) đối diện với hướng tập kết chiếm lĩnh là điều ít có trong binh thư:*

Sau 2 tháng địch đã củng cố bổ sung lực lượng. Chúng ta tiến hành công kiên tiêu diệt đồn Gò Cao. Đến 04/7/1965 ta tập kết ở Hòn Dầu, tối 05/7/1965 chiếm lĩnh trận địa. Sở chỉ huy hậu phương đặt ở thôn Minh Long, xã Tịnh Minh. Sau khi tiêu diệt đồn Gò Cao toàn bộ lực lượng ta băng qua đồn, ra cổng chính về Tịnh Minh và Nghĩa Lâm. Thế mà sau khi thất thủ Gò Cao bọn địch cứ tưởng chúng ta rút về Hòn Dầu nên chúng đã trút biết bao bom đạn về núi Hòn Dầu. Vì vậy phương án đặt chỉ huy Sở hậu phương đối diện với hướng chiếm lĩnh ở trận này theo tôi là một phương án tuyệt vời.

3. Công tác hậu cần ở Ba Gia hoàn toàn là lực lượng tại chỗ:

Sức mạnh tổng hợp và hậu cần tại chỗ là thế mạnh ưu việt của đường lối chiến tranh nhân dân, quốc phòng toàn dân. Công tác hậu cần ở Ba Gia do tiền phương tỉnh và huyện Sơn Tịnh chuẩn bị sẵn. Kể cả vũ khí, đạn dược, lương thực thực phẩm, dân công tái thương, tái đạn, đường bộ, đường sông. Các mẹ, các chị đón chúng tôi ngay vị trí tập kết và cung cấp lương thực, thực phẩm đến tận tiểu đoàn đại đội. Ở vị trí tập kết và các ngày chiếm lĩnh, chiến đấu, nơi nào cũng có lực lượng phụ nữ và dân công phục vụ. Các bến đò dọc sông Trà Khúc, hàng trăm chiếc ghe đậu rải rác dưới bóng tre ngã ra

sông. Toàn bộ lực lượng này anh em thông thạo đường sá ngóc ngách, dẫn đường và chuyển thương ra bến đò bàn giao cho bộ phận vận tải thuyền ngược dòng đưa về trạm xá hậu cứ.

Vì vậy, nói về chiến công Ba Gia, chúng ta không sao quên được công lao của hàng ngàn người dân trong bộ phận hậu cần tại chỗ này. Chúng ta tin rằng bộ phận tư liệu tinh và huyện Sơn Tịnh sẽ đúc kết thành văn bản để lưu lại cho muôn đời con cháu về sức mạnh của chiến tranh nhân dân, quốc phòng toàn dân.

4. Nhờ cơ sở mua phương tiện khí tài kỹ thuật quân sự của địch để sử dụng vào việc đánh địch:

Trung đoàn 1 chúng ta nhờ thu được máy móc khí tài thông tin của Mỹ. Là đơn vị đầu tiên của Quân khu V trang bị hệ thống máy móc phương tiện thông tin toàn bộ của Mỹ (từ đầu năm 1964).

Vào Ba Gia, các máy đi vào trước, phục vụ đoàn chuẩn bị chiến trường, vì phải liên tục sử dụng 24/24 dò theo các sóng trong mạng chỉ huy của địch, nên máy lốc pin bị yếu. Trước tình hình như trên, sau khi xin ý kiến chỉ huy, tôi được địa phương giới thiệu đến gặp một chị cán bộ cơ sở hợp pháp nhờ mua pin PRC25. Thế là chỉ sau 1 ngày chị hẹn tôi 9 giờ tối sẽ giao hàng trong bao tải

tại chợ Đinh (được 3 lốc PRC25 và 02 tá pin dại). Rất tiếc là do yêu cầu bí mật mà tôi không biết tên chị và chị cũng chỉ biết tôi là cán bộ Đoàn công tác Nghiên cứu phát triển Kinh tế vùng giải phóng.

Vì vậy nghĩ đến chiến thắng vẻ vang này là trong đó có công lao thầm lặng của biết bao người, kể cả trí tuệ công sức và xương máu để góp phần làm nên chiến công lịch sử Ba Gia.

LÊ NGỌC LINH

Nguyên Chính trị viên Phó Đại đội 6 Tiểu đoàn 45

Nguyên Chính ủy Trung đoàn 1

TÔI ĐƯỢC Ở ĐỘI HÌNH TIỂU ĐOÀN 45 CHIẾN DỊCH HÈ 1965

Tiểu đoàn 45, thuộc Sư đoàn 312 đồng bằng Bắc bộ. Một đơn vị có truyền thống đánh vận động và đánh công dồn. Mới vào Khu 5, được tăng cường cho Trung đoàn 1 hoạt động hè 1965 ở Quảng Ngãi.

Tôi công tác ở Ban Chính trị Trung đoàn, được điều về làm Chính trị viên phó Đại đội 6. Đơn vị được trang bị khá tốt. Ngày 29/5 tin Tiểu đoàn 90 tiêu diệt Tiểu đoàn 1 Trung đoàn 51 từ Gò Cao xuống Diên Niên. Chúng tôi thông báo xuống tận tiểu đội và động viên anh em sẵn sàng chiến đấu. Chờ đợi mãi đến 1 giờ 30 phút ngày 30/5/1965 Tiểu đoàn 39 biệt động quân đang sục sạo vào thôn Phước Bình, ý đồ của chúng là muốn thọc vào sườn lực lượng ta.

Được lệnh của Sở chỉ huy Trung đoàn, đồng chí Hội - Tiểu đoàn trưởng lệnh cho Đại đội 7 và 2 Trung đội của

Đại đội 5, Tiểu đoàn 45 xuất kích đánh bọn sục sạo (khu vực đông bắc núi Chóp Nón) bị thiệt hại nặng, chiến sự kéo dài đến tối, bọn địch chạy lên đồi Chóp Nón Tịnh Bình kêu cứu quân viện.

Tiểu đoàn giao nhiệm vụ cho Đại đội 6 chúng tôi được tăng cường 2 khẩu cối 82, tập kích tiêu diệt bọn địch ở Chóp Nón. Đơn vị được động viên xây dựng quyết tâm cao và quyết định sử dụng Trung đội 1 + Trung đội 2 là lực lượng chủ yếu được tăng cường 2 khẩu thương liên. Tôi và đồng chí Soạn, đồng chí Phương phân công trực tiếp đi với 2 Trung đội này. Trinh sát dẫn đường chúng tôi từ Vĩnh Khánh qua Bình Nam giáp Phước Bình. Vừa đến Bình Nam, gặp mấy con ngổn kêu inh ỏi... Thế là trên Chóp Nón địch bắn xối xả vào làng. Chúng tôi lệnh anh em phân tán ném yên ẩn nấp để giữ yếu tố bí mật. Đúng như phán đoán, qua một hồi nổ súng loạn xạ chúng lại yên lặng.

Theo hợp đồng, sau khi cối 81 ta bắn tập kích vào Chóp Nón 28 phát thì chúng tôi nổ súng xông lên. Nhờ 81 của ta tập kích tốt nên chúng tôi tấn công lên chiếm Chóp Nón rất thuận lợi. Số còn lại sống sót, anh em dùng tiểu liên và AK quét sạch. Còn mấy điểm cố thủ, chúng tôi lệnh B40 bắn tiêu diệt. Đồng chí Trần Cảnh Phương gấp máy điểm co cụm của địch, đã cho 2 tổ vòng hai cánh đánh vào sườn tiêu diệt.

Đại đội 6 chúng tôi bắt sống 26 tên, chết và bị thương 204 tên. Tờ mờ sáng, chúng tôi thu dọn chiến trường. Tôi thu được 5 súng ngắn và công một đồng chí hy sinh xuống chân đồi và được dân công đưa đi mai táng.

Sau chiến thắng Chóp Nón, chúng tôi thu quân và được trung đoàn thông báo là cánh Phước Lộc_Mã Tổ, Tiểu đoàn 40 và Tiểu đoàn 60 cũng tập kích thắng lợi. Như vậy là cả chiến đoàn quân ngụy bị ta tiêu diệt.

Sau gần 2 tháng, đến tối 5 / 7 / 1965 Tiểu đoàn 45 chúng tôi lại được cùng Tiểu đoàn 40 đánh đồn Gò Cao. Sau khi sơn pháo bắn vào các lô cốt đầu cầu và vào trung tâm. Chúng tôi mở đột phá khẩu khẩn trương và toàn đội hình vượt cửa mở tấn công vào trung tâm.

Sau 35 phút chúng tôi đã hoàn toàn làm chủ trận địa... Trong chiến dịch hè 1965 ở Quảng Ngãi, đơn vị chúng tôi liên tục 2 trận thắng. Từ khí thế Ba Gia, đợt hoạt động đầu tiên của Tiểu đoàn 45 nằm trong đội hình Trung đoàn 1. Đơn vị chúng tôi luôn tự hào với truyền thống 312 và truyền thống Trung đoàn 1 anh hùng.

□ HỒNG NHÂN

(Nguyên Giám đốc Sở VHTT
tỉnh Nghĩa Bình và Quảng Ngãi)

ĐÔI ĐIỀU TÂM SỰ VỀ TƯỢNG ĐÀI CHIẾN THẮNG BA GIA

Trên mảnh đất Quảng Ngãi kiên trung bất khuất, dưới sự lãnh đạo của Đảng ta, đã có hai cuộc khởi nghĩa lớn: Khởi nghĩa Ba Tơ trước, khởi nghĩa Trà Bồng và miền tây Quảng Ngãi. Có hai chiến thắng lớn : Chiến thắng Ba Gia trước, chiến thắng Vạn Tường sau. Ý nghĩa sâu sắc và giá trị to lớn của những sự kiện lịch sử quan trọng này, phần lớn cán bộ, chiến sĩ, đồng bào tỉnh ta đã rõ.

1- Việc xây dựng tượng đài chiến thắng Ba Gia nhiều người thắc mắc: Vì sao kinh tế tỉnh ta còn nghèo mà lại phải xây dựng một tượng đài hoành tráng khá tốn kém?

- Cả Trung đoàn 1 chủ lực Quân khu V và quân dân Quảng Ngãi, tây Sơn Tịnh, đã đổ bao xương máu, mồ hôi, nước mắt để lập nên chiến công này. Sao ta lại đem chuyện tiền bạc, kinh phí ra mà so đo tốn kém!

- Đây là lần đầu tiên trên chiến trường miền Nam, bộ đội ta tiêu diệt chiến đoàn (đơn vị ứng chiến lớn nhất

của quân chủ lực ngụy) như “Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam, tập II, 1954-1975 - NXB Chính trị quốc gia Hà Nội - 1999” đã xác nhận ở trang 273. Và như nhiều tài liệu sách báo đã nêu : Chiến thắng Ba Gia, Bình Giả, Đồng Xoài đã góp phần quan trọng đánh bại chiến lược “Chiến tranh đặc biệt của đế quốc Mỹ”.

- Tượng đài sẽ là một công trình mỹ thuật góp phần bồi dưỡng chủ nghĩa anh hùng cách mạng, giáo dục bồi dắp truyền thống yêu nước chống ngoại xâm cho các thế hệ đương đại và mai sau, sẵn sàng đối phó thắng lợi trước mọi kế hoạch hậu chiến, mọi âm mưu diễn biến hòa bình, mọi mưu toan xâm phạm độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ Việt Nam của các thế lực thù địch.

2- Chiến công diệt địch trong chiến dịch Ba Gia diễn ra ở nhiều nơi, vì sao tượng đài chiến thắng Ba Gia lại xây dựng tại đỉnh núi Cổ Rùa, đông nam núi Tròn?

Đúng là từ đêm 28 đến ngày 31-5-1965, Trung đoàn 1 chủ lực Quân khu V, bộ đội tỉnh, huyện, du kích và đồng bào các xã Tịnh Sơn, Tịnh Bình, Tịnh Minh, Tịnh Bắc, đánh diệt, truy bắt địch ở nhiều nơi. Nhưng trận then chốt đầu tiên là trận chặn đầu ở núi Khỉ, khóa đuôi ở núi Tròn (đoạn đường từ km 11 đến km 13 - thuộc xã Tịnh Sơn - trên đường tỉnh 623 từ quốc lộ 1 A lên Sơn Hà) diệt gọn toàn bộ Tiểu đoàn 1 thuộc Trung đoàn 51 ngụy. Từ chiến công đầu tiên này, đúng như kịch bản

của Tư lệnh chiến trường ta đã định, buộc địch phải thành lập ngay một chiến đoàn (gồm ba Tiểu đoàn) kéo lên tây Sơn Tịnh để giải vây cho cứ điểm Gò Cao của chúng (cứ điểm này trong bản đồ quân sự của địch gọi là cứ điểm Ba Gia)... Cả một chiến đoàn mạnh của địch như bầy thiêu thân lao vào lửa, đều bị tiêu diệt và tan rã trên đất xã Tịnh Sơn và Tịnh Bình.

Sự thật lịch sử là như thế, nên chọn đỉnh núi Cổ Rùa để dựng tượng đài chiến thắng Ba Gia là hoàn toàn phù hợp với thời gian và không gian lịch sử.

3- Nội dung tư tưởng và giá trị nghệ thuật của tượng đài phải như thế nào để không bị mai mờ ?

Điều này là phải nhờ giới chuyên môn mỹ thuật điêu khắc. Chúng tôi mời một số tác giả trong tỉnh, ở Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh về, nêu rõ diễn biến của chiến dịch và ý nghĩa của chiến thắng để nhờ anh chị em làm phác thảo.

Khi đưa đến thực địa, anh chị em đều nhất trí với lãnh đạo tỉnh : Đỉnh núi Cổ Rùa là một không gian hoàn toàn phù hợp với một tượng đài hoành tráng về chiến thắng Ba Gia.

Chỉ vậy thôi, lãnh đạo tỉnh và Giám đốc Sở Văn hóa thông tin như tôi lúc đó cũng đâu có ra chỉ thị, quyết định, mệnh lệnh cho giới điêu khắc phải làm tượng như thế này, như thế nọ. Sáng tác một tác phẩm nghệ thuật

thuộc lĩnh vực sáng tạo tài năng kỳ bí của tác giả. Hãy giao quyền ấy cho giới nghệ sĩ.

Thế rồi sau ba tháng, anh chị em phác thảo được bốn mẫu tượng dài. Trong đó, mẫu của nhóm tác giả ở Công ty mỹ thuật Quốc gia Hà Nội - do ông Bùi Văn An làm trưởng nhóm - được lãnh đạo tỉnh chấp nhận (theo kết quả phiếu chấm điểm của Hội đồng Mỹ thuật được thành lập theo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh).

Nhiều đồng chí trong Tỉnh ủy và Ủy ban nhân dân tỉnh từ Quy Nhơn đã ra tận thị trấn Sơn Tịnh để xem xét các mẫu phác thảo.

Sau đó tượng dài được bắt đầu xây dựng từ cuối năm 1984, kịp khánh thành vào dịp kỷ niệm 20 năm chiến thắng Ba Gia (31-5-1965 - 31-5-1985).

Đường dẫn tới tượng dài là một đường dốc đứng, được xây dựng thành bậc cấp, nêu rõ chủ đề cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước và lực lượng vũ trang nhân dân của chúng ta đã di lên từ nhỏ đến lớn, từ thấp đến cao, bách chiến bách thắng, tới tượng dài là đỉnh cao góp phần làm phá sản chiến lược "chiến tranh đặc biệt" của địch. Trung đoàn 1 chủ lực Quân khu V sau đó được mang tên "*Trung đoàn Ba Gia*" và tiếp tục làm nên chiến thắng Vạn Tường hiển hách, đánh trận phủ đầu vào đội quân viễn chinh xâm lược nhà nghề của đế quốc Mỹ, giành thắng lợi giòn giã, mở ra một khả năng quân dân ta có thể đánh thắng quân Mỹ xâm lược.

Trước khi bước lên tượng dài hai bên có hai bức phù điêu lớn, nêu bật chủ đề quân dân ta đoàn kết một lòng, vừa chiến đấu vừa sản xuất, chiến sĩ cầm súng, nhân dân đấu tranh chính trị và làm binh vận, người rèn vũ khí, người chăm chỉ quân lương, người đi dân công tiếp lương gửi đạn cho chiến sĩ, người tận tình nuôi dưỡng thương binh... Tất cả tập trung vào mục tiêu giết giặc, cứu nước. Đây chính là hình ảnh thu nhỏ minh họa *dường lối chiến tranh nhân dân tài tình của Đảng ta* thể hiện tại chiến trường tây Sơn Tịnh trong suốt 21 năm chống Mỹ, cứu nước.

Tượng dài chính là một chiến sĩ giải phóng quân oai phong, lẫm liệt, đứng trên bệ cao (cả tượng và bệ gần 6m), một tay cầm chắc súng, một tay giơ cao chỉ về hướng đông nam, nêu bật chủ đề: thắng không kiêu, thắng không tự mãn, hãy tiếp tục tiến lên, tiếp tục chiến đấu cho ngày toàn thắng giải phóng thị xã Quảng Ngãi, giải phóng hoàn toàn miền Nam. Và hơn thế, là “Anh bộ đội Cụ Hồ”, hãy luôn nắm chắc tay súng, bảo vệ vững chắc vùng giải phóng lúc đó, bảo vệ vững chắc Tổ quốc XHCN ngày nay.

Tượng dài được xây dựng bằng chất liệu bê tông cốt thép, với những đường nét khắc họa tinh tế, đặt chéch với hướng mặt trời (cả hướng đông và hướng tây) tạo nên ánh phản quang tốt suốt cả ngày, tạo nên nét đẹp và sức mạnh của anh Bộ đội Cụ Hồ trong *Trung đoàn Ba Gia anh hùng*.

Làm một tượng dài hoành tráng mà cả nội dung tư tưởng và giá trị nghệ thuật được 70% người xem có lời khen là tốt rồi. Tượng dài chiến thắng Ba Gia đã đạt bằng và hơn tỷ lệ đó.

15 năm qua, Đảng bộ, Hội cựu chiến binh và nhân dân huyện Sơn Tịnh, nhất là xã Tịnh Sơn đã quan tâm bảo vệ tượng dài, ngành Văn hóa thông tin tỉnh đã thường xuyên chăm lo tôn tạo tượng dài. Nhờ vậy, tượng dài không bị xuống cấp mà ngày càng có bề thế hơn, thu hút đông đảo khách tham quan hơn, phát huy tác dụng giáo dục truyền thống tốt hơn.

Thượng tá NGUYỄN KHÁNH HÙNG

(Phó chủ tịch CCB Bình Sơn)

**VỊNH DỰ VÀ TỰ HÀO
TRƯỞNG THÀNH TỪ CHIẾN SĨ
TIỂU ĐOÀN 90 ANH HÙNG**

Suốt gần 40 năm trong quân ngũ, trải qua 30 trận chiến đấu với cương vị từ chiến sĩ đến cán bộ Trung đoàn, biết bao kỷ niệm sâu sắc, nhưng sâu sắc nhất vẫn là kỷ niệm trận đầu trong đội hình Đại đội 3 đánh trận Dak Hà.

Đêm 30/8/1961, Đại đội 1 và Đại đội 2 đánh cứ điểm Dak Hà, Đại đội 3 làm dự bị và phục kích đánh quân viễn. Trận ấy tôi là xạ thủ trung liên thuộc Trung đội đồng chí Mùi... Sau hơn 1 ngày chờ đợi, đến sáng ngày thứ 2 bọn địch mới kéo quân lên. Bộ phận đi đầu của địch phát hiện bộ phận nhỏ của ta nên chúng chủ động nổ súng trước. Thế là từ thế bị động ta chuyển thành chủ động, đồng loạt nổ súng. Đồng chí Mùi - Trung đội trưởng ra lệnh xuất kích, tôi xách trung liên chạy theo

sau. Nhưng ra tới đường thì đồng chí Mùi bị đạn địch hy sinh. Rất thương đồng chí Mùi, tôi liền giương súng trung liên quét猛烈 vào đội hình địch và hô “Hãy trả thù cho đồng chí Mùi!”. Tất cả chúng tôi xông lên tiêu diệt hết bọn địch đang lợi dụng rảnh thoát nước, chiếm ụ mối bên đường để khống chế tiêu diệt số địch từ sau lên.

Sau 20 phút chiến đấu quyết liệt, bọn địch điều đại liên lén chiếm đồi Tròn bắn vào sườn trái chúng tôi. Tôi đề nghị đồng chí Hải - Tiểu đội trưởng bắn thu hút để tôi cơ động trung liên qua sườn phải. Tổ trung liên chúng tôi đã vận động và tiêu diệt được đại liên địch, nhưng một tốp địch còn lại phát hiện và tấn công chúng tôi. Trước thế đông của địch, tôi động viên anh em chuẩn bị lựu đạn, chờ địch tiến đến gần mới ném lựu đạn và đồng loạt bắn. Tổ chúng tôi đã ném 2 quả lựu đạn và quét trung liên tiêu diệt số địch phản kích này.

Sau hơn 1 giờ chiến đấu, ta làm chủ trận địa, tôi đang đào công sự để chờ địch lên đánh tiếp, bỗng có tiếng súng nổ sau lưng, tôi quay lại thì thấy đồng chí Liễn - Đại đội phó đến và nói: “Tao mà đến muộn thì thằng địch nó bắn chết mà rồi, tao đã bắn nó và thu súng đây”.

Toàn đơn vị thu gọn chiến trường, đồng chí Nguyễn Hữu Hà - Chính trị viên phó - đã thông báo là khu vực

tổ chúng tôi đã tiêu diệt 65 tên. Sau khi về đến hậu cứ đồng chí Hà đã báo tin mừng cho tôi là Quân khu đã phong tặng danh hiệu “Xạ thủ trung liên Đak Hà” kèm theo một giấy chứng nhận.

Đây là kỷ niệm sau một năm nhập ngũ vào Tiểu đoàn 90 và cũng là trận đầu tiên của tôi. Được rèn luyện trong chiến đấu và trưởng thành đến hôm nay, tôi luôn tự hào cuộc sống, công tác chiến đấu từ đơn vị có truyền thống anh hùng.

HỒI ỨC VỀ CHIẾN THẮNG BA GIA LỊCH SỬ

Một buổi tối, sau khi cơm nước xong tôi lân la hỏi Ba tôi : “Trong cuộc đời tham gia cách mạng của Ba cũng hơn 45 năm rồi, Ba đã tham gia đánh thực dân Pháp, tập kết rồi về Nam đánh Mỹ, chắc có nhiều trận chiến đấu mà Ba đã tham gia. Vậy Ba hãy kể cho con nghe một trận đánh mà Ba cho là đẹp nhất có ấn tượng sâu sắc nhất trong đời chiến đấu của Ba”.

Thong thả để nhớ lại và Ba tôi bắt đầu kể cho tôi nghe về trận đánh ngay ở quê hương Quảng Ngãi mình:

... Hồi ấy, đơn vị Ba phụ trách địa bàn phía bắc tỉnh Quảng Ngãi và phía nam tỉnh Quảng Nam. Sau chiến thắng giòn giã ở trận Đông Dương, Việt An, Minh Huy thuộc huyện Thăng Bình (Quảng Nam) đơn vị Ba hành quân vào phía bắc Quảng Ngãi. Thực ra Ba vào Nam sớm nhưng có dịp này mới về với quê hương Quảng Ngãi, lúc đó là vào tháng 5/1965. Từ Thăng Bình, đơn vị Ba hành quân qua Tiên Phước vào Trà My rồi đến Trà Bồng. Vào đến Trà Bồng, căn cứ cách mạng của tỉnh, dọc theo đường

hành quân, trên núi có nhiều cửa hàng thương nghiệp của tinh ta bày bán bánh kẹo, đồ dùng cá nhân, vải, nilông và rất nhiều đường, Ba mua vài ký đường để khao anh em trong đơn vị, cho anh em hưởng hương vị của mía đường Quảng ngãi. Đơn vị Ba thăng xuống xã Tịnh Minh (Sơn Tịnh) vào lúc 1 giờ sáng. Lúc bấy giờ Ba ở cương vị Chính trị viên đại đội trợ chiến của Tiểu đoàn 90 do bác Nguyễn Chơn làm Tiểu đoàn trưởng (bác Chơn hiện nay là Thượng tướng của Bộ tổng tham mưu). Thật ra không thể nói hết tình cảm của bà con xã Tịnh Minh đối với cán bộ chiến sỹ đơn vị. Để giữ bí mật, cả ngày hôm ấy bộ đội không ra khỏi nhà. Cả tiểu đoàn đóng quân trong một thôn nhỏ Minh Thành mà dân xung quanh các thôn khác không hay biết. Phía dưới Tịnh Minh là xã Tịnh Sơn có đồn bót giặc, có ấp chiến lược, phía trên là xã Tịnh Bắc có đồn Ba Gia (cách chỗ đóng quân 3km), nơi ấy chúng có 1 tiểu đoàn và 2 khẩu pháo 105 ly.

Sau khi họp Tiểu đoàn ủy, Ba nhận nhiệm vụ xong rất phấn khởi, háo hức, nhưng không khỏi lo âu. Đánh lớn rồi. đánh ngay trên quê hương của mình, phải đánh nhanh tiêu diệt gọn. 5 giờ sáng ngày 29-5-1965, súng nổ ở phía Tịnh Sơn, ta đánh vào ấp Diên Niên chỉ có 1 trung đội dân vệ, trận đánh này nằm trong kế hoạch của ta,

do bộ đội địa phương đảm nhận. Đến 7 giờ sáng súng vẫn nổ lẹt đẹt. Ý đồ chiến thuật của ta là vừa đánh vừa nhử địch không tiêu diệt vội.

Ta không dùng pháo cối vì để chúng tin là bộ đội địa phương đánh lẻ tẻ. Đài của ta bắt được thông tin của chúng kêu gọi cứu viện. Thế là trúng ý đồ của ta, và đơn vị của Ba chủ yếu là tiêu diệt bọn này. Bọn cứu viện là Tiểu đoàn 1 Trung đoàn 51, ngụy kéo từ đồn Ba Gia xuống hùng hổ như vào chỗ không người. Tiểu đoàn này do tên Ngọc chỉ huy và có hai cố vấn Mỹ đi kèm. 9h50 sáng, bọn chúng lọt vào ổ phục kích của ta. Bộ phận đánh áp Diên Niên bấy giờ trở lại làm nhiệm vụ chặn đầu, ta cho một Trung đội có đại liên lên sườn núi Tròn làm nhiệm vụ khóa đuôi. Đơn vị Ba xuất kích đánh vào đội hình chính diện của địch. Bị bất ngờ bọn chúng không chống đỡ kịp, nên muốn tiến cũng không được vì có bộ phận chặn đầu, muốn lui cũng không xong vì có hai khẩu đại liên khóa đuôi rất mạnh. Bọn chúng giờ lưng ra đỡ đạn của Ba. Trận đánh chỉ diễn ra có 30 phút mà bọn địch thì lớp chết, lớp đầu hàng, lớp bị thương kêu la inh ôi. Đại úy Ngọc bị bắt sống, cố vấn Mỹ bị thương nặng dỡ sống, dỡ chết.

Đại đội Ba có hy sinh và bị thương nhiều không ?

- Khỏi, không ai bị gì cả, thế mới tài. Trong chiến đấu chuyện bị thương hoặc hy sinh là chuyện thường, nhưng trận này ta hoàn toàn vô sự, ta đã tiêu diệt gọn một tiểu đoàn địch.

- Thế còn bọn địch ở trên đồn Ba Gia ?

- Bọn địch ở đồn Ba Gia thì đã có một đại đội cối của Trung đoàn phối hợp. Khi ta nổ súng ở mặt trận chính thì Đại đội pháo kích vào đồn Ba Gia, làm cho bọn chúng hoang mang dao động, thực ra thì chỉ còn một Trung đội pháo giữ nhà mà thôi. Vì tướng rằng ta sẽ tấn công vào đồn, nên chúng lo phòng thủ, không dám bắn pháo cứu viện, mặc dù tên Ngọc kêu gào trong máy âm ī.

Sau trận này, tiểu đoàn của Ba được rút ra khỏi trận địa để chuẩn bị cho trận chiến đấu ngày hôm sau : Chính trận chiến thắng ngày hôm sau (30/5/1965) mới thắng lợi giòn giã, kẻ địch la ó lên rằng có một Trung đoàn chủ lực về phía tây huyện Sơn Tịnh, đồn Ba Gia thì liên tục cấp báo. Bọn chỉ huy Sư đoàn 2 nguy cấp tốc điều một chiến đoàn đến phía tây Sơn Tịnh. Chiến đoàn này gồm 3 Tiểu đoàn bộ binh thuộc nhiều lực lượng: lính Sư 2, lính biệt động... và một Tiểu đoàn Thủy quân lục chiến từ thị xã Quãng Ngãi lên, nhưng chúng cũng bị Trung đoàn của Ba vây chặt, suốt cả ngày lẫn đêm 30/5. Đến sáng ngày 31/5 thì ta hoàn toàn làm chủ trận địa, ta đã

tiêu diệt gọn một chiến đoàn địch. Xác giặc chìm xuống dòng sông Trà, một số khá nhiều phơi ngổn ngang trên đỉnh núi Nón. Lần đầu tiên trong chiến tranh chống xâm lược Mỹ, 1 Trung đoàn của ta đã tiêu diệt 1 chiến đoàn của bọn ngụy. Đến tháng 7 năm ấy thì ta nhỏ luôn đồn Ba Gia, tiêu diệt thêm 1 Tiểu đoàn địch vừa mới tới thay cho Tiểu đoàn đã bị xóa sổ. Ta thu luôn 2 khẩu pháo 105 ly và vô số súng đạn, phương tiện chiến tranh của địch, giải phóng một vùng rộng lớn phía tây huyện Sơn Tịnh và phía tây huyện Tư Nghĩa.

Từ đây, Ba Gia đã trở thành một địa danh lịch sử và cũng từ đây đơn vị Ba được mang danh hiệu là Trung đoàn Ba Gia anh hùng.

(Ghi theo lời kể của đ/c Trần Văn Hổ - nguyên Chính trị viên
Đại đội 4 Tiểu đoàn 90 - Trung đoàn Ba Gia).

NGƯỜI CHIẾN SĨ BA GIA LÀM KINH TẾ GIỎI

Truớc mắt tôi là người đàn ông thấp đậm, chắc nịch.

Trong bè ngoài dáng dấp của anh như một người nông dân, khuôn mặt hiền, mộc mạc, chất phát. Đó là anh Trần Ngọc Thuận - ở xã Quảng Phú, thị xã Quảng Ngãi. Các dây ba mươi lăm năm, anh là thanh niên xung phong phục vụ chiến dịch rồi nhập ngũ vào Trung đoàn Ba Gia, góp phần làm nên một chiến thắng Ba Gia lẫy lừng.

Quê chính của anh Trần Ngọc Thuận ở xã Nghĩa Lâm huyện Tư Nghĩa - một vùng quê giàu truyền thống cách mạng và cũng chính điều này đã hun đúc cho anh sớm giác ngộ cách mạng. Năm 14 tuổi, còn là cậu học sinh lớp đệ thất, hơn nữa anh là đứa con duy nhất trong một gia đình khá giả, nhưng anh đã đi theo các bác, các chú hoạt động cách mạng tại địa phương, xin làm giao liên. Đến năm 16 tuổi, anh mới chính thức được cầm súng tham gia một vài trận đánh ở địa phương. Nhớ lại ngày được mang súng cạc-bin anh Thuận mừng khấp khởi và thầm nghĩ: Vậy là từ nay anh được trực tiếp chiến đấu.

Những mỗi lần mang súng cặc-bin vào nòng súng cao hơn cái đầu làm cho mấy chú, mấy anh trong đơn vị phải cười phì.

Trong trận Ba Gia (1965), anh Thuận là thanh niên xung phong, sau đó ở Đại đội 17 Trung đoàn Ba Gia. Đến tháng 3/1970, anh được điều về làm Chính trị viên Đại đội 6- Tiểu đoàn 60. Anh kể cho tôi nghe nhiều trận đánh ác liệt vào sinh ra tử. Từ chiến trường ở Quảng Ngãi đến các trận chiến đấu ở chiến trường đường 9 Nam - Lào, làm lính tinh nguyện trên đất nước Lào, rồi từ chiến trường Tây - Nam chuyển ra chiến trường phía Bắc (2/1979)... Mỗi trận chiến đấu ấy là một chuỗi dài kỷ niệm của một thời chinh chiến. Trong một trận đánh tại chiến trường đường 9 Nam - Lào (năm 1971), anh Thuận bị thương lần thứ hai (61% thương tật), anh phải rời chiến trường và được đưa ra Bắc để điều trị và học tập. Cũng tại trên đất Hà thành này anh lập gia đình và có đứa con trai đầu lòng. Những ngày tháng ở Thủ đô, anh luôn hướng về quê hương, về miền Nam ruột thịt - nơi mà bọn Mỹ, ngụy ngày đêm giày xéo. Anh nung nấu được trở lại chiến trường để cầm súng chiến đấu. Vì vậy, anh đã giấu chuyện thương tật của ngày trước mà đăng ký trở về miền Nam để chiến đấu. Và ý nguyện của anh được thực hiện cho đến ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng, thống nhất đất nước.

Sau ngày giải phóng, anh Thuận vẫn tiếp tục phục vụ trong quân đội, từng tham gia ở chiến trường Tây - Nam, chiến trường phía Bắc... Đến năm 1982, anh Thuận rời quân ngũ, về công tác tại Xí nghiệp ô tô bắc Nghĩa Bình cho đến ngày về hưu. Những năm công tác, dù ở nhiều cương vị khác nhau, anh được đồng đội tin yêu và quý trọng, luôn luôn giữ gìn phẩm chất “Anh bộ đội Cụ Hồ”...

Nhớ lại những ngày đầu khi mới về hưu, anh Thuận kể: “Khi về hưu tôi vẫn thấy sức lực mình còn, không lẽ ngồi bó gối mà hưởng mấy đồng lương hưu ít ỏi, vì vậy phải tìm một việc làm nào đó để tạo thu nhập giúp đỡ vợ con”. Ý nghĩ là vậy, nhưng vốn thì không có, mà nghề cũng không... nên anh dành chịu ngồi nhà xơi nước. Thời gian ngắn, anh Thuận thấy nghề xây dựng bây giờ thịnh hành, được bạn bè động viên, cộng với một ít kiến thức về ngành xây dựng được học hỏi khi còn ở trong quân đội và những năm làm cán bộ xây dựng cơ bản của Xí nghiệp ô tô bắc Nghĩa Bình đã thúc đẩy anh mạnh dạn chọn cho mình cái nghề mới mẻ này.

Lúc đầu nhóm thợ xây dựng của anh Thuận có 5 người. Đây là những cựu chiến binh có đời sống kinh tế gặp khó khăn, không có việc làm thu nhập ổn định. “Vạn sự khởi đầu nan”, buổi đầu gặp không ít khó khăn. Vì tay nghề còn non trẻ, lại có một số anh em chưa có nghề

cũng xin theo làm phụ để kiếm tiền công, nên tổ xây dựng của anh Thuận chỉ nhận xây dựng những công trình nhà vệ sinh thuộc nhà cấp 4. Để anh em trong tổ được học hỏi và nâng cao tay nghề, anh Thuận mời thêm những thợ giỏi trả mức lương cao vừa làm vừa chỉ dẫn. Chẳng bao lâu chịu khó học hỏi, anh Thuận trở thành người thợ giỏi và biết cả việc dự toán cho một số công trình lớn. Đến nay, tổ xây dựng của anh Thuận có thể thi công được nhà cấp 2 và một số công trình lớn như: trường học, chợ... Nếu như năm 1993, tổ hợp xây dựng của anh Thuận có 5 người thì hiện nay đã có hơn 30 người. Đây là những cựu chiến binh, cựu quân nhân, con gia đình liệt sĩ, con thương binh... mà trước đây không có việc làm, đời sống kinh tế khó khăn, vậy mà nay đã làm ăn có cửa dư của để, xây được nhà cửa. Điển hình như anh Mai Tường, là một gia đình cựu chiến binh, vợ không có nghề nghiệp, đứa con đầu lòng ảnh hưởng chất độc màu da cam bị bệnh viêm khớp mãn tính nằm liệt một chỗ... Những năm trước đây, gia đình anh Tường thuộc diện địa phương cứu trợ thường xuyên. Vậy mà từ khi anh Tường được làm trong tổ hợp xây dựng của anh Thuận không những đã xóa được nghèo mà còn xây được nhà khang trang. Hôm gặp tôi, anh Mai Tường hồ hởi: “Có được ngày hôm nay là nhờ anh Thuận dù dắt và

giúp đỡ..." Còn trường hợp anh Lê Hợi - hội viên Hội cựu chiến binh xã Quảng Phú cũng giống như anh Mai Tường, những năm trước đây là đối tượng cứu tế thường xuyên, nhờ có sự giúp đỡ của Hội CCB của xã và đặc biệt, là tổ xây dựng của anh Thuận đã vực dậy kinh tế của gia đình, không những thoát khỏi đói nghèo mà xây dựng được ngôi nhà trị giá hơn 50 triệu đồng và 3 con anh đều được cấp sách đến trường... Còn nhiều trường hợp khác như anh Nguyễn Văn Băng, Tạ Công Lý, Nguyễn Văn Thiện, Phạm Ngọc Dương... là những CCB, cựu quân nhân... khi trở về địa phương đời sống khó khăn, không có công ăn việc làm đã được tổ xây dựng của anh Thuận giúp đỡ tạo việc làm và có thu nhập ổn định. Điều đáng nói ở đây, trong quá trình thi công các công trình, anh Thuận không những là người "đứng mũi chịu sào" mà còn nhiệt tình chỉ nghề cho các anh em vào tổ hợp chưa biết nghề. Mặt khác, anh luôn luôn quan tâm giúp đỡ những gia đình khó khăn của anh em trong tổ, động viên nhau vượt khó, chính vì vậy tổ xây dựng của anh Thuận như một mái ấm gia đình.

Anh Thuận tâm sự: "Tôi bây giờ cũng đã lớn tuổi rồi, hơn nữa sức khỏe giảm sút, nhiều khi đang đứng trên dài giáo vết thương tái phát bất ngờ, đau nhói, mắt hoa lên và bị ngã mấy lần mà ông trời cũng thương nên chẳng

sao. Vợ con không muốn cho đi làm nữa, nhưng nghĩ tổ hợp này mà tan rã thì anh em thất nghiệp, chính vì vậy mà cố gắng duy trì". Tổ hợp của anh Thuận không những giúp đỡ lẫn nhau trong tổ, mà còn hỗ trợ vốn làm ăn cho một số gia đình CCB trong Hội gặp khó khăn. Ngoài ra, nhân những ngày lễ, tết, tổ đã trích quỹ phúc lợi mua quà tặng cho những gia đình chính sách của xã, đồng thời cũng giúp đỡ xây dựng một số nhà cho những CCB khó khăn mà không tính toán lời lãi. Nói về vấn đề này, ông Phan Công Chánh - Nguyên Đại đội trưởng thông tin Trung đoàn Ba Gia nay là Phó chủ tịch Hội CCB thị xã cho biết: "Tổ hợp xây dựng của đồng chí Thuận chủ yếu là giải quyết công ăn việc làm cho anh em, chứ không tính lãi như những người đi thầu khác". Tôi dem câu chuyện này hỏi anh Thuận, anh cười hiền: "Nhiều lúc còn lỗ nữa chứ, may mà vợ con cũng thông cảm..."

Mặc dù mấy năm làm nghề xây dựng, nhưng gia đình anh Thuận vẫn ở trong ngôi nhà cấp 4 mộc mạc như chính cuộc đời của anh vậy ! Anh nói với tôi: Như thế này là hạnh phúc lắm rồi, nhiều anh em cũng còn khó khăn lắm... Vâng ! Anh Thuận thật sự hạnh phúc. Công lao, kể cả máu của anh đã cống hiến trong những năm tháng chinh chiến trên những chiến trường để bảo vệ Tổ quốc đã vinh dự được Đảng và Nhà nước tặng thưởng nhiều Huân, Huy chương cao quý; trong cuộc sống đời

thường anh đã được đồng đội thương yêu quý trọng, giúp đỡ nhiều người vượt qua đói nghèo; trong gia đình anh là người chồng, người cha mẫu mực, những đứa con anh được học hành và thành đạt... Anh Thuận xứng đáng là “Anh bộ đội Cụ Hồ”, giữ vững được truyền thống của người chiến sĩ Ba Gia năm xưa.

□ THIỀU QUANG LĨNH

(CCB Tỉnh Quảng Ngãi)

CHIẾN SĨ BA GIA TRÊN MÔI TRƯỜNG MỚI

Dược biết Ban liên lạc truyền thống Trung đoàn Ba Gia thành lập từ tháng 12-1994. Là một trong các Ban liên lạc hoạt động rất tốt trong các Ban liên lạc truyền thống ở Quảng Ngãi, các anh chị đã vận động xây dựng được quỹ hoạt động trên 5 triệu đồng. Trong những năm qua thăm viếng, tặng quà hàng triệu đồng cho 21 đồng chí ốm đau hoạn nạn (6 đồng chí qua đời), giữ được nề nếp sinh hoạt Ban liên lạc hàng năm; đã động viên giúp đỡ lẫn nhau để làm kinh tế xóa đói giảm nghèo, tích cực tham gia hoạt động công tác xã hội.

Tôi đến gặp Thường trực Ban liên lạc đoàn Ba Gia để hỏi thăm kinh nghiệm hoạt động. Anh Phan Công Chánh đưa cho tôi xem sổ danh sách trích ngang các thế hệ chiến sĩ cán bộ Trung đoàn Ba Gia ở Quảng Ngãi, trong đó có gần 40 đồng chí trực tiếp chiến đấu, phục vụ chiến đấu trong chiến dịch Ba Gia lịch sử.

Lần qua địa chỉ trong danh sách tôi đã tìm đến nhà một số người, và được nghe những lời giới thiệu của người

này cho người khác. Qua hàn huyên cùng anh chị tôi mới biết rõ hơn về niềm tự hào, vinh dự và trách nhiệm của họ đối với Trung đoàn Ba Gia “của mình”. Dù có thời gian chiến đấu, công tác nhiều hay ít, trước hay sau, nhưng họ đều là những người “lính” của Trung đoàn, đã một thời cùng nhau xông pha ra trận mạc, đã góp phần làm nên kỳ tích: “Nhanh như Chớp Nón, gọn như Ba Gia, dũng mãnh như Vạn Tường, kiên cường như Hội Đức”, góp phần làm nên bề dày thành tích của Trung đoàn. Nay đã về đời thường họ luôn phát huy bản chất truyền thống của “Bộ đội Cụ Hồ”, của chiến sĩ Trung đoàn Ba Gia anh hùng.

Trong chiến đấu mỗi người có vị trí khác nhau: Là những chiến sĩ trinh sát thông tin, quân y, hay là cán bộ chỉ huy tiểu đoàn, đại đội...; dù trực tiếp hoặc gián tiếp, nhưng họ có chung mục đích: tập trung tài năng, dũng cảm, tận tụy để chiến thắng quân thù. Bây giờ hầu hết anh chị em đã về đời thường, họ đều là những hội viên CCB. Mỗi người có một hoàn cảnh gia đình khác nhau, nhưng họ có cùng suy nghĩ là xây dựng cuộc sống ấm no cho gia đình, vì sự tiến bộ trưởng thành của con cháu; đồng thời tiếp tục đóng góp sức mình cho công tác xã hội và hầu hết họ đã làm được điều mong ước đó. Trong số những CCB đoàn Ba Gia ấy có anh Hà Đức Thạnh - nguyên Chính trị viên phó Đại đội 8, Tiểu đoàn

45, hiện nay anh Thạnh là Đại tá, Phó chủ tịch Hội CCB tỉnh Quảng Ngãi, là đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh; anh Phan Công Chánh - nguyên là Đại đội trưởng thông tin Trung đoàn trong trận đánh Ba Gia, nay là Phó chủ tịch Hội CCB thị xã Quảng Ngãi; anh Lê Ngọc Linh - nguyên Chính ủy Trung đoàn, nay là Thường vụ BCH Hội CCB huyện Sơn Tịnh; anh Phùng Tấn Long - Tổ trưởng Tổ cơ công này là Chủ tịch Hội CCB Bình Sơn, anh Nguyễn Khánh Hùng - Phó chủ tịch Hội CCB huyện Bình Sơn; anh Thái Nga - Chủ tịch Hội CCB thị trấn Châu Ố (Bình Sơn); anh Phan Tấn Dũng - Chủ tịch Hội CCB phường Trần Hưng Đạo; anh Phạm Ngọc Châu - Chủ tịch Hội CCB xã Nghĩa Chánh (thị xã Quảng Ngãi); anh Bùi Văn Trung - Chủ tịch Hội CCB xã Phổ Cường; anh Nguyễn Nam - nguyên là Chủ nhiệm hậu cần, nay tuổi già sức yếu vẫn làm công tác địa phương... Các anh vừa là cán bộ tích cực hoạt động Hội CCB, vừa là nhà doanh nghiệp như: Nguyễn Tân Hoàng- nguyên chiến sĩ trinh sát Tiểu đoàn 90 nay là Chủ tịch Hội CCB xã Bình Long và chủ doanh nghiệp chế biến lâm sản; anh Trần Ngọc Thuận - chiến sĩ thông tin Trung đoàn nay là Ủy viên BCH Hội CCB xã Quảng Phú (thị xã Quảng Ngãi), vừa là trưởng một tổ xây dựng cơ bản, thu hút, giải quyết trên 30 lao động, là hội viên CCB - CQN và gia đình

chính sách; anh Đoàn Ngọc Chí - Ủy viên BCH Hội CCB xã Tịnh Phong, đã vận động xây dựng xưởng cưa xẻ mộc dân dụng, mang tên “Chiến sĩ Ba Gia”. Là người nữ chiến sỹ quân y Trung đoàn năm xưa, nay chị Trương Thị Minh Lai là một hội viên CCB gương mẫu, là thành viên tích cực trong Ban liên lạc, một phụ nữ năng động trong hoạt động kinh tế thị trường. Ngoài việc kinh doanh cho gia đình chị còn tạo công ăn, việc làm cho 3 hộ gia đình CCB mở đại lý bán lẻ vật liệu xây dựng. Chị luôn thể hiện tinh đồng chí đồng đội chân tình, tích cực hoạt động từ thiện, làm việc nghĩa với đồng đội, đồng bào. Anh chị em trong Ban liên lạc ai ốm đau, bị hoạn nạn chị đều có mặt để thăm hỏi, động viên, tặng quà... phẩm chất người lính Trung đoàn Ba Gia còn thể hiện ở đồng chí Trần Văn Hổ nguyên Chính trị viên Đại đội 4, Tiểu đoàn 90. Sau năm 1975 anh chuyển ngành, làm Phó chủ tịch UBND huyện Minh Long liên tục hai nhiệm kỳ, nay anh là thành viên của Ban liên lạc. Anh Trần Văn Thế chiến sĩ trinh sát Tiểu đoàn 90, sau khi nghỉ hưu anh được bầu làm Bí thư chi bộ kiêm khối trưởng khối 1, Phường Trần Phú 8 năm liền. Anh Nguyễn Tấn Cúc chiến sĩ cối nay thương binh 1/4, bản thân luôn mẫu mực trong đạo đức lối sống, dạy bảo con cái khôn ngoan. Số còn đương chức như anh Nguyễn Văn Kiệm; Nguyễn Thị Nga, Nguyễn

Thị Hồng. Tuy chuyển ra ngoài công tác, nhưng các anh chị vẫn hòa đồng trong cuộc sống sinh hoạt với Ban liên lạc đoàn Ba Gia. Đúng như anh Phan Công Chánh nói với tôi: "Biết bao kỷ niệm sâu sắc trong những năm chiến đấu và trưởng thành từ Trung đoàn Ba Gia, vì vậy mà nay tuy đã về đời thường các chiến sĩ trong Trung đoàn năm xưa luôn đoàn kết thương yêu, gắn bó với nhau, nhắc nhở nhau giữ vững và phát huy truyền thống chiến sĩ Trung đoàn Ba Gia trên hoàn cảnh mới, môi trường mới, chiến tuyến mới".

TRUNG ĐOÀN BA GIA: NHỮNG MỐC LỊCH SỬ ĐÁNG NHỚ

- Tháng 11/1962 Quân khu V quyết định thành lập Công trường 1 kiêm chức năng Tỉnh đội Quảng Nam - Đà Nẵng. Công trường 1 là tiền thân của Trung đoàn 1, do đồng chí Quách Tử Hấp - Chỉ huy trưởng, đồng chí Dương Liên - Chánh ủy.

- Ngày 20/11/1963 Quân khu V quyết định tách ra khỏi Tỉnh đội và thành lập Trung đoàn 1, do đồng chí Phạm Duy Minh - Trung đoàn trưởng; đồng chí Nguyễn Huyền (Trọng) - Chánh ủy.

- Sau trận đánh đánh đoàn xe ở đèo Tứ Yên - Tam Kỳ ngày 06/7/1964, đồng chí Lê Hữu Trữ (Thạch) làm Trung đoàn trưởng.

- Ngày 20/10/1965 Quân khu V quyết định thành lập Nông trường 2 (tức Sư 2).

NHỮNG HOẠT ĐỘNG CHÍNH TỪ CẤP TIỂU ĐOÀN TẬP TRUNG TRỞ LÊN:

- Phục kích đánh đoàn xe ở Tứ Yên - Tam Kỳ ngày 06/7/1964.

- Đánh cứ điểm Chóp Chài Tam Kỳ - Quảng Nam tháng 12/1964.
 - Tiêu diệt cứ điểm Việt An đêm 6 rạng ngày 07/2/1965.
 - Đợt hoạt động mở rộng vùng giải phóng huyện Quế Sơn - Thăng Bình.
 - 9/02/1965 Tiểu đoàn 60 phục kích đông Hiệp Đức, giải phóng Sơn Tú, Sơn An, Sơn Tây, Sơn Hòa.
 - 04/3/1965 Tiểu đoàn 90 đánh trận Lạc Sơn.
 - 31/3/1965 Tiểu đoàn 60 và Tiểu đoàn 90 đánh quân lén giải tỏa Việt An tại Đồng Dương.
 - 6/4/1965 đặc công đánh ở Chà Vu, Tiểu đoàn 40 đánh ở Cẩm Long bức rút Đá Né.
 - 19/4/1965 toàn Trung đoàn đánh vận động ở Minh Huy, cầu Ông Triệu.
- * *Vào Quảng Ngãi đánh Ba Gia - Vạn Tường:*
- Từ 28/5 - 31/5/1965 câu địch ở Gò Cao ra tiêu diệt tại Núi Tròn - Diên Niên ngày 29/5 và tiêu diệt chiến đoàn ngụy ngày 30 sáng 31/5/1965.
 - Từ 31/5 - 04/7/1965 hỗ trợ địa phương mở rộng vùng giải phóng.
 - Từ 5/7/1965 Tiểu đoàn 40 và Tiểu đoàn 45 tiêu diệt đồn Gò Cao. Tiểu đoàn 60 và Tiểu đoàn 90 phục kích.

Sau đó Tiểu đoàn 90 và Tiểu đoàn 60 đánh địch mở rộng vùng giải phóng từ Trà Bồng xuống Trà Lãnh (dài 11km).

- Trận Vạn Tường 18/8/1965. Sau đợt hoạt động Ba Gia Trung đoàn được mang tên là Trung đoàn Ba Gia.

* *Trở ra Quảng Nam thành lập Sư đoàn 20/10/1965* và *Trung đoàn 1 đã hoạt động.*

- Tiêu diệt quận lỵ Hiệp Đức 17/11/1965.

- Bao vây Việt An 26/11 - 04/12/1965.

- Tập kích Đồng Dương 09/12/1965 diệt 1 chiến đoàn quân ngụy.

- Tiểu đoàn 90 và Tiểu đoàn 60 đánh ở Cẩm Khê, Tam Kỳ làm thiệt hại nặng 1 tiểu đoàn thủy quân lục chiến Mỹ (TQLC).

* *Trở lại hoạt động tây Sơn Tịnh 1966:*

- 03/3/1966 đánh 1 Tiểu đoàn Thủy quân lục chiến ở đồi chùa Phước Bình và tối tập kích.

- 05/3/1966 đánh bật 1 tiểu đoàn Mỹ lên Chóp Nón. Tối tập kích làm thiệt hại nặng cánh quân này.

19/3/1966 Tiểu đoàn 40 và đặc công tiêu diệt 1 đại đội bảo an, 1 Tiểu đoàn biệt kích + 2 Tiểu đoàn dân vệ.

- 21/3/1966 Tiểu đoàn 60 phòng ngự kiên cường ở Hội Đức - Tịnh Hiệp.

01/4/1966 đánh địch ở Khánh Thượng.

- 04/04/1966 tập kích Gò Huỳnh tây Sân bay Quảng Ngãi.

- Tháng 5/1966 hoạt động ở Hà Thành - Sơn Hà.

- 15/2/1967 tiêu diệt bọn Nam Hàn ở Đồi Tranh - Quang Thạnh, Quảng Ngãi.

* *Trở ra Quảng Nam:*

- 11/8/1967 đánh thiệt hại nặng 2 Tiểu đoàn biệt động nguy Tiểu đoàn 39 và Tiểu đoàn 37) ở Phước Hà.

- 03/9/1967 tiêu diệt 1B Mỹ ở Châu Nho. 04/9/1967 thu hút địch vào khu chiến rồi đánh thiệt hại nặng Tiểu đoàn 3 Thủy quân lục chiến Mỹ ở Đồi Cấm.

- 08/10/1967 Tiểu đoàn 90 đánh trận xuất sắc diệt gọn 1 đại đội lính dù Mỹ ở Gò Đu - Sơn Tú.

* *Xuân 1968 ở Quảng Nam:*

- 08 - 09/01/1968 lót sát vào An Sơn, đánh bồi, đánh nhồi loại khỏi vòng chiến đấu 500 tên Mỹ của Lữ đoàn 196 American.

- 31/01/1968 đánh vào quận lỵ Duy Xuyên.

- 08/02/1968 đánh vào Lô Giáng - Hòa Vang, Tiểu đoàn 60 đánh vào thị xã Hội An giải thoát 1.000 người.

* *Lên Kon Tum ở H 40:*

- 9 - 10/5/1968 đánh ở Ngok - Ta- Vát Tiểu đoàn 60 và Trung đoàn 21 đánh vào điểm E. Đ giải phóng Khâm Đức.

* Về lại Quang Nam:

- 24/8/1968 diệt chiến đoàn xe tăng thiết giáp số 5 ở Kỳ Sanh - Tam Kỳ.

- 25/8/1968 diệt 1 chi đoàn tăng thiết giáp Mỹ.

- 16 - 17/9/1968 vận động phục kích giao thông trên đường Tam Kỳ, Tiên Phước loại khỏi vòng chiến đấu 243 tên, bắn cháy 4 trực thăng, phá hủy 13 xe GMC.

- Chiến dịch Z 1969 ở Đại Lộc.

- Chiến dịch TP 1969 ở Cây Sanh, Khánh Thọ, Tam Kỳ.

- Chiến dịch Đ cuối 1969 và chiến dịch CZ 180 đầu năm 1970 ở Hiệp Đức.

* Ra đường 9 Nam Lào:

- Dánh ở Phu - Kà - Tồn 11/1969 của Tiểu đoàn 60.

- Toàn Trung đoàn đánh ở 723 diệt gọn Trung đoàn 1, Sư đoàn 1 ngụy.

- Từ 16 - 23/3/1970 diệt và bắt gọn Tiểu đoàn 4 + Tiểu đoàn 2 + 2 Đại đội của Tiểu đoàn 3, Trung đoàn 2, Sư đoàn 1 ngụy.

Loại khỏi vòng chiến đấu 905 tên. Bắt sống 365 tên, thu 395 súng có 4 pháo, 54 máy thông tin, bắn rơi máy bay.

+ Hoạt động ở Nam Lào tháng 5/1971

16/5/1971 đánh tiêu khu Pắc - Xoang.

10 - 11/6/1971 vận động tập kích Y - Tu, bản Nhik.

* Chiến dịch Đak tô Tân Cảnh từ 09/4/1972 - 24/4/1972 giải phóng Đak Tô Tân Cảnh, phát triển đánh vào thị xã Kon Tum.

* *Trở về Quảng Ngãi*: Hoạt động ở Ba Tơ, Mộ Đức, Đức Phổ cuối năm 1972.

* *Đông Xuân 1973 ra Quảng Nam* : Hoạt động Dương Khê, Suối Đá, Kỳ Long, Kỳ Quế, Kỳ Sơn.

+ Nông Sơn - Tiên Phước 1974:

+ Xuân 1975: 23/3/1975 tiêu diệt Sư 2 ngụy ngã ba Trường Xuân, Sân bay Ngọc Bích sau đó giải phóng Tam Kỳ.

29/3/1975 thần tốc vào Đà Nẵng.

* *Mặt trận mới*:

- Toàn Trung đoàn tham gia phục hồi đường sắt từ Tam Kỳ đến Trà Kiệu.

- Đầu 1978 về đóng quân ở An Khê.

- 4/1978 hoạt động tuyên phòng thủ biên giới.

- + 6-1978 vào Tây Ninh, phong thủ từ ngã ba San Ker đến đòng chùa Krock.
- + Đêm 22/12/1978 tiến công các mục tiêu đòng sông Mê Kông sau đó tiến vào Nông Pênh.
- + Hoạt động ở đòng bắc Cam-pu-chia từ 1983 - 1987. 4/1988 về nước.

(Theo số liệu lịch sử của Trung đoàn 1).

VỀ BA - GIA

I. VỀ THĂM

Tôi trở về thăm lại chiến trường xưa

Trận đánh Ba Gia mùa hè năm ấy

Tìm đồng đội nào đâu có thấy

Dinh Cố Rùa sừng sững bức tượng cao

Người giải phóng quân từ dưới chiến hào

Cầm súng xông lên tiêu trừ lũ giặc

Ba lăm năm rồi còn nghe tiếng thét

Dãy núi đồi Phước Lộc - Ba Gia

Lấy máu mình anh viết tiếp bản hùng ca

Nốt nhạc đầu tiên

là NÚI TRÒN ta đó !

II. DIỄN BIẾN CHIẾN DỊCH

... Rồi tiếng hát lừng vang theo gió

Về Tịnh Bình xoáy CHÓP NÓN bay đi

Phước Lộc xanh, Đồi 47 thẳn kỲ
Cuốn xác giặc vùi chôn chôn MÃ TỐ

III. CẢM NGHĨ TRƯỚC TƯỢNG ĐÀI

Tôi về đây thăm lại chiến trường xưa
Nhin bức tượng đài dầu dãi nắng mưa
dúc bằng máu
bằng xương
đồng bào
đồng chí !...

Cốt thép xi măng mang linh hồn chiến sĩ
Khói hương trầm, trầm mặc, nắng lung linh
Mũ tai bèo mềm mại gió rung rinh...

Tỏa bóng xuống đồng quê, làng mạc
Đứng canh giữ biển trời xanh bát ngát
Suốt ngày đêm cho đất nước thanh bình
Đẹp nào hơn, người chiến sĩ quang vinh !

THÁI NGA

(CCB Thị trấn Châu Ó - Bình Sơn)

CHẤT THÉP TRUNG ĐOÀN

Tặng cán bộ chiến sĩ Trung đoàn Ba Gia

Ngày ấy tóc còn xanh

Nay các chị, các anh

Sương chiêu pha mái tóc

Song nụ cười ánh mắt

Vân sáng đẹp nghĩa tình

Chất thép Trung đoàn ngời sáng lung

linh

* * *

*

Không thể nào quên

Trung đoàn ta xuất kích

Tiêu diệt chiến đoàn địch

Trên mảnh đất Ba Gia

Vang bắn anh hùng ca

*Trận Vạn Tường chống Mỹ
Khiếp vía bọn Mỹ ngụy
Chất thép của Trung đoàn
Trận tiêu diệt Nam Hàn
Trên đồi tranh Quanh Thạnh
Căm thù dồn trận đánh
Xé xác lũ Rồng xanh
Trả thù cho nhân dân
Bình Hòa bị tàn sát
Đánh quân thù tan nát
Trên khắp các chiến trường
Lừng danh Trung đoàn thép.*

* * *

*

*Chúng ta vui gặp mặt
Ngày chiến thắng Ba Gia
Xúc động cõi lòng ta
Nhớ thương bao đồng chí
Đã vĩnh hằng yên nghỉ
Trên khắp nẻo chiến trường*

*Cho đất nước quê hương,
Trọn vui ngày toàn thắng
Như mối tình sâu nồng
Sóng mãi trong lòng ta
Ngân vang mãi bài ca
Ba Gia Trung đoàn thép.*

NHỚ ANH

Kính tặng hương hồn anh Huyền (Nguyễn Đình Trọng),
nguyên Chính ủy Trung đoàn chỉ huy trực tiếp trận Ba Gia,
nguyên Phó chính ủy Sư đoàn 3 Sao Vàng

Bằng khen chử ký còn nguyên

Nhin mà nhớ đến anh Huyền mến thương

Bôn ba trên khắp chiến trường

Quảng Nam, Quảng Ngãi gió sương sá gì

Chiến công theo bước anh đi

Khó khăn thiếu thốn gian nguy chẳng sờn

Kiên trung giữ vững lòng son

Quyết giành độc lập nước non rạng ngời

Chưa thấy anh, đã nghe cười

Chan hòa gần gửi mọi người mến thương

Ba Gia tiến đến Vạn Tường

Đánh cho quân Mỹ cùng đường hoảng kinh.

*

* * .

Khi về Sư 3 Sao Vàng

Địa phương, Đơn vị hân hoan đón mừng

Vân nụ cười, vân tác phong

Sát sâu giản dị ân cần hỏi han

Thế rồi anh xuống Trung đoàn

Chỉ huy đơn vị đánh càn phá vây

Nằm lại vĩnh viễn nơi đây

Người trai đất Quảng ngàn ngày giác yên

*

* * *

Chiến công hiển hách anh Huyền

Sáng ngời trang sử thiêng liêng nước nhà !

□ HỒ ĐẮC HƯNG

(Nguyên Chính trị viên phó Tiểu đoàn 90)

CHẶNG ĐƯỜNG CHIẾN

*Trận Ba Gia năm ấy
Nhân dân giúp hết lòng
Tay đánh mõ la làng
Tay rút cho gạo muối
Lòng dân như lòng suối
Nước chảy mãi không ngừng
Tình dân đối với quân
Như cá vây với nước
Tình quân dân sau trước
Vân chung khối kết đoàn
Giết giặc: cùng lo toan
Mong nước nhà độc lập
Mong ngày vui tràn ngập
Đón Bác Hồ vào thăm
Trận Ba Gia sáu lăm*

*D 90 quyết tử
Diệt “bọ hung” hung dữ
Làm chung nó nỗi khùng
Với khí thế anh hùng
Ta tiến công quyết liệt
Ta xông lên liên tiếp
Súng máy lẩn súng trường
Khói súng hòa trong sương
Bầy chim bay tao tác
Lá rừng xanh xào xạc
Ta đánh nhử một “b”
Kéo nhiều “d” nhiều “d”
Bốn tiểu đoàn bị diệt
Đại úy Ngọc bị bắt
Cố vấn Mỹ tử vong
Quân dân ta đồng lòng
Phát cao cờ chiến thắng!*

NAM HÙNG

(Câu lạc bộ Văn hóa CCB thị xã)

NGƯỜI TRỞ VỀ

(Tặng CCB chiến đấu trận Ba Gia)

I

*Người trở về từ những chiến trường xưa
Đời dài dâu sương gió với nắng mưa
Bụi thời gian không phai màu áo lính
Và tình đời dâu bội bạc sớm trưa*

II

*Người trở về gia đình đoàn tụ
Đêm chiêm bao vẫn sống thời quân ngũ
Cay đắng ngọt bùi điêu thuốc chia hai
Kỷ niệm, chiến trường năm tháng khó
phai phai.*

*Người trở về phố phường đông nhộn nhịp
Nhìn người đi cúi ngõ bước quân hành
Hoàng hôn xuống mái nhà ai sương tỏa*

*Liên tưởng một thời khói lửa chiến tranh.
Người trở về nơi đồng quê êm ả
Đêm về khuya rỉ rả tiếng côn trùng
Nghe nhựa sống dồn lên cây hối hả
Nhớ xóm làng năm tháng chặng hành quân.*

III

*Ai đã sống một thời lịch sử
Của nước nhà nhiều thế kỷ chiến tranh
Nay đã qua rồi cơn máu lửa
Mới biết nâng niu từng giây phút thời bình
Và biết giá những gì mất mát
Của lớp người giờ là CỰU CHIẾN BINH!*

VỀ LẠI CHIẾN TRƯỜNG

35 năm một chặng đường đời
Về lại chiến trường ngày xưa ấy
Nghĩ đến bạn bè - nước mắt rơi...

Rãnh hào đó ngày nào ta tập kích.
Đường xung phong chiến hữu ngã giữa chừng
Sương nghẹn trên cành
Bờ hoa tím rưng rưng...

35 năm về “Xóm cũ ém quân”
Tìm dáng mẹ già bên nồng cơn vắt
Mong các con no, còn mang theo mà đánh giặc.
Trận tiền đâu định trước được thời gian!
Núi Tròn vươn sừng sững đứng giữa làng
Nhà ngói mới liền nhau trên chiến tuyến
Những con suối vươn mình ra thành biển
Tượng dài cao ngã bóng xuống Ba Gia.

*Dãi gió dầm mưa mà tượng chảng già
Những em bé ngày xưa làm liên lạc
Bây giờ là mẹ là cha
Những em bé chào đời năm chiến thắng
Mang trong mình dòng máu thắm Ba Gia
Khắc phục khó khăn tháng năm đằng đẵng
Ngẩng đầu cao hát tiếp bản hùng ca.
Những bà má nuôi các con đánh giặc
Lặng thầm mãi mãi đi xa!...*

*Chúng tôi cắm nén hương vàng bên mộ chí
Khói hòa sương sớm đồi nương
Chúng tôi viếng những nghĩa trang liệt sĩ
Bia kè bia trụ lại chiến trường
Người đã khuất ngàn năm vẫn trẻ
Hoa núi rừng lặng lẽ mãi dâng hương
Yên lòng nhé, nằm đây các anh nhé!
Con cháu chúng tôi bước tiếp chặng đường.*

THĂM MẸ ĐẤT BA GIA

Nay con về thăm mẹ đất Ba Gia
Nhìn con mẹ nói “Sao mau già”
Mẹ nhắc lại thời kỳ đánh Mỹ
Đạn réo, bom rơi nào ai nhụt chí.
Trận Ba Gia đứa mắng, đứa còn
Đứa hy sinh ghi vào bia đá chưa mòn
Xúc động quá, xoa đâu con mẹ rời nước mắng
Thương những đứa con hy sinh quê nhà xa lắc
Mẹ nhìn con một phút lặng thinh
Mẹ chỉ vào tượng dài những đứa hy sinh
Đầu khuất bóng, nắm tay còn chỉ thảng
Vào mặt kê thù rắng “Tao vẫn thảng”
Diệt ngụy quân chết cả chiến đoàn
Thẳng bỏ súng chạy, thẳng ra đầu hàng
Phá “Chiến tranh đặc biệt” được ghi vào sử sách
Tự hào quê hương những người con khí phách.
Dám hy sinh cho đất nước quê mình

*Cho mảnh đất Ba Gia mãi mãi hồi sinh
Sách có bạc màu, mẹ đau phai trí nhớ
Chiến thắng Ba Gia có dân làng che chở
Từ cọng rau, nắm cơn vất chiến trường
Làm hết sức mình người ở hậu phương*

*Nơi đất thép, ngày xưa đạn xối
Dãy dãy tầng tầng mọc lên ngôi mới
Đất Ba Gia dũng cảm kiên cường
Nhớ mãi tấm lòng những bà mẹ yêu thương.*

NHỮNG MẪU CHUYỆN NHỎ

CỦ LANG NGON HƠN CƠM

Sau 3 ngày đêm chiến đấu ác liệt ở Ba Gia, toàn đơn vị triển khai hỗ trợ địa phương mở rộng, củng cố vùng giải phóng. Chỉ huy Trung đoàn và trực thuộc về đúng quân xã Bình Châu. Hằng ngày, nhà nào cũng cho nồi canh, xoong cá, hoặc nồi khoai lang ăn với cá tươi. Đồng chí Động - Chủ nhiệm công binh ăn khoai ngon miệng nên đã tán thưởng “Ăn củ ngon hơn ăn cơm”. Một buổi trưa đồng chí Động đi họp về muộn, anh Xích bảo: “Bọn mình ăn hết cơm và cá còn khoai lang để dành cho cậu Động”. Thế là đồng chí Động về trưa nắng, mệt mỏi mà đành phải ngồi gặm củ lang nghẹn lên nghẹn xuống nhưng chẳng dám kêu ca. Anh em được một dịp cười thỏa mái. Động ta cáu tiết: “Sao bọn bây không để phần tao chén cơm?”. Anh em nói ngay: “Bạn tôi thèm củ lang muốn chết mà anh Xích không cho ăn, ưu tiên hết cho anh, còn cái gì?”. Động ta tiu nghỉu: “Thế thì từ hôm nay tao điều chỉnh cụm từ củ lang ngon nhưng phải có cơm”.

GIẢI HÒA ĐỘC ĐÁO

Chiều hôm ấy ở Bình Châu có cặp vợ chồng trẻ đang đánh nhau la chí chóe. Năm anh em chúng tôi đi ngang qua, bỗng anh Chơn phất tay tất cả dừng lại. Chúng tôi tưởng có chuyện gì quan trọng, té ra là một ông chồng trẻ đang đánh cô vợ rất trẻ. Anh Chơn cởi thắt lưng súng ngắn giao cho chúng tôi giữ, rồi rút một cây roi xông vào đánh cô vợ hai roi vào mông thật mạnh. Cậu chồng nóng ruột la:

“Sao ông đánh vợ tôi?”.

“Cậu có vợ mà không thương còn đánh nó, tú là người dũng, lại chưa có vợ nên tập đánh thử vài roi chứ có chi mô mà la”.

Bỗng nhiên hai vợ chồng tumbled bỏ đi, còn nguýt ông Chơn một cái. Thế là cuộc ẩu đả kết thúc.

Ủ GIÁ LƯU ĐỘNG

Bộ đội hành quân dài ngày ăn lương khô nên rất thèm rau. Hậu cần Trung đoàn 1 tổ chức đan giỏ tre ngay từ các bếp Đại đội. Chúng tôi thấy rất ngạc

nhiên tướng là mang hộ lựu đạn cho chúng tôi, hóa ra là để ủ giá trong hành quân. Anh nuôi lót lá đổ đậu vào giò rồi tưới nước ướt. Sau đó, mang giỗ theo hành quân, trưa tối đều tưới bồ sung nước. Thế là ngày thứ ba đã có giá ăn.

NẤU CƠM LƯU ĐỘNG

Hồi ấy Trung đoàn đang đứng quân ở Kỳ Thạnh, Kỳ Trà huyện Tam Kỳ. Quân khu ra lệnh hành quân lên chống càn ở Nà Niêu. Lệnh hành quân khẩn cấp, nếu chờ anh nuôi nấu cơm xoong lớn rồi vắt cho từng người thì quá lâu. Vì vậy, anh em tập trung hăng-gô vo gạo nấu cơm. Khi cơm sôi vừa cạn nước là từng người nhận về dùng khăn và áo quần chặt rồi cho vào túi ba lô hành quân. Cứ mang đi hành quân đến giờ nghỉ thứ nhất là cơm đủ độ chín, vừa nghỉ 10 phút vừa ăn cơm.

ĐẶT MẬT DANH VỪA BÍ MẬT VỪA DỄ NHỚ

Về chiến đấu ở Ba Gia, địa bàn mồi mẻ, thời gian tập kết ngắn mà các mục tiêu đều phải có mật danh cho hệ thống thông tin chỉ huy nên cán bộ thông

tin đã đưa anh em đi trinh sát thực địa, đi đến đâu có đặc điểm gì thì lấy đó làm mật danh luôn.

- Khi đến chợ Đinh có nhờ mua cá và bánh tráng để cuốn thì đặt ngay chợ Đinh là “Bánh tráng cuốn”.

- Đến núi Tròn có cây Trâm to cạnh đường ô tô, cũng là mục tiêu quan trọng nên đặt ngay là “Cái vú cây Đa”.v.v... Vì vậy bọn địch có nghe được tín hiệu bộ đàm của ta thì cũng ngoác miệng cười tí toét mà thôi. Cách đặt mật danh như trên anh em rất dễ nhớ. Chỉ cần thực tập miệng với nhau 30 phút là toàn mạng thuộc ngay.

CHIẾN SĨ ĐIỆN THOẠI KIÊN CƯỜNG

Nguyễn Đông, chiến sĩ điện thoại Tiểu đoàn 60 đang hì hục nối lại đường dây bị pháo địch làm đứt thì bọn trinh sát thăm dò của địch phát hiện vây bắt. Chúng đã đánh đậm dã man nhằm khai thác bố trí đội hình và phiên hiệu đơn vị của ta. Chiến sĩ Đông xác định thà hy sinh, không khai báo một lời. Trước tình huống khẩn trương, bọn địch dành phải trói Đông lại và nhét khăn vào miệng để Đông không la, không nói được, đồng thời giữ được bí mật cho bọn chúng...

Bỗng có tiếng súng nổ ở phía Phước Lộc, bọn địch hoảng hồn từ tàn ra bố trí đội hình phòng thủ, để Đông năm một mình. Lợi dụng thời cơ, Đông lăn lại gần mỏm đá cửa cọ cho dây đứt và chạy ra gặp đội hình của ta đang tiếp cận. Đông báo cáo và tiếp tục dẫn đường đưa đơn vị vào tập kích thắng lợi. Sau đó Đông bị thương phải chuyển về tuyến sau, chúng tôi tiếp tục phát triển chiến đấu. Mãi đến hôm nay anh em chúng tôi vẫn chưa biết chiến sĩ Đông chuyển công tác ở đâu hay là Đông đã hy sinh?!

PHAN CÔNG CHÁNH (kể)

THÙY DƯƠNG(ghi)

QUÂN Y GIỎI ĐỐI THOẠI

* *Cô là to nhất :*

Đồng chí X ở Tiểu đoàn 90 về Trung đoàn họp gấp cô C y tá trạm phẫu cũng được gái liền tán tỉnh.

- *Ở đây thì cô là to nhất đấy !*

Y tá C thẹn thùng, nhưng cũng cố đổi đáp lịch thiệp:

- *Cô em mà làm gì to nhất được... y tá mà to cái gì ?*

X gõ gõ giải thích :

- *Cô là y tá chẳng phải cô to hơn cả thiếu tá chớ còn gì...*

Thế mà sau này anh chị thành vợ chồng, nay anh chị đã nghỉ hưu.

* *Tôi không thích gọi là Bác :*

Bác sỹ Lân : Mình không thích các cô gọi là Bác đâu nhé !

Nữ y tá : Sao anh không tự hào với cương vị Bác sỹ của mình ?

Bác sỹ Lâm : Vì mình còn trẻ mà các cô cứ gọi mình là "bác, bác" như ông già vậy, làm sao mình lấy được vợ trẻ...

*Bác sỹ Lân sau này đã giữ chức Chủ nhiệm Quân y Quân khu V.
Nay nghỉ hưu ở Đà Nẵng.*

QUỲNH VÂN

Trung đoàn thép Ba Gia

□ Nhạc : PHẠM ANH TRUNG

□ Thơ : HUYỀN TÙNG

The musical score consists of ten staves of music in common time (indicated by '2/4') and treble clef. The lyrics are written below each staff in Vietnamese. The lyrics are:

Oi trung đoàn Ba Gia Trung đoàn thép. Tôi về thăm lại
chiến trường xưa Trận Ba Gia mùa hè năm ấy. Tìm đồng
đội nào đâu có thấy Đinh Cổ rùa sừng sững tượng cao
Người giải phóng quân từ dưới chiến hào Cầm súng xông
lên diệt trừ lũ giặc Bà mươi năm rồi như còn vang tiếng
thép Dậy non sông Phước Lộc Ba Gia Lấy máu mình viết
tiếp bản tình ca Nốt nhạc đầu tiên là núi Tròn ta
đó Rồi tiếng hát lung vang theo gió mù tai
bèo, mềm mại, rung rinh... Đẹp nà hơn, người chiến
sỹ quang vinh! Trung đoàn thép Ba Gia anh hùng.

Bài ca Trung đoàn thép

□ Nhạc & lời: TỐ HẢI

Nhịp đi: Hùng tráng

The musical score consists of ten staves of music in G major, 2/4 time. The lyrics are written below each staff in Vietnamese. The score begins with a melodic line on the first staff, followed by lyrics about a heroic unit marching through the night under a starry sky. Subsequent staves continue the narrative, mentioning the unit's journey through rugged terrain, their fierce battles, and their unwavering spirit. The lyrics conclude with a call to action, urging the unit to march forward.

Trên đất khu 5 anh hùng Đoàn ta cứ đi
lên. Theo ánh sao bay bắng qua thác
ghềnh vượt đỉnh Trường Sơn ta di lên. Dù máu ta
thảm ruộng đồng này. Đường ta đi nỗi bao chiến
lòn lòn tung ngay. Vượt qua bao khó khăn hiêm
công. Trung đoàn ta trung với Đảng. Trung đoàn
nguy. Ta về đây trên đất mẹ. Trung đoàn
ta thề hiếu với dân. Một trung đoàn bách chiến bách
bom lửa máu đứng lên. Thề một lòng chiến đấu cứu
thắng. Đất Ba Gia xác giặc chất chổng. Đây Van
nuốc. Buốc ta di lù giặc khiếp hôn. Đất thành
Tưởng mồ chôn giặc Mỹ. Đông Dương chiến công lừng vang.
đồng cỏ sao rực rõ. Đoàn ta thép đã luyện
(Đoàn....tôi Bài ca hát trên đường xa.).

Về thăm tượng đài Chiến thắng Ba Gia

□ Nhạc & lời : BÙI VĂN BA

Vừa phải - Tâm tình

The musical score consists of ten staves of music in common time (indicated by 'C') and treble clef. The lyrics are written below each staff, corresponding to the notes. The lyrics are:

Hôm nay trở về miên quê tôi yêu, một dòng sông
 nhớ chốn quê Ba Gia, màu xanh nhả thương, màu xanh sòng

Trà. Néo đường dây dây bùn đất rêu phong còn ấm vang tiếng
 Néo đường dây dây hình bông thản thương những người con quê

hát. Tượng đài chiến thắng Ba Gia ghi những chiến công lẫy
 lẫy hương. Lam nén chiến thắng Ba Gia ghi những chiến công lẫy
 lẫy

lặng. Kao Ve. Diện Ba. Niên Giáp. Chiến hùng. Thương mong

nhớ. Đêm bao vay quán trong. Bùn lùn khói bóng. Ngút người anh

trời. Nghe nào. Nghe nào. Nghe nào. Nghe nào. Nghe nào. Nghe nào.

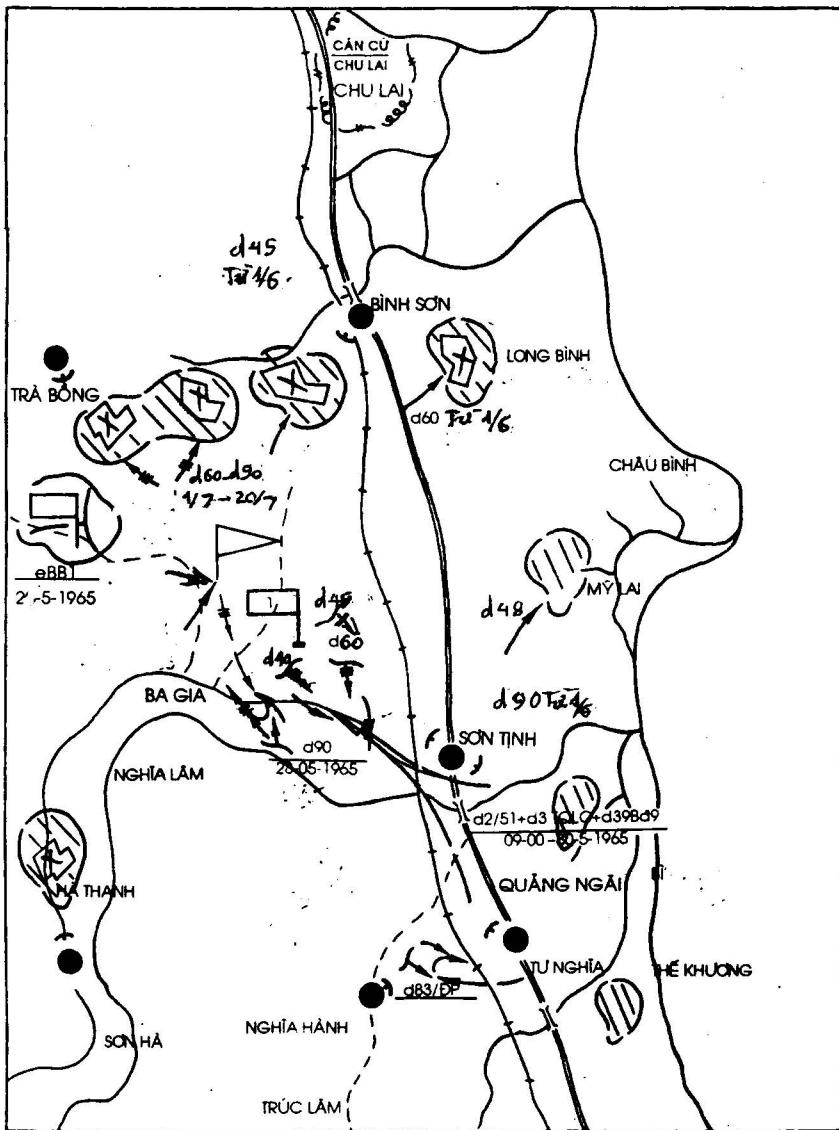
Để. Tưởng lai ngan sau khóc ca sầu. Lòng lùn khói bóng. Ngút người anh

hung. Tưởng lai ngan sau khóc ca sầu. Lòng lùn khói bóng. Ngút người anh

lặng. Tùng con suối mồi. Ngón đòn. Còn vung. Tùng con suối mồi. Ngón đòn. Còn vung

mùi. Chiến thắng Ba Gia. Hôm nay trở Gia.

DIỄN BIẾN CHIẾN DỊCH BA GIA BẮC QUẢNG NGÃI HÈ 1965

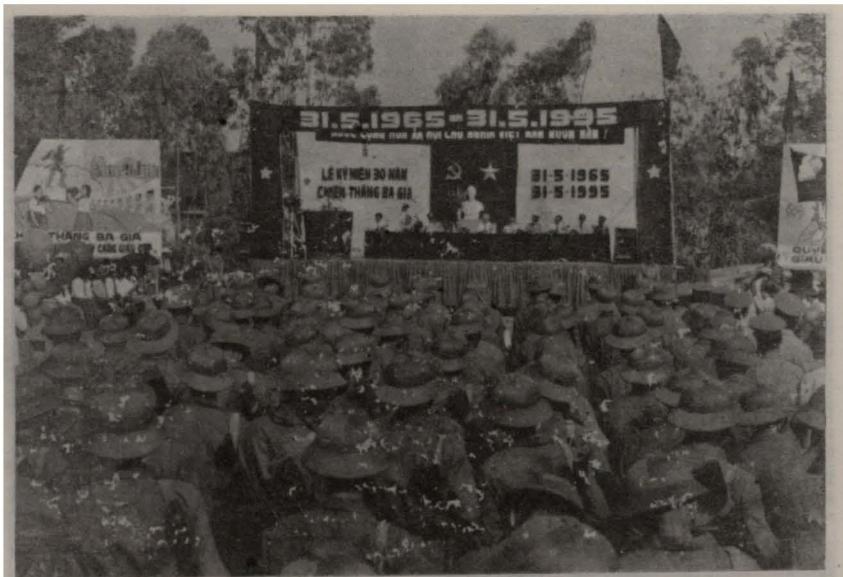




Các cấp lãnh đạo Đảng, chính quyền, đoàn thể, Quân khu 5, Trung đoàn 1, CCB Đoàn Ba Gia và nhân dân tây Sơn Tịnh chụp ảnh lưu niệm khi xem phác thảo tượng đài Chiến thắng Ba Gia (cuối năm 1984)



Đoàn đại biểu Trung đoàn Ba Gia đến thăm và kết nghĩa với Trung đoàn Bình Giả (miền Đông Nam bộ) năm 1974



Lễ kỷ niệm 30 năm chiến thắng Ba Gia (tại Ba Gia - Tỉnh Bắc)



Các đại biểu về dự buổi gặp mặt 30 năm chiến thắng Ba Gia tại Quảng Ngãi



Hợp mặt chiến sĩ của E1 Sư đoàn 2 nhân ngày 30 năm thành lập sư đoàn tại
Quảng Ngãi



Một số đại biểu chụp ảnh lưu niệm tại buổi gặp mặt nhân 30 năm thành lập
Trung đoàn Ba Gia.



Đ/c Nguyễn Mười - nguyên Bí thư Tịnh Bình và chị Cẩm - nguyên cán bộ xã Tịnh Bình (1965) đón Ban Liên lạc Ba Gia đi thăm lại chiến trường xưa



Đ/c Nguyễn Nam cùng vợ chồng anh Mười, chị Cẩm chụp ảnh lưu niệm tại Chóp Nón



Cây Cây Tinh Minh - một di
tích cần lưu giữ

Cơ sở sản xuất của Trung tá
Nguyễn Tấn Hoàng, nguyên
trinh sát d90 đoàn Ba Gia



HOẠT ĐỘNG BAN LIÊN LẠC Ở QUẢNG NGÃI

- Ngày 24/12/1994 cuộc họp đầu tiên có mặt 15 đồng chí, thống nhất hình thành Ban liên lạc lâm thời, cử 5 đồng chí thường trực chuẩn bị cho cuộc họp bầu Ban liên lạc chính thức và gấp mặt nhân kỷ niệm 30 năm chiến thắng Ba Gia.
- Đã lập danh sách cán bộ chiến sĩ Trung đoàn I và Sư đoàn 2 ở Quảng Ngãi.
- Lập tờ trình xin hình thành Ban liên lạc và xin tổ chức gặp mặt.
- Về thăm chiến trường xưa với phóng viên báo, dài và giới thiệu diễm biến chiến tích Ba Gia.
- Ngày 18/3/1995 Đảng ủy và BCH Trung đoàn 1 về thăm Ban liên lạc lâm thời.
- UBND tỉnh ra Quyết định số 508 ngày 10/5/1995 nhất trí hình thành Ban liên lạc và giao cho Ban liên lạc chuẩn bị chương trình nội dung buổi gặp mặt.
- 28/5/1995 (trùng ngày bộ đội chiếm lĩnh Ba Gia) tổ chức gặp mặt: có 105 đồng chí chiến sĩ cũ Trung đoàn 1

+ 51 đại biểu gồm: Lãnh đạo tỉnh và Sở, ban, ngành + Lãnh đạo huyện Bình Sơn, Sơn Tịnh, thị xã Quảng Ngãi + Đại diện 3 Ban liên lạc Đà Nẵng, Khánh Hòa, Phú Yên. Anh Quách Tử Hấp nguyên Tư lệnh phó tiền phương Quân khu về dự. Sau cuộc gặp mặt đã bầu Ban liên lạc chính thức.

Tối 28/5/1995 phối hợp Câu lạc bộ Văn hóa CCB thị xã và Phòng Văn hóa - Thông tin tổ chức đêm tuyên truyền văn nghệ về chiến thắng Ba Gia.

- Ngày 29/5/1995 tổ chức đoàn về thăm huyện Sơn Tịnh và thắp hương các nghĩa trang liệt sĩ tây Sơn Tịnh. Huyện ủy, UBND huyện Sơn Tịnh đón tiếp và tặng quà. Ban liên lạc lưu niệm tranh đá “Bác cùng chúng cháu hành quân”. Đảng ủy, UBND xã Tịnh Sơn đón tiếp tặng lưu niệm và Ban liên lạc lưu niệm ở xã 1 tranh đá.

- Xây dựng một băng Camera về những hoạt động 30 năm chiến thắng Ba Gia. Xây dựng tập thơ ca về Ba Gia - Vạn Tường.

Sau khi hình thành Ban liên lạc:

- Duy trì nề nếp sinh hoạt Ban liên lạc hàng năm một lần. Mỗi huyện có một tổ.

- Ban liên lạc tự nguyện và vận động xây dựng quỹ cho anh em vay lãi suất thấp lấy lãi để sinh hoạt và thăm viếng.

- Phát hiện và giúp đỡ thân nhân liệt sĩ tìm được 12 mộ rải rác. Viết tin “Tìm người thân” 9 trường hợp, kết quả được 3. Phát hiện và đề nghị địa phương bốc 14 mộ vô danh. Đón tiếp 54 lượt gia đình từ phía Bắc, 14 trường hợp từ Quảng Nam - Đà Nẵng vào tìm mộ chồng con. Kết quả 42 trường hợp thăm được mộ và 11 trường hợp được địa phương cho phép bốc mộ đưa về quê. Giúp đỡ 15 đồng chí làm chế độ chính sách (riêng đồng chí Nguyễn Côi - ở xã Tịnh Bình chết 1997 chưa hưởng chế độ).

- Lập danh sách nữ quân nhân Sư đoàn 2 ở Quảng Ngãi đưa về gặp mặt ở Sư đoàn.

- Tổ chức viếng 5 đồng chí CCB Ba Gia từ trần. Thăm có quà 21 trường hợp anh em đau yếu. Tổ ở các huyện tổ chức thăm viếng nhau hàng trăm lượt (nhiều nhất là Bình Sơn).

- Phối hợp Câu lạc bộ CCB thị xã thăm và cùng Sư đoàn 2 tổ chức 1 đêm văn nghệ tại Vạn Tường.

- Cử 6 đồng chí Ban liên lạc về dự kỷ niệm 30 năm thành lập Sư đoàn. Lưu niệm 1 tượng đài Ba Gia trong tủ kính và 1 băng hình.

- Tham gia đóng góp tư liệu nhân chứng lịch sử và giáo dục truyền thống: 2 lần họp tham gia góp ý bản dự thảo truyền thống. Đề nghị bảo tồn 4 di tích là: Cây

**Trâm Núi Tròn, Cây Cầy ở Minh Khánh, đoạn hầm hào
ở Phước Lộc và hầm ở nhà bà Nụu ở Hòa Trung.**

- 4 đồng chí góp vốn tổ chức cơ sở mang tên “Chiến sĩ Ba Gia”. Nhiều đồng chí đã hoạt động kinh tế khá, 3 đồng chí đã lên doanh nghiệp.

- Cựu chiến binh Trung đoàn 1 và Sư đoàn 2 hoạt động tích cực trong các cấp Hội CCB và các Ban liên lạc truyền thống. Nhiệm kỳ này có 1 là Phó chủ tịch CCB tỉnh, 1 Chủ tịch CCB huyện, 2 đồng chí Phó chủ tịch CCB huyện thị và 18 đồng chí Chủ tịch CCB xã phường.

- Phát động viết bài về những kỷ niệm sâu sắc và ra tập “Chiến sĩ Ba Gia” nhân kỷ niệm 35 năm chiến thắng Ba Gia.

VÂN THƠ HÀNH ĐỘNG TRUYỀN THỐNG CỦA TRUNG ĐOÀN 1

*Nhanh như Chớp Nón
Gọn như Ba Gia
Dũng mãnh như Vạn Tường
Kiên cường như Hội Đức
Nỗ lực như Đông Dương
Khẩn trương như Quang Thạnh
Đánh mạnh như Minh Huy
Ra đi là chiến thắng.*

BAN LIÊN LẠC CCB BA GIA VÀ SƯ ĐOÀN 2 Ở QUẢNG NGÃI

1. Trưởng Ban Nguyễn Nam: Nguyên chủ nhiệm Hậu cần Ba Gia, nay ở Trần Phú - Quảng Ngãi. Điện thoại: 822240

2. Phó Ban Thường trực: Phan Công Chánh : Nguyên Đại đội Thông tin trong chiến dịch Ba Gia nay ở 29 Nguyễn Công Phương. Điện thoại: 824424.

3. Phó Ban Lê Ngọc Linh Nguyên Chánh ủy Trung đoàn 1, Chủ nhiệm Chính trị Sư đoàn 2. Nay ở Tịnh Ân Tây, huyện Sơn Tịnh.

4. Trương Thị Minh Lai: Nguyên Quân y Trung đoàn. Nay ở Bình Sơn. Điện thoại: 851146.

5. Phùng Tấn Long: Tổ trưởng cơ công Trung đoàn 1, Tổ trưởng cơ công Sư 2. Nay ở Bình Sơn. Điện thoại: 851502.

6. Đoàn Ngọc Chí: Nguyên TT Tiểu đoàn 90 Ba Gia, nay ở Sơn Tịnh. Cùng đồng chí Linh phụ trách tổ liên lạc Sơn Tịnh. Điện thoại: 842362.

7. Huỳnh Tấn Chinh: Nguyên cán bộ quân y Trung đoàn trên 10 năm. Chủ nhiệm quân Y Trung đoàn 1. Nay ở Bình Sơn. Điện thoại 851247. Cùng đồng chí Long phụ trách tổ liên lạc Bình Sơn.

8. Trần Văn Hổ: Nguyên Chính trị viên Đại đội 4, Tiểu đoàn 90 trại Ba Gia. Nay ở Lê Hồng Phong - Quảng Ngãi. Điện thoại: 825272

9. Trần Thanh Hạ: Nguyên quân y Trung đoàn 1 phục vụ Ba Gia. Phòng dân vận Quân khu 5, nghỉ hưu Bình Trưng.

10. Nguyễn Bắc: Nguyên Tiểu đoàn trưởng 60. Sau 1975 nghỉ hưu Nghĩa Chánh, thị xã Quảng Ngãi.

11. Trần Ngọc Thuận: Nguyên thông tin Tiểu đoàn 1, Chính trị viên Đại đội Tiểu đoàn 60. Nay ở Quảng Phú - Quảng Ngãi. Cùng đồng chí Hổ phụ trách tổ liên lạc thị xã.

12. Bùi Quang Trung: Nguyên Trung đoàn phó (21). nay ở xã Phố Cường - Đức Phổ, phụ trách tổ liên lạc Đức Phổ.

13. Vương Hồng Tiến: Nguyên Chiến sĩ quân y. Nay nguyên phụ trách tổ liên lạc huyện Mộ Đức

- GIỮ MỐI QUAN HỆ:**
1. Sư đoàn 2 Trung đoàn 1
 2. Ban chỉ huy Quân sự tỉnh
Quảng Ngãi
 3. Hội CCB tỉnh Quảng Ngãi
 4. Các Ban liên lạc đã có quan hệ

* **Ban Liên lạc ở Nha Trang**

- Dương Quang Sen ở 8 Hải Thương Lãnh Ông - Nha Trang và Hồ Đắc Hưng nguyên Dv phó 90 nghỉ hưu ở Nha Trang.

* **Ban Liên lạc ở Đà Nẵng:**

Lê Minh Châu, Trần Như Tiếp, Nguyễn Hiệu và Trần Nại.

* **Ban Liên lạc ở Hà Nội:**

Phạm Xưởng - 34 Trần Phú - Hà Nội; Nguyễn Quang Lịch K83 Yên Hòa - Từ Liêm và Nguyễn Công Hùng 148 tổ 8 Trung Liệt (cơ sở suất 8/3)

* **Ban Liên lạc Nghệ An:**

Bùi Tùng Chủ tịch CCB tỉnh Nghệ An.

MỤC LỤC

❑ Lời giới thiệu.....	5
❑ Thành tích của Trung đoàn 1.....	7
❑ Phần thưởng cao quý của trung đoàn.....	9
❑ Chiến dịch Hè 1965 Bắc Quảng Ngãi và Chiến thắng Ba Gia	10
❑ Trách nhiệm của người chỉ huy.....	NGUYỄN CHƠN 14
❑ Trần Ba Gia diệt gọn chiến đoàn nguy.....	BÙI ĐỨC TÙNG 16
❑ Chiến thắng Ba Gia- trận đánh xuất sắc.....	HÀ ĐỨC THẠNH 20
❑ Kỷ niệm chẳng hề phai.....	HUỲNH TẤN CHINH 26
❑ Về Tây Sơn Tịnh, gợi lại biết bao kỷ niệm.....	NGUYỄN NAM 30
❑ Buổi đầu về với Trung đoàn.....	BÙI ĐỨC TÙNG 33
❑ Quyết rửa hận.....	ĐƯỜNG QUANG SEN 37
❑ Sự hy sinh oanh liệt của chiến sĩ nuôi quân Lý Bá Chử.....	PHAN CÔNG CHÁNH 43
❑ Nhờ tài người chỉ huy trận Ba Gia.....	LÊ VĂN THỌ 45
❑ Tình xưa vẫn đậm.....	HOÀNG GIANG 48
❑ Một thời toàn dân đánh giặc.....	THIỀU QUANG LĨNH 53
❑ Đó là lương tâm và trách nhiệm của người nữ quân y	
.....	TRƯƠNG THỊ MINH LAI 59
❑ Chiến thắng Ba Gia.....	62
❑ Nhớ mãi trận đánh sáng 29-5-1965.....	ĐOÀN NGỌC CHÍ 70

❑ Lòng dân quê tôi.....	TRẦN VĂN HỒ	73
❑ Trận tập kích không dùng hỏa lực.....	DƯƠNG QUANG SEN	78
❑ Nhớ mãi yếu tố bí mật và hậu cần tại chỗ trong chiến thắng Ba Gia.....	PHAN CÔNG CHÁNH	80
❑ Tôi được ở đội hình Tiểu đoàn 45 chiến dịch hè 1965	LÊ NGỌC LINH	85
❑ Đôi điều tâm sự về tượng đài chiến thắng Ba Gia	HỒNG NHÂN	88
❑ Vinh dự và tự hào trưởng thành từ Chiến sĩ Tiểu đoàn 90 anh hùng.....	NGUYỄN KHÁNH HÙNG	94
❑ Ký ức về chiến thắng Ba Gia lịch sử.....	TUẤN HÙNG	97
❑ Người chiến sĩ Ba Gia làm kinh tế giỏi.....	LÊ ANH VINH	102
❑ Chiến sĩ Ba Gia trên môi trường mới.....	THIỀU QUANG LINH	109
❑ Những mốc lịch sử đáng nhớ.....	TRUNG ĐOÀN BA GIA	114
❑ Những mẩu chuyện nhỏ.....	PHAN CÔNG CHÁNH	136
❑ Quân y giỏi đối thoại.....	QUỲNH VÂN	141
❑ Hoạt động Ban liên lạc ở Quảng Ngãi		151
❑ Văn thơ truyền thống của Trung đoàn		155

THƠ & NHẠC:

**HUYỀN TÙNG, THÁI NGA, HỒ ĐẮC HÙNG,
NAM HÙNG, MINH BÀNG, BÙI VĂN BA...**

CHIẾN THẮNG BA GIA

Nhớ lại và suy ngẫm

NHIỀU TÁC GIẢ - TẬP I

- *Chịu trách nhiệm xuất bản:*

NGUYỄN NAM - PHAN CÔNG CHÁNH - LÊ NGỌC LINH

(Thường trực Ban liên lạc Trung đoàn Ba Gia ở Quảng Ngãi)

- *Biên tập:*

CÔNG CHÁNH - ĐĂNG VŨ - ANH VINH

- *Bìa & trình bày bìa: ĐĂNG VŨ*

- Theo dõi in: **CÔNG CHÁNH - ANH VINH**

Ảnh 1: Tượng dài chiến thắng Ba Gia (*Ảnh Lê Hồng Khanh*)

Ảnh: 4: Bia chiến thắng đồn Gò Cao (*Ảnh Đăng Vũ*)

-
- In 800 cuốn khổ 14,5 x 20,5 tại Xí nghiệp In Quảng Ngãi
 - Giấy phép xuất bản số: 20/VHTT do Sở VHTT Quảng Ngãi cấp ngày 19/5/2000 • In xong và nộp lưu chiểu tháng 5/2000

Thư viện tỉnh Quảng Ngãi



DCN.000026



SÁCH XUẤT BẢN NHÂN KỶ NIỆM 35 NĂM CHIẾN THẮNG BA GIA
31 - 5 - 1965 ♦ 31 - 5 - 2000